TÔI TẦM ĐẠO 4

TÔI TẦM ĐẠO

GIẢNG PHÁP và GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

THEO PHÁP LÝ
VÔ VI HUYỀN BÍ HỌC

Vài lời mở đầu...

Cùng Quý Bạn Đạo,

Mỗi tuần ở Thiên-Đường, ông Tám có giảng (1) và trả lời những thắc-mắc của quý bạn tu mới, cũ cùng của các bạn đến nghiên-cứu tìm hiểu và hành pháp-lý vô-vi. (2) Một số nhỏ có phương-tiện thâu được vào băng « cassette » để đem về nghe lại (3).

Để giúp những bạn không có phương-tiện thâu-âm, hoặc ở xa không đến Thiên-Đường được tôi có chọn-lựa và trích ra (4) ở các bài thuyết pháp và một số giải đáp thắc-mắc (5) in ra tập này, hầu giúp quý bạn có tài-liệu để nghiên-cứu, hiểu biết thêm,

---

(1) xin xem «Tôi Tầm Đạo» tập 1-vấn-đáp 49.

(2) Về phương-pháp công-phu xin xem « Tôi Tầm Đạo » tập 1, trang 43)

(3) Việc thâu băng về nghe, rất có ích lợi, giúp cho bạn tu được «mở» nhiều và tiến đạo. Tôi thành thật khuyên quý bạn nào có máy cassette, nên thâu âm, hoặc nếu không thâu được, thì mượn những băng thâu sẵn của các bạn tu, về nghe hoặc thâu lại.

(4) Vì các bài thuyết-pháp cùng giải-đáp rất nhiều (có mỗi tuần) nên không thể đăng ra hết được.

(5) Các giải-đáp thắc-mắc trong tập này, bổ-túc thêm hoặc chưa có trong «Tôi Tầm Đạo 1, 2 và 3 Một phần những câu-hỏi đưa ra, chúng ta nhờ ở bạn tu Nguyễn-Tấn.

(6) Tập này được soạn trước khi có Cha xuất hiện. Từ khi Cha phân thân điển quang xuống thế (xem Tôi Tầm Đạo 6,7) Ngài có dạy bổ túc thêm những điều ông Tám đã dạy và mở thêm nhiều khía cạnh mới lạ và siêu của chơn lý.

Xin lưu-ý những bạn mới tu pháp-lý, có thể có những điều « nghịch-nhĩ » với quý bạn, vì bị « kẹt » trước bởi xem kinh sách (1) hoặc tu theo « hữu-vi », và vì mới tu **tầm mức điều chưa hiểu tới.** *Quý bạn khoan tin, mà nên công-phu thì sẽ lần lần càng hiểu được thêm càng thâu-thập, nhận-thức được những lời minh-triết của minh-sư.*

★

... Đường đạo của chúng tu chắc chắn đã và đang tiến-bộ đúng đắn và nhanh chóng, nhờ sự công-phu của chúng ta và sự chỉ-dạy dẫn-dắt của Ông Tám.

Ông Tám **đã mở, phá chấp, phá mê, cho chúng ta rất nhiều điều quan trọng,** *mà tôi xin tóm tắt dưới đây :*

— Phá chấp về tu dùng âm thinh sắc-tướng (tụng-kinh, lễ-bái) lễ-nghi, hình-thức, thủ tục, tập-quán, do người thế-gian đặt ra, hằng bao thế-kỷ, làm cho xa Đạo. 2

— Phá chấp về sự ăn chay, ăn mặn, hiểu luật hóa hóa sanh sanh và chuyển kiếp của vạn-vật.

— Phá chấp về sự tu mà dùng-lý-thuyết, suy-luận và kinh sách (3) (Pháp-lý vô vi dùng điển-quang, nhanh, cao và đúng hơn).

— Mở và giảng cho chúng ta tránh đừng ngã qua bên Địa-Tiên (mà gần như hầu hết người tu ngoài pháp-lý mắc phải mà không biết), đừng ham làm Giáo-chủ mà còn phải bị luân-hồi.

---

(1) Xin lưu ý bạn đọc, lời của ông Tám trong tập này là **lời nói trực-tiếp ứng-khẩu do điển phát ra,** chứ không phải là văn-chương do sự suy-nghĩ mà viết ra (Tôi chép y nguyên-văn từ băng « cassette »).

(2) Những sự này chỉ tạm cần trên bước đầu tìm Đạo, khi bước qua vô-vi, dùng điển, mà còn ôm mãi thì khó tiến Đạo cao được.

(3) Kinh sách thường bị « tam sao thất bổn » hoặc bị phiên-dịch sai lạc, vì thường, dịch-giả không có tu thiền, hoặc chưa hề phát-huệ...nên có nhiều sự-hiểu biết do phàm-tâm.

— Phá và nhắc nhở chúng ta đừng có mong làm Thầy, và đừng lấy đạo tạo đời.

— Giảng và mở cho chúng ta, đừng dùng quyền-năng tâm-linh vào việc đời, như chữa bệnh, soi-căn, tiên-tri cho thiên-hạ, hoặc trừ ma ếm quỷ (những sự này nó kéo thấp chúng ta không tu cao lên được).

— Chỉ cho chúng ta tu là phải đi vào nội-tâm, khai-thông bản-thể mình, chứ không phải là đi ra ngoài chạy theo ngoại-cảnh, (cả ngàn năm cũng không thành Đạo)

— Cởi mở cho chúng ta về vấn-đề «dục» (1)

— Phá mê cho chúng ta về sự, ỷ-lại cầu phù hộ, (làm chúng ta chậm-tiến) mà phải tự-tu tự tiến... và đừng giam mình vào một tổ chức nào.

— Dạy cho chúng ta học cái chết, tìm cái sống (vĩnh cửu) trong cái chết.

— Chỉ cho con đường tu tắt, chính-xác để khai-thông nội tạng, mở bộ đầu, xuất phát đi lên, hòa mình cùng vũ-trụ...

Phần đông trong các bạn tu chúng ta, khi trước đã từng tầm đạo nhiều năm, nghiên-cứu, thực-hành lắm pháp-môn khác, theo dõi các Thầy, các Sư v.v... và với tất cả những kinh-nghiệm đó, chúng ta thành-thật thử hỏi và trả-lời : Có ai mà chỉ dạy được cho chúng ta hơn vậy, có ai mà cởi mở, phá chấp, phá mê cho chúng ta được như ông Tám đã làm ? (2) Xin thành thật mà nói, chúng ta

---

(1) Gần như hầu hết người tu cứ cho tu là phải diệt tình-dục nên có người dùng pháp luyện cho quy-túc, diệt được bên ngoài, nhưng bên trong vẫn còn dủ mọi thứ dục. Pháp-lý để tự nhiên, không cấm đoán (nhờ vậy, người tu nếu có gia-đình, vẫn làm tròn bổn phận làm chồng hay làm vợ) mà người tu lần lần với thời gian về sau, khi mở được bộ đầu, sẽ tự nhiên, không còn dục gì nữa.

(2) Tôi chỉ nói sự thật, chứ ông Tám vẫn bác bỏ những lời ca tụng, tôn sùng, quảng cáo ông Tám.

những bạn tu cũ và có kinh-nghiệm, cùng đồng-ý là nếu không có Ông Tám, chúng ta tu chắc chắn khó tránh khỏi lạc vào đường tà, theo ma quỷ (giả danh Tiên Phật) hay khá hơn là lạc theo Địa-Tiên. Chúng ta càng biết rõ và gặp rất nhiều trường-hợp, trên đường tầm Đạo của chúng ta xưa và nay, biết bao nhiêu người, không có Minh-sư, đã lâm vào tình-trạng trên, tưởng nên khùng điên, bị nhập-xác, bị rớt hoặc tu suốt đời cũng không đạt được Đạo.

Chúng ta đã có duyên lớn và may mắn vô cùng, chúng ta phải cố-gắng tu luyện vì ông Tám một ngày kia sẽ ra đi, không còn ở với chúng ta mãi. Chúng ta phải quyết chí tu để sau này được như ông Tám hoặc hơn cả ông Tám, như ông Tám thường nói như vậy.

Minh-tâm kiến-tánh pháp chơn hành
Đời đạo phân-minh pháp-giới thanh
Tiên-cảnh bồng lai ta tự tiến
Quang-minh chánh giác đắc tâm thành

Triền miên học hỏi điều lành,
Phật ban chơn giác hợp thành khối tiên.
Tu tâm dưỡng tánh nối liên,
Trí không nhiễu động hợp duyên đạo đời.
Chẳng nịnh chẳng thích quá lời,
Có sao nói vậy sống đời thật chơn.
Tiên-đồng bổn tánh qui hườn,
Lạc-tâm thường trụ giận hờn tiêu tan.
Thế-gian cho đến thiên-đàng,
Nơi nào cũng vậy tự bàn tự khai.
Hồn thời tiến tới Phật đài,
Thân sanh tạm bợ chờ ngày phân ly.
Sắc không không sắc liên tùy,
Tiến theo chiều hướng buộc vì phải theo.
Tâm không mến tiếc chẳng nghèo,
Trí không nhiễu động chẳng theo bên nào.
Chỉ lo tự xét thấp cao,
Điền thanh điền trược thoát màu giả-tâm.
Tự lo chuyển hóa suy-tâm,
Cảm hòa chơn điển thì thẩm giải khuây.
Đến đây độc mã thân này,
Ngày kia cũng phải tự ngày ra đi.

(Một Bài thơ kỳ 227 ngày 2-12-1973
do hồn ông Tám dạy Đạo)

Cảm giao giao cảm đặt điều
Nói thêm nói bớt nói liều nói hơn
Phật đâu tạo cảnh phước ơn
Người đời bày biều tạo đờn tạo ca

Sự thông-cảm của người có thiện chí tu hành thì lúc nào cũng hòa-đồng với tứ đại, không bao giờ chấp-nê bất cứ ở nghịch-cảnh nào.

Bình tâm minh cảm nhiệm mầu
Thấp cao đồng giới tự đào tiến tu
Sắc duyên duyên sắc phân bù
Cảm [illegible] thế sự thân tù an khương

Người thành tâm tu luyện không phân thấp cao, nhưng chỉ minh cảm lương tri và lương-năng của mọi giới đều được cơ hội tự tiến tri.

Phân minh đời đạo gắng ghi
Thế tình là tạm xét suy chuyển hòa
Chung nhau tiến tới thật thà
Hòa bình tại thế ấy là người tu

Tu mà không chấp nhận sự thật, phải tự mình sửa chữa, thì dù có cố gắng cho đến mấy đi nữa cũng chẳng đạt được hiệu-quả gì, ngược lại chỉ thâu được sự tăng trưởng của sự mù-quáng mà thôi.

(Một bài thơ Mẫu-Ái kỳ 156 ngày 2-1-1974
do vía ông Tám dạy Đạo)

CHƯƠNG I

ÔNG TÁM GIẢNG...

(Trích trong các bài thuyết pháp hàng tuần)

Về phương-pháp công-phu

Về Điền

Khuyên và giảng về tu

Về tu kinh-kệ, lý thuyết, quán-tưởng, xin phù-hộ, cúng-quảy, cầu-nguyện...

Về chay mặn

Về tu cao

VỀ PHƯƠNG-PHÁP CÔNG-PHU

Về Phép soi hồn :

« Soi hồn khai trí mở đầu »

Lúc ta soi-hồn thì cái thanh-điển tập-trung xuất-phát trong trung-tim bộ đầu đi lên.

Về Pháp-luân :

« Pháp luân cởi mở muôn mầu quy nguyên »

Chúng ta làm pháp-luân thường-chuyển, tất cả những màu sắc ở ngoài thế-gian có, thì trong nội-tạng của chúng ta cũng có, và nó cởi mở, thì nó quy-nguyên về tất cả những màu-sắc sáng-suốt, từ cái tối đi tới cái sáng...

« Giải thông địa tạng, minh huyền tạo cơ »

Các bạn làm soi-hồn, pháp-luân là giải-thông cái địa-tạng, các bạn làm pháp-luân là lấy cái thanh-cao bên-trên mở cái tăm-tối của ngũ-tạng ? Minh huyền tạo cơ : biết cái huyền bí của Trời Phật tạo ra một cái cơ-duyên ở thế-gian. Bây giờ chúng ta có cái bản-thể này, mà ở trong này, tất cả những cái gì đã có và đang có, nó cũng hòa cảm, hòa-đồng với vũ-trụ, thì cái tiểu-thiên-địa này nếu mà chúng ta khai-thông lên phần diển giới, thì nó không có xa hơn cái vũ-trụ, mà nó do cái tứ đại kết thành, nước lửa gió đất tạo thành, **nó cũng là cái**

vũ-trụ nhỏ, mà quên nó đi, đi theo cái ngoại cảnh, mà nó không biết cái huyền-cơ của Trời Đất. Bây giờ, nó trở về với nó, thì nó hiểu.

Tu một giờ khuya :(1)

Tại sao bắt tu một giờ khuya. Đối với một người đứng-đắn một giờ tu và một người 7,8 giờ tu, tu tứ-thời hay thập-thời gì đó, hai người ngồi nói chuyện thì khác, hai cái trình-độ khác. Cái người một giờ tu nói cái gì cũng dứt khoát cái nấy, bởi vì cái khởi-điểm của họ đúng, thì tức nhiên họ chiếu-rọi cái gì họ cũng phải đúng, họ dòm họ điều chỉnh lập tức, họ biết đối-phương sai ở chỗ nào, vì cái khởi điểm sai...

Về hai câu nguyện khi công phu :

Dạy hai câu nguyện, là nói đó để cho lục-căn lục-trần theo cái tập-quán của thế-gian tham ô, mình lấy cái uy-quyền của Đức Phật một chút để cho nó tưởng tới cái đó, nó không có phá quấy cái con tim, mình dễ công phu...

Nhớ trung-tim bộ đầu, co lưỡi, răng kề răng, niệm Phật : (2)

Buộc phải nhớ trung tim bộ đầu. Nơi đó tập-trung được, đó là cái thanh-điển của mình xuất-phát, **mà Đức Di Đà chỉ trợ mình ngay chỗ đó, chớ con ma con quỷ nó vô tới đó không có được**. Con người được cao là ở chỗ đó. Mình tập-trung ở chỗ đó, là ông Thầy luôn luôn ở trên đầu của mình, cái điển của Đức Di Đà luôn luôn ở trên đầu của mình...

Chúng ta co lưỡi răng kề răng hàng ngày để làm gì ? Co lưỡi thì nước miếng nó ra, cái dịch thủy nó chuyển cái cơ-thể nước ở trong bản thể của mình, nó trước nó được lọc đi tới thanh, nước miếng nó ra nhiều, sau này nó lại càng ngày càng ngọt...

---

(1) Tập nầy được soạn năm 1974, từ tháng 5, 1975, giờ tý đổi là 12 giờ.

(2) Từ 1977, có thêm câu nguyện " Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn

Khi ta co lưỡi răng kề răng, thì con người không muốn mở miệng nói xàm, nói bậy như hồi trước nữa.

Khi ta co lưỡi răng kề răng là mình rút cái thanh điển ở bên trong, mình thấy con người của mình tĩnh tâm và dâu đó nó chỉnh-tề, chứ nó không có lộn-xộn như hồi xưa...

Tôi dặn, ở đây, các bạn nên co lưỡi niệm Phật. Tập cho nó mau đi, cho nó kịp thời giờ. Co lưỡi niệm Phật lúc đi đứng nằm ngồi, giờ ngủ cũng niệm hấy nhiêu đó thôi, nó không làm gì mình được hết. Chừng nào ngủ, mình rảnh cũng co lưỡi niệm Phật (có nước miếng thì ngó bên trái nuốt) rồi cái điển của mình phóng ra, không có cho người ta (1) phóng vô. Cái này (2) là cái **bí-quyết, tà không có xâm-nhập được,** cho nên «Ông lên Bà xuống» nó ghét mấy cái người mà co lưỡi răng kề răng, vì nó nhập không được (3)

Mở khớp xương bộ đầu cho luồng thanh-điển đi lên :

Ở đây, có cái pháp cho các bạn co lưỡi răng kề răng, để ôn-tồn sửa chữa cái bộ-óc các bạn, để cho nó mở cái khớp xương, cái luồng thanh-điển nó phóng đi lên, mới hòa-cảm với đại-tự-

---

(1) Khi nào có ai chửi, hoặc gây với mình, hoặc có ai phù phép, dùng âm binh phá, hoặc đến nơi nào có « Ông lên Bà xuống », (túc người bị nhập-xác), bạn tu nhớ co lưỡi niệm Phật.

(2) Co lưỡi niệm Phật làm cho đúng như sau : răng kề răng, lưỡi co đụng chân răng hàm trên, niệm Nam Mô A di Đà Phật không ra tiếng tại Hà Đào Thành (xem pháp (số 7) tưởng niệm Đức Phật trang 48 tôi tầm Đạo 1)

nhiên. **Đó mới là chân-điển liên-lạc với Đức Phật,** thì lúc đó, con đường các bạn càng tu càng tiến.

Chính Đức Phật, ngài đã đem được cái thanh-điển lên trên bộ đầu, Ngài mới có hào-quang. Bây giờ, chúng ta cũng vậy, phải dồn tất cả thanh-điển trên bộ đầu, **chúng ta mới ly-khai bản-thể** một cách dễ-dãi, kêu là **ly-gia cắt ái**. Chúng ta không có mến-tiếc cái bản-thể này, thì **tất cả những cái liên-hệ ở thế gian, sau này, chúng ta cũng dứt-khoát mà để tiến về cái chỗ KHÔNG ĐỘNG.**

Khi ngồi thiền tập-thể (1) :

Lúc ngồi-nên nam ra nam, nữ ra nữ để cho dễ giải-quyết cái phần về thanh-điển. Các bạn không nên ngồi chung chạ lộn xộn khó làm, ông Tư xuống, khó làm việc, Phải chia ra hai khối cho dễ làm việc chút.

---

(1) Lời dặn về buổi thiền tập-thể vào sáng chủ nhật tại Thiền Đường

VỀ ĐIỀN

Điền-thanh, điền trược :

« Điền đường thanh trược phân hai »,

« Âm-dương tương-chiếu an-bài tiến thân ».

Cái đường điền nó hai luồng, một luồng trược và một luồng thanh.

Âm-dương tương-chiếu an bài, nó có âm có dương, hai cái nó rọi sáng với nhau, rồi nó mới sắp-đặt dìu-dắt cho chúng ta tiến tới lần lần, từ bản-thân cho đến phần hồn.

« Tu-hành gắng luyện chuyên-cần »,

« Khai-thông trược-điền góp phần giải-vây ».

Mình tu-hành, mình phải chuyên-cần luyện cho mình cái chuyện hữu-ích cho mình.

Khai-thông trược-điền góp phần giải-vây, mình khai-thông cái trược-điền của nội-tâm, trược-điền âm-u, hồi nào tới giờ, ai chọc-tức giận, ai chọc tức buồn, ai chọc-tức khóc, cái đó mình đánh đổ nó đi, cái đó nó bao-vây nó làm cho mình đau-khổ, bây giờ mình khai-thông cái đó rồi, thì không có sự buồn-bực bao-vây mình nữa.

« Bên trong ngũ-tạng đầy đầy »,

« Trược ô dâm-dục tu này phải lo ».

Ở bên trong ngũ-tạng, tạng nào cũng đầy những sự trược-khí, trược-ô dâm-dục, nó bày những chuyện tham-muốn, thấy người ta có tiền cũng muốn, thấy nhà-cửa của người ta cũng muốn, thấy sắc-đẹp cũng muốn, cái đó là cái dâm-dục muốn, Bây giờ mình phải lo, mình thanh-lọc ở bên trong, thì tự-nhiên những cái đó nó không còn nuôi-dưỡng nữa.

Lớp Trược-khí :

Nó có nhiều tầng, chớ không phải một tầng, cho nên, bạn tu đây cái bộ đầu, khi đang ngồi, thấy con người nó to lên, cái đó là một lớp trược-khí. Về sau, đi tới lớp đó, nó lại có một lớp khác nữa, rồi sau nó tan rã, ở trên bộ đầu nó có một cái vòng tròn vậy đó, rồi ra sau, mình tu nữa rồi nó rút, rút theo rồi nó thay đổi, thay đổi rồi nó tan-rã, rồi nó thay đổi. Mà trong lúc nó muốn thay đổi thì con người của mình lại tìm hiểu thế-sự, buồn như chán đời, không muốn tham-gia-là nó thanh-cao rồi, nó không muốn tham-gia với ai hết, nó muốn chơi một mình rồi nó nhắm mắt nó công-phu để nó khai-thông lên trên, chứ không có nhờ ai phù-hộ, nó hiểu rồi, chính nó đã khai-thác lấy nó và nó đã đánh đổ được cái trược-khí của nội-tâm.

LỜI-KHUYÊN VÀ GIẢNG VỀ TU

Tu phải tự giải-thoát :

« Tận tâm giải-thoát mới là »,

« Người ngoan tại thế vui hòa vạn sinh. »

nghĩa là mình phải tận tâm tự giải-thoát lấy mình mới là người ngoan ở thế gian, mà trong lúc mình sáng suốt, mình đi cái mục đích giải-thoát **cái hồn được ly-khai bản thể rồi, mình mới vui hòa với vạn-sinh là vạn vật ở xung quanh mình.**

Tu không phải để dành lợi, mà để tránh luân-hồi :

« Tâm không thủ-thế dục dần, »

« Chỉ lo tu luyện tự-hành pháp-luân. »

Cái tâm mình không có nghĩ rằng : tôi tu để sau này làm bá-chủ, hay tôi tu để tôi dành của-cải, tôi giựt của ai, hay tôi tu để tôi làm phần lợi riêng cho cá nhân tôi. Không được ! nhưng mà mình chỉ lo tu hành để tự giải-thoát cảnh luân-hồi ở thế-gian, mình không có chịu luân-hồi ở thế gian làm cái gì nữa, lúc đó mình mới tươi cười, thế đạo quày-quần mình vui vẻ, mình biết đời là sao ? đạo là sao ? mình cũng chìu một phần đời, chìu một phần đạo để tu tiến.

Tu là giải-thoát về phần hồn chớ không phải giải-thoát bản-thể, trường chay diệt dục là diệt về phần hồn :

Tu ở đây là giải-thoát về phần hồn, chớ về bản-thể thì bạn không có thành công đâu !

Mấy Ông tu Tiên trên núi kia, nói thực ở bên Ấn-Độ, người tu lên trên núi người ta tu, nhưng mà có Ông nào khỏi chết đâu, rốt cuộc, cái đất nó phải trả lại đất, còn cái phần thanh-điển nó phải trở về thanh-điển, **chúng ta đi ngay vô cái chánh chớ không có đi ở bên ngoài . . .**

Bạn giết tôi được, chớ bạn không có giết phần hồn tôi được.

Tu vô-vi :

Tu vô-vi, nói hai chữ rất dễ, nhưng mà nó đi tới không không không, không còn một cái vết ô-trược, không còn lại một chút bụi ở trong cái thanh-điển của nó, chớ không phải là nói tôi không còn một cái gì đi theo bên tôi, nhưng mà cái tăm-tối không có sáng-suốt mà phần điển của tôi vẫn còn ô-trược. Cái đó

không phải là người tu về vô-vi!. Nhiều người nói: tôi tu vô-vi, bây giờ tôi không cần xe hơi, tôi bỏ hết, tôi đi bộ, quần áo tôi liệng hết, tôi bận miếng vải. Cái đó là vô-vi? Không phải. Cái tâm mình phải thanh lọc, đánh đổ cái trược-điền phức-tạp do tánh ý nó đã kết-tập từ nhiều năm, từ tiền kiếp tới bây giờ. Chúng ta liệng đi, bỏ nó được, lúc đó, phần điền của chúng ta mới được nhẹ-nhàng, mới kêu là vô-vi. Chớ không phải của-cải thế-gian tôi liệng đi, tôi cho thiên-hạ hết là tôi vô-vi. Không đâu, liệng chừng nào lo chừng nấy, bố-thí chừng nào mình mưu-mô đi lường gạt họ lấy thêm tiền nữa. Cái đó không có tốt, cái đó đem thêm sự khổ cho mình, chứ không có vô-vi. Ở đây, tôi không có đề-nghị các bạn làm những cái chuyện gì, mà theo như người ta làm, những cái chuyện phước-đức giả-tạo. Không có, Hãy lo sửa mình đi, khai-thông luồng điển của mình đi, để dìu-dắt người ta, là **lúc mình có phần thanh-điển rồi, như cái đèn sáng mình rọi cho họ, để họ tự-giác, tự sửa tự tiến. Cái đó mới là bố thí, cái đó mới là bố thí phước-đức,** còn xách tiền cho họ, xách xe hơi cho họ, xách nhà lầu, xách bánh trái cho họ, **không phải là cái chuyện Phước-đức, mà gây thêm cái chuyện tham-lam . . .**

. . . Tu ở đây, các bạn nhớ phải dùng thanh-điển mới xét vô-vi được, còn dùng phàm-tâm thì không bao giờ xét được...

Về bài thơ hàng tuần :

Hàng tuần, những bài thơ đều có cắt nghĩa rõ ràng, rất tỉ mỉ. Tôi thấy rất rõ ràng, nhưng mà luôn luôn sẵn sàng chờ đợi các bạn hỏi những sự thắc mắc, cái nào không hiểu, tối-nghĩa trong câu thơ đó, để nó mở, chớ lúc nào ở bên trên người ta cũng để sẵn cơ hội cho mình tiến. Khi mình biết hỏi là mình biết thêm, **các bạn đừng có ngại trong lúc gặp tôi thì cứ việc hỏi tới**, không có nên để rồi ba bữa sau thắc mắc.

Thành ra bài thơ tuần nào cũng nhắc lại chuyện tuần trước họ thắc-mắc, cho nên tôi dòm vô thì thấy nó mở một phần về tuần trước, nhưng mà tuần này các bạn phải cố gắng lên, có cái gì xét không hiểu, cứ việc hỏi tôi cho nó dần tiến hơn, bởi vì cái này không có cái giới độc tài, không có tổ-chức, không có gì hết, không có ai gạt ai được hết **Người nào tu cái trình-độ nào thì xử dụng trình-độ đó**, nó công-bình bác-ái chớ không có cái gì lợi dâu, các bạn dừng có lo. Mình cứ tiến tới luôn luôn, bởi vì đức Phật đã cho chúng ta có cái cơ hội tu, bây giờ chúng ta phải tu làm sao cho nó tiến mau hơn. Trước kia đức Phật tu, bây giờ chúng ta có cơ hội không có từ bỏ gia đình, mà phải chấp nhận cái đời đạo song tu, cho nên chúng ta phải cố gắng, ở trong đó tuy dễ thấy nó cho phép đời đạo song tu, nó dễ hơn hồi trước, nhưng trái lại nó khó hơn hồi trước...

Tu phải nói chuyện với người truyền pháp để được mở : (1)

Cái việc trị bịnh về thiêng-liêng tôi có giúp-đỡ, chứ còn về người đời tôi không có làm, tôi thấy người đời tham lam lắm...

...Nói chuyện với tôi không có lỗ, người nào người nấy cũng được mở, và khoẻ. Trong đó là **cái đạo, cái điển từ Trung-Thiên xuống dưới này, để truyền-bá và cởi mở cho người ta, chứ không phải cái điển từ trong cái tâm này** (chỉ tâm bằng thịt) bộc phát ra. Nếu ở trong cái tâm này mà phát ra, người ta nghe một thêm. **Còn cái điển ở bên trên đó xuống, đằng này vừa nói thì**

---

(1) Xin lưu-ý quý bạn tu lời dạy này, nếu tu muốn được mở, phá mê-v.v.,

người nghe nó ứng, ứng thì nó rút lên, người nghe khoẻ trong cái thâm-tâm mình...

Giữa các bạn tu — cần nói chuyện với nhau để được mở :

Mình tu cần nói chuyện giữa đạo-hữu với nhau. **Người tu lâu, tu mới, hai người nói chuyện thì rồi cũng mở,** phải có trau dồi sửa đổi mới tiến, **điển trực-điển mà giải điển. Cái đó kêu là kinh-điển của bên pháp-lý** này, chứ không phải ngồi làm thinh rồi nó mở ? Phải nói chuyện...

Mượn phương - pháp tu, để đi đến hòa cảm với hư không và thanh-tịnh :

— Còn muốn làm giáo-chủ còn luân hồi :

Ta mượn cái phương tiện là cái phương-pháp chúng ta hành ở đây, xả cái phần trược-điển của bộ đầu đi, rồi xả cái phần trược-điển của ngũ-tạng đi, rồi mới thanh-tịnh — Tịnh rồi từ cái thanh-tịnh đóng góp cái sáng-suốt đó, dẫn-tiến, mới hòa-cảm đến cái hư-không,rồi từ cái hư không mới dẫn-tiến lên một cái Thế -Giới khác, phải đi từ thứ tự vậy mới làm được, còn nếu mà chúng ta cố bám mà không xả ra thì làm sao đi được ?

Bám ở trong bản-thể là đau khổ,mà bây giờ làm sao ly-khai bản thể ? Có một số, tự nhiên, người ta tu ở tiền-kiếp nên người ta đi được — còn số chưa tu phải mượn cái phép, hành-pháp đánh đổ mình, đừng cho nó xâm-chiếm quá nhiều,để cho nó khai-thông, chúng ta mới đi lên được. Mình mượn cái pháp là mượn cái phương-tiện để đi, chớ còn chơn chánh của nội tâm thì mỗi người có cái thức-giác riêng biệt, từ tiền-kiếp người ta tu, bây giờ kiếp này người ta không tu, nhưng mà người ta ngồi người ta nhắm mắt, người ta cũng xuất đi được, — **Nhưng mà chỉ có lên cao hay là ở dưới thấp mà thôi. Nhiều người**

tu còn lưu-luyến ở nơi Địa-Tiên, còn muốn làm một vị Giáo Chủ, thì tự nhiên, phải chịu cái cảnh luân-hồi lại thế-gian — Còn người ta dứt-khoát, đi thẳng cái đường-lối của Đức Phật Thích-Ca, Ngài đã đi tới bất-động thanh-tịnh . . .

Tại sao chúng ta tu :

Tại sao chúng ta tu, chúng ta tu để làm gì ? Chúng ta tu thân-không phải là bi quan chúng ta tu, chúng ta tu là chúng ta sửa từ cái hành-động sai lầm đi tới chân-chánh, từ cái tối-tăm đi tới sáng-suốt, từ cái động-loạn đi tới thanh-tịnh.

Sẵn phương-tiện để sửa chữa bản-thân, tại sao không làm ?

Người ta tìm cái phương-tiện để đi du-học ngoại-quốc để về sửa-chữa nước nhà-mình cũng có cái phương-tiện đi lên, lấy cái huyền-bí của Trời Phật để sửa-chữa bản-thân của mình, mà tại sao không làm ? Mình không có tốn hao cái gì hết ! . . .

Tu không nên lo nghĩ thế-sự :

« *Con người đa cảm đa sầu* », Mình tu ở đây là mình tu sửa. Cái bản thân của mình không chịu sửa, nghĩ việc này việc nọ. Mỗi người nhận cái quả, đã hiểu biết mới bước vô tu, tu rồi không nên nghĩ thế-sự. Nghĩ nhiều rồi tâm trí nó nặng ghê lắm, trí cũng không tiến được mà nó cũng không thăng-bằng, sanh ra dục-tánh bất-thường trong tâm-tư chúng ta . . .

« *Cứ lo thế-sự băn khoăn* »,
« *Góp phần chẳng có, khó lòng tiến thân.* »

Chuyện đâu nó còn có đó, ở thế gian người ta đã phân biết rồi ! thế nào làm việc theo thế nấy của người thế gian, quân-sự phải lo cho quân-sự, chính trị phải lo chính trị, kinh-tế phải lo kinh-tế. Mình cứ bảo là mình lo đủ thứ, chừng nào

công chuyện tới mình thì mình lo. Không có tới mà lo, đừng có ôm lấy lãnh lấy mà lo, rốt cuộc tu không được, cái chuyện chưa tới làm cho mình lộn-xộn rối.reng, mất trật-tự.

Mỗi người có căn-quả riêng ; không nên ôm dành việc người :

Mình thấy cái căn nào quả nấy rồi không có ham ôm dành cái gì của người ta nữa, ôm chuyện thế-gian nữa. Cái gì của người ta mình cũng làm, của người ta mình cũng ôm dù tới 1 phần trăm cũng vậy, mình khổ thêm, nhưng mà họ không có lợi-lộc gì hết-cứ để cho nó quy-nguyên.

Tu thấy đời là giả :

« Càng tu càng tiến càng mình,
« Thế-tình giả-tạm thân hình giả-lưu
« Sống như những kẻ làm tuồng
« Hát rồi hết hát giữ niềm đau thương.

Chúng ta càng tu càng minh-tâm kiến tánh. Cái thế-tình giả tạm, mà cái bản-thể của chúng ta cũng là giả luôn. Cái hồn nó đẹp thay, nó nhẹ nhàng hơn, nó nhỏ thó hơn, nó đâu có thô-kịch như cái bản-thể. Bây giờ sống như những kẻ làm tuồng nghĩa là sanh lão bệnh tử cũng như cái tuồng hát chớ không có cái gì. . .

Tu tiến từ trong bản-thể đi lên :

« Tiến lên dề xét từ từ »,
« Mỗi nơi mỗi khác quày quần chuyển xây ».
« Phân ra tối sáng đêm ngày »,
« Trời cao bề rộng chuyển-xoay hoài hoài ».

Mình tiến lên là từ trong bản-thể mình, nó có nhiều tội, nhiều lớp nhiều từng ở trong đó, khi mà chúng ta tu càng ngày nó càng sáng-suốt, thì hạ-thừa, trung-thừa, thượng-thừa nó mở ra từ từ, rồi nó mới đi lên trên, nó mới xét ra cái sáng-suốt nó mới thay-đổi và nó thừa-tiếp cái sáng-suốt khác, nó mới hiểu cái mỗi từng, cái tổ-chức của trời Phật, ở trong đó có nhiều cái huyền-bí tốt-đẹp, rồi ở thế-gian thì nó phân ra có sáng có tối, trong bản-thể chúng ta cũng phân ra có sáng có tối. Trước kia, chúng ta ngu-muội không biết, ngày nay chúng ta hiểu được, hồi-tâm biết sự sai-lầm của mình, giác-ngộ và không dám sai-lầm nữa, **biết rồi nên sửa để đi, còn hơn ở lại để tạo thêm cái nghiệp.**

Xét ra ở bên ngoài thì trời cao bề rộng chuyển-xoay hoài hoài, trời đất cũng làm việc suốt ngày chớ không bao giờ rảnh đâu mà chúng ta ỷ-lại nơi trời, và ỷ-lại nơi đất cũng không được. Chúng mình phải cởi mở lấy mình mới được, sự thay-đổi của đại-tự-nhiên, cũng như sự thay-đổi của bộ óc của con người, luôn luôn muốn tiến tới sự cao đẹp và hoàn-hảo.

Tu phải đi tắt, đừng đi quanh co :

« *Chớ nên theo lối quanh-co* »,

« *Tiền-căn khó ngộ, khó mà tiến-thân* ».

Không có nên đi theo đường-lối tối tăm đó, quanh co là đường lối tối-tăm, phải đi đường tắt nó hay hơn là đi đường quanh-co mất thì giờ. Cái tiền-căn không hiểu được, cái tiền-kiếp chúng ta do đâu đến đây, thành ra **không bắt được cái giềng mối đó, thì không có bao giờ tiến trở về quê xưa chốn cũ được.**

Tu đây, khóa cấp-tốc :

Phải tự tu, chớ không phải là nhờ ai giúp-đỡ, nhờ Phật nhờ Tiên này kia kia nọ. **Đừng có sai-lầm cái đó mà**

chậm-tiến. Chúng ta đi cái khóa này là đi cấp-tốc, phải sửa mình, khai-thông mình..

Tu trở về khai-thác tiểu-thiên-địa bị bỏ-phế :

Mình trở về cái phần-hồn, mình thấy mình sai-lầm, mình đi quá xa, bỏ nhà cửa đi, bỏ trách-nhiệm đối với lục-căn lục-trần, cái tiểu-thiên-địa này, một nước chính mình làm chủ — mình bỏ phế tất cả. Cái tội lỗi quá nặng, cho nên mau mau phải trở về khai-thác bồi-bổ, bổ-dưỡng, bổ-túc, đem lại sáng-suốt cho tất-cả những cái cơ-năng trong Tiểu-Thiên-Địa này — cho nên nó càng ngày càng lớn rộng.....

Tu bộ đầu - không tu ngoại-cảnh :

Ở thế-gian, người ta tu về ngoại-cảnh, họ phân-tách, họ nói bây giờ cốt-yếu là tu tâm, nhưng mà, họ không biết cái tâm ở đâu ? Chúng ta tu về đường tắt, cũng về cái tâm, nhưng mà **cái tâm của chúng ta ở ngay trung-tâm bộ đầu, nơi tập trung khí-điển đi lên trên,** chứ không có bao giờ đi vô chỗ eo-hẹp mà giữ lấy cái tâm, bó lấy cái tâm, rồi dâm ra sợ sệt, thành ra chậm-tiến. Lúc ta sợ, thì ta phải bày ra ngoại-cảnh nhiều. **bầy ngoại-cảnh nhiều, phức tạp nó xâm nhập trong bộ óc, thành ra ta tu đi tu lại không thành,** thì do đó. Còn chúng ta tu dày, là đi tắt. Những người đó họ nói, sao mình đi ngang quá, đi từ bộ đầu đi lên . . . **Tu mà sửa lấy mình mới là tu, chứ mà đi sửa thiên-hạ thì tu cái gì ?...**

Phải tự tu (để thoát mù) :

« Gắng hành đến mức phải là tự tu »

Mình phải gắng tu cho đến cái mức mình đã đặt, **nhất-định phải đi trở về quê xưa chốn cũ, mình phải tự tu, tự sửa, tự tiến.**

« *Phàm tâm cởi mở thoát mù,*

Cái phàm tâm mình lúc đó nó sáng-suốt rồi, nó tránh những sự gì tối-tăm, không có nuôi-dưỡng sự sân si, ác ôn trong nội-tâm nữa.

Tu nhắm mắt thấy sáng :

Các bạn đang ở trong sự tối-tăm, các bạn chưa tu thì thấy tối-tăm không bao giờ thấy sáng. Các bạn tu một thời-gian nhắm con mắt, các bạn thấy ánh-sáng. Hỏi ánh sáng đó ở đâu ? Sao tôi nhắm mắt mà thấy sáng, còn họ mở mắt mới thấy sáng, mình mới thấy cái sự dày-công, mình đã **vượt khỏi cái sức hút của hồng-trần, nhắm con mắt mới thấy ánh sáng. Đó là ánh sáng của Thiên không ở bên trên, nó là chủ của tất cả những cái gì ở thế-gian.**

Tu tự sửa :

Trước kia, chúng tôi cũng bị mê-muội ở trong cái cảnh tu hành. Ai nói gì hay, chúng tôi cũng đi, nhưng mà rút cuộc, mình thấy tự sửa mình, được một ly thì nhờ một ly, được hai ly thì nhờ hai ly. Chớ nhiều người mà miệng nói về Phật, khuyên thiên hạ tu, nhưng mà chân-chánh họ không có tu-rút cuộc, những người ở xung-quanh đó không có tiến nổi, mà chính người truyền-pháp cũng không tiến nổi . . .

Tu xét người, để sửa mình :

« *Xét người sửa lấy thân mình* »,
« *Tâm ta cởi mở thuận-tình thế sanh* ».

Mình xét người ta, những sự sái-quấy của thiên hạ đã làm, để mình sửa lấy mình, chớ không phải nói, tôi tu rồi tôi không chơi với người nầy người kia người nọ. Phần nào mình cũng

chơi được hết, phần nào mình cũng quen được hết, mình quen với họ cũng như là mình được xem một cuốn sách lạ, cuốn sách họ đã hành những chuyện sái-quấy, nhưng mà mình không bao giờ hành, thì mình đương đọc những cuốn sách đó, mình có thể tránh được sự sai-lầm.

Mỗi đêm mỗi công phu thì cái sự sáng-suốt nó sẽ tập-trung, cái luồng-điển nó sẽ tập-trung, thì mình hiểu biết càng mau để mình sửa lấy mình, lúc đó tâm mình mới cởi mở. Mình thuận-tình thế-sanh là mình chìu họ để dìu-dắt họ, chìu họ để xây-dựng họ, chớ có chìu họ để đi tới sự nguy-hại dâu mà sợ, vì mỗi đêm mình có công phu. . .

Tu trong động-loạn

Tại sao ở đây, chủ-trương cho người ta tu trong động-loạn, tu ở trong dời đạo. Tu ở trong cái động-loạn, người ta hiểu cái đó là động-loạn rồi, người ta sẽ không còn động-loạn, nó mau hơn là đi vô thanh-tịnh rồi sau này, bị một chút động-loạn là sẽ sa-ngã trở lại thế-gian. Những người tu ở trong động-loạn mà đoạt được rồi là đoạt luôn bởi vì, họ ở trong từ động-loạn đi ra, từ ở trong cái khùng điên, bịnh-tật đi ra. . .

Tu đừng mong vọng :

Các bạn đừng trông mong, rồi nói tôi ngồi mà không thấy vầy, thấy kia thấy nọ. Bây giờ tôi không thấy cũng thây kệ, tôi hành cái này, thì nó sẽ điều-hòa trong cơ-thể, mà cái cơ-năng cơ-thể của tôi nó điều-hòa được, thì cái điển của tôi xuất-phát đi lên trên, thì nó hòa-hợp với cái điển của vũ-trụ, **mà nó hòa-hợp tới từng nào, thì từng đó, cái điển của họ sẽ rút** tôi. Cái căn-bản có chút xíu đó mà nhiều người không làm. . .

Tu đừng ước-nguyện quá nhiều ;

Chúng ta tu mà chúng ta ước-nguyện quá nhiều cũng không được. Chúng ta tu là chúng ta sửa, sửa từng giai-đoạn I, giai-đoạn 2, giai-đoạn 3. . ta cứ đi lần lần vậy đúng trật-tự, thì các bạn sẽ đi đến một trăm phần trăm. . .

Tu chớ nôn nóng ;

« Chớ nên vội tưởng, lầm sai »

Chớ nên vội tưởng, đừng có nôn nóng, tưởng sai, chừng nào, muốn mau chừng nào, thì bị sai chừng nấy. Cho nên các bạn tu ở đây cũng vẫn phải từ từ, mỗi đêm kiên-nhẫn công phu, chớ có nôn-nao.

Tu khỏi sợ nghèo :

. . . Tại sao đằng này, người ta bảo-đảm người nghèo tu sẽ hết nghèo ? là sao, là cái luồng-điện của họ chịu cái sự sửa-đổi. Từ tiền-kiếp mình có, ví dụ 110 vôn mà mình xài còn có 50 vôn (volts). Bây giờ, xuống thế-gian còn có 50 vôn thôi-rồi bây giờ mình biết mình giác-ngộ, mình sửa trở lại 110 vôn thì mình sẽ liên-kết với 110 vôn. . .

Cái huyền-diệu của Trời đất sắp đặt cho mỗi cái căn-cơ có hết thảy, mà người chưa tu thì họ lộn-xộn, họ phải lo việc đời, **chớ biết ra, thì đâu đó nó có hết** : cứ đúng thì đúng giờ thì nó có, mà đúng thì đúng giờ thì nó đi. . .

Tu không có rủ-reng và bắt-buộc ai :

Mình tu mình sửa cho mình, nhiên-hậu để ảnh-hưởng người khác, **chứ không phải mình muốn tu và bành-trướng cái nguồn đạo của mình** và cái lời nói này nói nọ nói kia, bắt buộc họ phải tuân theo. Không được ! mỗi người phải tự-tu

tự-giác. Chính Đức Phật ngài cũng tự tu tự giác, Đức Quan Âm cũng vậy, những Đấng trọn lành cũng vậy, tự-tu tự-giác, nhiên-hậu, ngài mới ảnh-hưởng người khác, chứ Ngài không có đi rủ-rê và bắt-buộc ai phải theo cái đường lối của Ngài. Bởi vì, sự tăm-tối của Ngài, ngài giải-thoát được thì tất cả mỗi người cũng đang bị cái sự rối-rê đó, cho nên người ta mới theo ảnh-hưởng đó để tự sửa chữa để tiến.

Sự sáng-suốt quý-báu nhất của Trời Đất ở nơi Thiên-Không, mà mọi người có quyền tiến tới :

Các bạn tự hành để sửa. Các bạn sẽ thấy trong **cái chơn-tâm của các bạn thanh-thản sau một thời công phu,** do sự cố-gắng của các bạn đã làm cho các bạn. **Không nên nghe cái ngoại-cảnh và** cái dư-luận rồi nó lừa mình, tự lừa mình rồi làm cho mình chun vô cái khổ tâm mà không có lối-thoát được, rồi **cứ ca-tụng đường-lối đó, rồi mình đã mù rồi dắt người ta cho mù thêm.** Cho nên, **ở đời họ bày đủ thứ nhưng mà rút cuộc không kết-quả. Tôi thấy trước kia, tôi cũng bị lầm ở trong cái đường lối đó, rồi bây giờ, tôi thoát ra được, tôi nói cho các bạn nghe : mình phải tự tu.** Mình có sự sáng-suốt ở bên trong, mình tăng-trưởng sự sáng-suốt của mình, để tìm hiểu thêm sự sáng-suốt quý-báu nhất của Trời Đất đã và đang có hiện tại ở nơi Thiên-Không, mà mỗi người có quyền tiến tới, mà không có ai cản-trở, do sự công-phu của mình.

Tu đừng tự giam mình vào một tổ-chức :

Tự giam mình vào một tổ-chức hay một tổ-chức bất-minh. Tổ-chức nào họ nói cũng hay hết, rồi từ hình-thức bất-minh, là trong cái coi sách mà tưởng-tưởng đó. Cho nên, chúng ta ở đây không có tổ chức, không có thầy, tất cả đều là bạn. Chúng ta ngồi đây, chúng ta nghiên-cứu cái nào phải, rồi chúng

ta thực-hành, rồi chúng ta tìm.tòi coi cái người đi trước có đúng như vậy không. Nếu sai, chúng ta phải tới hỏi. Học là phải hỏi, phải phê-bình chỉ-trích, còn cứ nề-nang không có bao giờ tiến-bộ. Chừng nào còn mê-muội trầm-luân nơi bể khổ, từ kiếp này tới kiếp khác, thì khó đạt được sự bình an cho phần hồn. Nếu mà, các bạn cứ mê rồi nghe theo người này nói một tiếng, người kia nói một tiếng, mình tu là phải tự khai-thác lấy mình. **Tôi đã dặn kỹ rồi không có nên mê-tín một người nào hết.** Ai nói ông đó hay, thầy kệ, Tôi phải hay như ổng. Chúa hay tôi phải đi tới Chúa, ai nói Phật hay, tôi phải đi tới Phật. Thì tôi phải hành cái pháp, mà trong quá-khứ, Đức Phật, cũng là một vị giàu-có, một vị Thái.tử. Tại sao Ngài đi tu ? Vì ngài thấy ngài giàu-có làm vua, sau này ngài cũng không cứu Vua Cha khỏi bịnh, khỏi chết được. Ngài có điều-khiển dân-giả đi nữa, ngài cũng không giúp cho dân-giả tránh được cái cảnh sanh bịnh tử khổ. Cho nên, ngài mới tu, ngài đem bản-thể này, ngài nghiên-cứu, ngài hi-sinh thử coi ngoài cái bản-thể này còn cái gì ? Ngoài cái này đã có một cái giới vĩnh-cửu trường.tồn mà Ngài đã đoạt được cho đến ngày nay. Cho nên, chúng ta phải bắt chước, chúng ta nghiên-cứu, phải đi con đường ngài đi, nếu chúng ta muốn tu.

Tu không có tổ-chức, mọi người đều có sẵn một cái tổ-chức :

Trước kia, tôi cũng xin Đức Phật cho tôi một cơ-hội để tổ-chức phát-triển cái vô-vi một cách mạnh-mẽ, có tổ-chức, có thứ-tự. Nhưng mà rút cuộc, sau sự bàn-bạc ở trên đó, tôi nghiên-cứu lại với Chư-Tiên thì tất cả đồng-ý là sau này tôi tổ-chức rồi, thì người gạt người chớ không có làm gì được. Không làm những việc đó. **Mọi người đều có một cái tổ-chức sẵn hết rồi, bây giờ, mình cho họ thấy họ mình lấy họ, họ kiểm-soát lấy họ, họ lo sắp-đặt ở trong cái**

tổ-chức, trong ngôi-thứ của bản-thể. Tất cả mọi người đều có một tổ-chức : chính họ là chủ-nhơn-ông, chỉ-huy, cai-quản, có phụ-thuộc, có tả hữu, tứ-phương, đều có người trấn làm việc cho họ, dưới mệnh-lệnh, dưới quyền của họ. Thành ra, tôi đem lại cho tất cả các bạn sự thật để cho các bạn tu, quy nguyên trở về cái chơn-cảnh lấy mình, lãnh cái chức-phận ở thế-gian. Chúng ta mặc nhiên là con người nhưng mà thiệt ra, ở bên trong, cái phần hồn chúng ta tiến tới một Phật-tử rõ ràng.

Tu pháp-lý không cấm-đoán gì cả (kể cả ái-tình :) nhưng phải công-phu đều :

. . . Cái ái-tình không cấm đoán người ta được. Trong cái ái-tình, họ mới hiểu cái khích-động và phản-động của cái cơ-năng. Không có trở-ngại gì hết, không có cấm được. Họ phải ở trong cái đụng chạm rồi mới tiến. **Bởi vì con người cũng còn phải sống nương-dựa trong cái bản thể**, thì họ còn phải làm vậy nó mới đúng. Sau này, họ hồi tỉnh, họ mới thấy cái đó là sai. Tại sao ? tôi nghe cái đó, mà tại sao tôi giữ cái đó lại không được, nó bắt-buộc tôi phải làm. Tới lúc đó, thì họ mới minh tâm kiến-tánh, họ mới tìm hiểu lấy họ, họ mới đi trở lộn vô. Còn kêu người ta rồi cấm, chặt đứt người ta rồi họ mình, không có được. Bây giờ, **chúng ta tu hoàn-toàn ở trong đụng-chạm. mà chúng ta không có nên làm biếng, bỏ công-phu, phải giữ công-phu**. Chớ còn, **cái cơ-năng của bản-thể nó chưa chuyển kịp mà cúp đứt thì nó hư.** Cho nên, những người tu trong chùa hay mấy ông cha cũng vậy, nhiều khi bị khùng là vậy đó, vì tức-trí quá, không có chỗ thoát. Còn đàng này, chúng ta không có cấm vấn-đề đó, bởi vì nó là cái chuyện bản-thể, ở thế-gian, nó phải ở thế-gian, còn cái Đạo là cái điều. Mình phải lấy ý-chí gom cái điều đi

lên. Cho nên, nắm được cái đường lối đó thì cứ giữ cái đó mà đi lên, rồi tới cái tuổi-tác kia, nó đã đi vô thanh-tịnh-giới, rồi nó hết những cái ham muốn ở thế-gian. Có chút xíu à, tu nhất kiếp ngộ nhứt thời. **Người ta nói : tu hoài sao không thấy, nhưng mà tới cái giờ đó, nó đúng cái mức-độ (degré) đó rồi đi**, một chút xíu, nó điều động (régler) nó bước vô nó đi. Nhưng mà đừng có làm-biếng trong cái giờ công-phu. . . **Nhiều người không biết nói : tại tôi cũng bị về cái đó (tức tình-dục) mà tôi không thấy sáng. Không phải, không phải vấn-đề đó.** Cái trí-ý của mình đem cái thanh-khí ở bên trên, mình phải giữ cái mức-độ ở bên trên. Mình đừng đem cái thanh-khí diễn để làm cái việc của trược-khí. Còn cái khích-động ở trong bản-thể của mình nó có : hạ, trung, thượng. Hạ nó phải làm việc theo hạ, trung theo trung và thượng theo thượng, nó có thứ-tự và có giờ phút khắc ở trong đó, chớ không phải muốn làm gì được đâu, nó có qui-định, nhưng mà người tu càng ngây rồi càng mình. Cho nên Đức Phật không có nói cấm cái gì hết, nhưng người thế-gian, họ bày ra cấm. Họ nói Ông Phật ổng ăn chay, Ông Phật không đi chơi, ông Phật không đi coi xi-nê. . Thì cái trình-độ của ông Phật, ổng đã qua khỏi rồi. Bây giờ, bắt-chước ông Phật mà cấm là không có được. Hồi nhỏ, ông cũng biết đánh võ, ông cũng biết viết chữ, rồi bây giờ, ông không thèm viết chữ, không thèm đánh võ, là ông đã qua cái thời viết chữ, cái thời đánh võ, ông tới cái mức-độ khác rồi. Rồi sau, những người tuổi trẻ, họ phải tới cái mức-độ khác, chứ không phải ở mức-độ đó. Thành ra, nhiều người chỉ cho người ta tu, mà cấm người ta này kia kia nọ, là không có được, chỉ khuyên tu, tu về thanh-điển ở bên trên thôi. Cái đó là cái giá-trị của người tu. Mình đi đâu đi, mình phải nhớ cái chuyện công-phu. Mình công-phu để làm chi ? Để tom-góp cái thanh-điển lên trên luyện cái trược-điển biến thành thanh-điển, nhớ ở trên bộ đầu, thì

cái đó nó **càng ngày càng nhiều thì cái trí tuệ của mình càng thanh-cao. Mình hướng về thanh-cao được một trăm phần trăm, thì cái trược nó đâu có bám theo được nữa, thì lúc đó có cho họ cũng không.** Còn bây giờ, họ đang ở trong cái giới trược mà bắt họ phải như vậy đó thì họ hư, họ không có làm việc được nữa, cũng như đem họ xử án tử-hình, làm sao họ tiến-bộ, họ qua cái cơn đó, họ mới tiến-được, cái giới mới định được, còn cấm người ta là không có được. Cho nên, nhiều người nói ông đó ổng tu ông giữ giới ghê lắm, nhưng mà rốt cuộc, ông là người ngoan-cố nhất. Nếu làm bạn thân với ông ấy, rồi hỏi ông ấy : chính ông là ngoan cố nhiều nhất, ông làm cho cái cơ-thể của ông hư hết, tiến không được, giữ giới này giữ giới nọ, nó hư hết, không có phát-triển được, bởi vì cái luồng điển nó phải trao đổi, sửa đổi nó mới tiến, cái luồng-điển phải liên-kết với luồng điển khác rồi nó mới phát sáng . .

Tu pháp lý được hoàn toàn tự do :

Nhiều khi, tôi nói cho mọi người nghe, có nhiều người có trình độ học cao, họ đi liền, người chưa nghe họ không có phục đâu. Họ nghe, họ nói : ông này ổng nói vậy, để tôi về tôi tu, tôi tu chừng 5, 6 tháng... à ! ông nói vậy đúng ». Họ không chịu phục, bởi vì cái hồn con người không có phục ai hết. Cho nên, mình tu cái pháp này, mình được hoàn toàn tự do, chứ không phải là nghe theo người truyền pháp. Nhưng mà, phải tìm hiểu coi người truyền-pháp nói cái đó có đúng không ? Bây giờ tôi không hiểu được, để tôi về tôi tu, thanh-tịnh, 3 tháng sau, lời nói của ông đó có trở lại với tôi không ? **Thì đúng như vậy, ông đã nói trước rồi, bởi vì cái giới đó tôi chưa tới, rồi một ngày kia, tôi tới cái giới**

đó là tôi minh cảm chớ có gì đâu » ? (1)

Tu tiến-bộ-thế nào ?

Người mới tu thì 6 tháng, rồi tới 3 tháng, rồi tới 1 tháng, một tuần, rồi tới mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút, mỗi giây tiến-bộ là thượng-cấp, cao rồi : Hồi nãy, mình mới nghĩ vầy, nó bộc ra một cái, liền sáng suốt hơn hồi nãy nữa : thì đó là mình lên tới cấp cao rồi...

Khai-thông bộ đầu, tình dục hết :

Về tình-dục, khi khai-thông được bộ đầu rồi, thì tự-nhiên, cái cửa ở dưới nó đóng, không còn nữa...

Khi mà bộ đầu mở, nó rút lên hằng ngày, thì nó quên tất cả cái bản thể, thành ra không đi tới cái chỗ dục.

Tu nội-tạng phơi bầy, thì không còn tình-dục :

« Nếu thân sửa đổi ngày ngày »

« Nội-tâm ngũ-tạng phơi-bầy chuyển-minh »

Lúc mà bộ đầu nó mở rồi, thì tất cả ban đêm cũng như ban ngày, nội-tâm và ngũ tạng chúng ta phơi bày công-khai, thành ra, con người chúng ta không biết làm bậy là gì. Những người làm bày là những người trong đó tối-tăm, đi vô trong cái bóng tối, Nam-Nữ giới gặp nhau họ cũng làm bậy, mà cái tâm chúng ta tối-tăm, thì chúng ta suy-nghĩ chuyện bậy, không có minh cái tâm, và **nội-tạng được công-khai phơi bày ra thì chúng ta không còn cái gì kêu là tình-dục nữa,** nó chuyển minh càng ngày càng sáng-suốt.

(1) Theo kinh-nghiệm, những bạn tu lâu và tôi, đều nhận đúng như vậy. Ông Tám nói nhiều khi mình không hiểu tới, và thấy nghịch nhĩ hoặc chống-đối, nhưng, nhờ công-phu, lần lần, chúng tôi đạt tới và mức độ đó, mới hiểu được (Có khi phải hàng tháng hoặc hằng năm sau)

Chúng ta đến đây với bàn tay không :

Chúng ta đến đây với bàn tay không, rồi chúng ta sẽ về với bàn tay không. Nguyên-căn chúng ta không có một cái gì hết, làm sao chúng ta sợ mất. Chúng ta nhập-xác chúng ta đem đi cái gì xuống đây mà chúng ta sợ mất. Bây giờ chúng ta trở về với cái phần hồn thì chúng ta không có mất. Chúng ta trở lại chứ không có mất, còn nếu mà chúng ta trở về với vật-chất, thì tự-nhiên, chúng ta sẽ thấy chúng ta mất-mà cái vật-chất đâu có trường-cửu, có ai chết mà đem tiền bạc đi được . . .

Tu đừng ngã mạn :

Khi mà ta đi lên cao rồi, ta tưởng ta là đắc đạo, đó thì rớt. Tưởng ta là giỏi, ta là tài, là ta bị rớt xuống. Tôi có nhắc : học chừng nào thì thấy mình dốt chừng nấy, **tu chừng nào thấy mình thấp chừng nấy . . .**

Tu không có được làm thầy :

Chỉ lo tu cho mình mà thôi. Cho nên cái pháp này không có được làm thầy một người nào hết. Cái hồn làm thầy lục căn lục trần của mình và hòa-cảm những cơ-năng : tim, gan, tỳ, phế, thận của mình. Ở trong đó mỗi bộ-phận có 250 vị tỳ-kheo theo mình tu. Mình tu theo Phật nó tu theo Phật, mình tu theo ma, nó theo ma. Thì bây giờ, chúng ta sửa cho nó càng ngày càng nhẹ-nhàng, càng tiến-thẳng đi lên, thì tất cả nó sẽ hòa-đồng với bên trên, thì sự từ-bi bác-ái càng ngày càng mở rộng. . .

Tu ở thế-gian không có thày, nhưng mà ở Trên kia thì có Thày. Cái điển của Đức Di Đà trợ hàng ngày cho mình, nhờ mình tập-trung ở Trung tim bộ đầu.

Tu sẽ thấy rõ người khi chết ra sao ?

Dày rồi, lần lần, mọi người sẽ thấy người chết nó nằm ở đâu, hồi ở trong hòm nó nằm chỗ nào-chôn trong mả nó đứng

ở chỗ nào, mình tới nó đánh-lễ bằng cách gì, lúc đó bạn mới phân-minh càng ngày càng rõ hơn . . . . . .

Xuất-hồn được, thấy người chết không có chết :

Những người ở bên này, xuất-hồn đi được, **bao nhiêu người chết ở trước mặt họ không thấy chết.** Làm sao chết ? cái hồn của người bất diệt, không có chết, không có động-Cái hồn là vô sanh vô tử, rốt-cuộc, rồi một là luân-hồi, hai là tự giải-thoát thôi.

Còn nếu tu giải-thoát là tự mình giải-thoát chứ còn mong người ta giải-thoát cho mình là không được.

Tu rồi không sợ ma :

Hồi trước, có nhiều người sợ ma sợ quỷ, bây giờ càng ngày càng tu, một năm, hai năm, ba năm, bốn năm-rồi tự nhiên-hỏi có sợ ma hay không ? Họ nói không, tôi không có thấy ma, dù cho có thấy ma đi nữa tôi không có sợ. Tại sao ? tôi hiểu, tôi hiểu phần hồn là thiêng-liêng, con ma chết rồi nó cũng là một vị thiêng-liêng, thiêng-liêng với thiêng-liêng gặp nhau có gì đau khổ đâu, có gì khó khăn đâu. Mình ở đây có đức-tin, đem cái sáng-suốt hơn con ma, rồi tự nhiên con ma nó sẽ mở mang và nó nhờ sự giúp-đỡ của mình nữa là khác.

Thuốc trị bịnh tham sân si, hỉ nộ ái ố dục :

Chúng ta uống thuốc của Lưu-Ly-Quang-Phật là chỉ, thanh-điền là thuốc của Lưu-Ly Quang-Phật đang trị bịnh chúng ta, trị dứt cái bịnh tham sân si hỉ nộ ai ố dục, **chớ thuốc thế-gian không bao giờ trị dứt được cái bịnh này.**

Muốn nói pháp, cứ thả tự-nhiên, đừng suy-nghĩ :

Trong lúc bạn nói đạo, bạn cũng phải sợ, bạn cho rằng bạn nói láo. Nhưng mà không phải đâu. Cái mà bạn ngồi bạn

suy-nghĩ bạn đặt ra để nói, không hay bằng bạn thả tự-nhiên để nó nói. Cho nên, ở đây, cũng có nhiều người có thể nói pháp được, nhưng mà cũng còn ngần-ngại, cũng còn sợ là mình nói không đúng. **Các bạn cứ để tự-nhiên, nó tới mức nào, ở trên người ta dắt tới đó, tới cái mức đó, người ta hút, người ta đem cái sáng suốt cho mình, thì càng ngày mình càng tiến tới.**

Mình tu nhất kiếp ngộ nhất thời, công phu nhiều ngày nhiều giờ, nhưng mà trong nháy mắt, chúng ta đi khỏi bản-thể mà không hay . . . .

Ly-gia cắt-ái

Ly-gia cắt-ái (1) là cái hồn xa bản-thể — Người thế-gian học đạo trên Trời, đi tầm-đạo mới là ly-gia cắt ái — mỗi đêm bỏ cái bản-thể của mình.

Thông rồi thì minh :

Mình đánh đổ cái trược-khí trong bản-thể và mình liên-kết những cái thanh-tịnh ở bên Trên. Thông rồi thì nó minh, **tôi làm cho cái bộ đầu tôi nó thông thì tôi minh chứ có gì đâu !** «Nhất lý thông thì vạn lý minh», mình hiểu cái định-luật của Âm-Dương, thì tất cả định-luật của âm dương, từ động-loạn đi tới thanh-tịnh từ thanh tịnh tới động-loạn, thì nơi nào cũng có cả. Nơi nào là không có ?. . .

Nhất lý thông, vạn lý minh :

Nhất lý thông vạn lý minh, mình mở cái tiểu-thiên-địa của mình, mình biết được tất cả cái bầu trời thế-giới, khỏi cần bận tâm tìm hiểu dạo này dạo kia, đủ thứ dạo. **Chính mình có**

(1) Giải nghĩa theo vô-vi khác với thông-thường được hiểu là bỏ nhà (xuất-gia) và cắt-đứt sự ái-dục.

đạo ở bên trong, mình mở có con đường từ bên ngoài đó tới con tim là đi tới định-giới, từ con tim đi tới bộ đầu, là đi tới đại-định.

Thiên thượng nhân-gian duy ngã độc tôn : (1)

Thiên thượng nhân gian duy ngã độc tôn. Tôi thường nói trên trời có dưỡng thanh-khí điền đưa xuống cho tất cả vạn-vật, hóa-sanh ở mảnh đất này, để giúp cho cái bản-thể, là giúp cho phần hồn để tu, để mình cái thiện ác-chớ không phải giúp riêng cho ông Thích-ca. Cho nên ông Thích-Ca, sau này, sợ bị người ta lợi-dụng, ông nói : Phật tự tâm, tâm tức Phật, ta là các ngươi, các ngươi là ta, chúng-sanh là ta, ta là chúng-sanh, thì đồng-hưởng với nhau . . .

Phước-đức :

Lo tu về cái phần điển của mình thôi, còn về thế-gian phước-đức mình không làm, nhưng mà tự-nhiên mình là người phước-đức. Mình xuất lên được, mình còn làm nhiều nữa, mình thức-giác cho những cái phần hồn đừng luân-hồi lại trả-thù nữa. Cái đó còn tốt hơn mình cho thuốc người ta uống hết bịnh rồi nó xách dao chém người ta. Còn mình có thể thức-giác những phần hồn bị chết oan-uổng họ luân-hồi trở lại trả-thù, làm thành trận giặc thứ hai, thứ ba, thứ tư, sau này họ không còn nữa, cái đó mới quý-giá.

Tiền của phù-hạp với lục căn lục trần

Phần nhiều có tiền nó bầy dủ chuyện hết, bởi vì đồng tiền nó phù-hạp với lục-căn lục-trần. Mình dày tu mình diệt

---

(1) Câu này pháp-lý vô-vi cũng giảng khác. Người ta thường hiểu là : trên trời dưới đất chỉ có mình ông Phật ! Phật là người đã thành-đạo diệt-trừ được Tham, sân, si, mạn mà không lẽ Ngài lại ngã-mạn đến mức nói như vậy sao ?? (lsg)

lần lần, mình đi lên, mình tu xa cái cõi hồng-trần, để mình chỉ-huy trở lên lại, mà mình đi ở đó ngũ-hành quá xá, nó bao vây. Tiền là Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ, lục-căn lục trần nó khoái, cả ngày nó cứ đếm tiền, nó nhắc đây rồi mua cái gì, nó nói chuyện thế-giới, cái đó mình lệ-thuộc mình đi không được. Tới đó rồi mình thức-giác lần, mình không bị lầm, **mình biết mình có số tiền còn nhiều hơn những con số đó,** trong lúc mình không có con số nào mới là nhà giầu, mà còn con số nhiều trước mặt là nhà nghèo.

Về nhân-loại với chiến-tranh :

. . . Nhân loại trong cái chiến tranh thay-đổi ở kỳ hạn-ngươn này, Thế-giới đều điều-động và sửa đổi, rồi sẽ đi đến thông-cảm lần nhau, di-dàn, chuyển-hóa, **trong cái luật định hóa hóa sanh sanh của Địa-Tiên đã sắp đặt,** (mắt phàm không thấy)...

VỀ TU KINH-KỆ, LÝ-THUYẾT, QUÁN-TƯỞNG, XIN PHÙ-HỘ V.V.

Tu mà dùng lý-thuyết, suy-luận thì khó đạt được (1) :

Lý-thuyết và suy-luận thì khó mà đạt được, chỉ có thực hành thì sẽ sớm đến tận nơi tận gốc, nhiên-hậu, mới được an-nhiên tự-toại.

Chỉ có hành mới tiến, chúng ta không sửa mà lý thuyết, ai nói cũng hay hết, đường lối nào cũng tốt đẹp hết, mà cái phương-pháp tu nào nghe cũng huyền

---

(1) Những bạn tu chúng ta kinh nghiệm cũng được biết, từ xưa nay, tu mà dùng kinh-kệ, lý-thuyết có ai phát-huệ và đạt-đạo ? (lsg)

diệu hết, mà chính ta tu không hành, không mở, không khai-thông, không hiểu cái quyền-năng ở trong cơ thể chúng ta, mà không hiểu cái luồng điển của chúng ta nó hòa-cảm với đại tự-nhiên bằng cách nào?

Làm sao, chúng ta minh-cảm cái sự tối-tăm hiện-hành của nội-tâm được? Cho nên, các bạn ở đây trong cái thực-hành mà ra, tuy rằng, các bạn không kinh-kệ, không bắt các bạn học thuộc lòng lý-thuyết gì hết **nhưng mà một ngày các bạn cố gắng tu một lần, thì tự nhiên, sẽ mở và khai-thông, làm các bạn càng ngày càng nhẹ-nhàng. Tất cả nó sẽ dời lên bộ đầu,** nó không có bám vào trong bản-thể và làm cho các bạn nặng nề và đau-khổ.

Tu kinh kệ :

Hát ca lu bù, đọc lu bù rốt cuộc, không hiểu cái gì hết! Thần kinh mình bị hư mà không biết. Khai kinh kệ!

Còn mình, có kinh kệ trong nẻo óc, trong bộ đầu mình mà không chịu khai-thông nó ra, mà chạy đi đọc quảng-cáo cho cuốn sách kia, đâu có được! Mình tìm hiểu cái nguyên-lý của người đó, họ thành công, họ nói lại trong sách đó, mà mình khai kinh kệ thần-kinh nẻo-hóc của bộ đầu mình, mình thấy mình-tâm kiến-tánh, mới là đi tới điển-kinh chơn pháp thanh-tịnh kinh. Hiểu rồi là thanh-tịnh chứ gì nữa...

Biết nhiều quá cũng khó tu :

... Đừng có lo, bây giờ mình chỉ lo khai-thác cái tiểu-thiên-địa của mình, đừng nôn nóng mà lý-luận, thét rồi, có nhiều người cái gì cũng hiểu hết, rút cuộc tu không được. Cái gì nói cũng hiểu hết, nói cái gì cũng biết hết, quên đi, đừng theo dõi cái kia, bởi vì cái thực-trạng của họ không cởi-mở rồi đàm ra, nhiều khi biết nhiều quá họ đàm ra khi dễ những người tu-

hành : Tôi biết nhiều hơn anh mới tu không biết gì-nhưng mà, nó hay hơn ông, nó đi được, ông không đi được.

Tu rồi, sau đọc kinh sách không vô nữa :

Coi thét rồi, không coi được nữa (1). Sau này, hết coi được. Đằng này, muốn biết cái gì, họ xét cái đó, rồi nháy con mắt là biết, khỏi mất công. Coi sách viết về đời, lấy cái tâm này viết (chỉ con tim bằng thịt) đạo là không bao giờ coi dính hết, không phải là khi, nhưng không có dính cữa, còn **coi về điển nó rút cái bộ đầu, cái đó nên coi.** Coi là mình chạy theo, coi rồi mở, mở rồi, qua khỏi cái đó mình không coi nữa, **mình thấy cái đó hay bữa nay, nhưng mà mai mình theo kịp rồi, mình thấy không còn hay nữa, mình phải đi cái văn-minh khác** nữa. Mình không phải là lừa thầy phản bạn, nhưng mà **mình đi tới cái tột cùng thanh-tịnh không động, chớ mình không có dại dột mê-tín, giới-hạn nơi đó.** Pháp-lý này không cho phép mình làm, mình tu tới đó rồi mình nghe, rồi về một chập ở trong nó chống, nó chống thì nó phải tiến, chớ không bao giờ tin xuôi, tin xuôi là hư...

Tu cao, không cần đọc sách, nhưng có sẵn kho sách đầy đủ :

... Trong cái thực-hành ở đây, rồi các bạn tu sẽ thấy hay lắm. Không cần đọc sách, nhưng mà đó là cuốn sách, ta muốn dở kho sách của chúng ta ra lúc nào, thì nó cũng có đầy-đủ cho chúng ta nói. Khi mà ta hiểu được bản-thể của chúng ta rồi, thì chúng ta hiểu được cái thân cây, cái cọng cỏ, nó cũng

---

(1) Riêng tôi, (cũng như có nhiều bạn tu trước), lúc đầu thích đọc kinh sách lắm, ông Tám nói tôi không tin và chống đối. Nhưng một năm rưỡi sau, tôi thấy ông Tám nói rất đúng, bây giờ, tôi đọc kinh-sách không vô được nữa, văn-tự nó hay sai, thấp và chậm lắm, đi về điển-quang trực-chỉ, chính xác cao và lẹ hơn nhiều... (lsg)

là thuộc văn-chương chứ, sáng-suốt, rất hay, rất hợp-thời-chứ không phải là lu-mơ, suy-đoán viết tầm bậy. Nó phân ra từ ly từ tý, một cái đầu, nó phải hiểu cái sự khích-động của kim mộc thủy hỏa thổ là thuộc về sự diêu-động của mảnh đất, rồi nó mới đi tới cái vật-chất, rời từ cái trược-khí đi tới thanh khí, nó mới phân-minh rõ-rệt, nó mới hòa-cảm luồng điển của vũ-trụ. Tới lúc đó, mới biết thiên-môn ở đâu ?. Tất cả cây cỏ đều ở trong cái tâm-trạng như tâm-trạng của chúng ta. Cho nên, những người phần hồn bị tan rã làm cây cỏ, chịu chung thân khổ sai không có đi đâu được. Họ phải chuyển lần lên từ bước : bông hoa, hột giống, rồi thành con sâu, từ vật nhỏ đi tới vật lớn, con này tới con kia, rồi chuyển lần lần thành con người, thành ra cái kiếp có thể cả mấy ngàn năm. Khổ lắm « Cho nên, chúng ta được tu mà đi lên. . . Tại sao tìm cái trung-tim bộ đầu, nhớ Nam Mô A Di Đà Phật ? Biết được nguyên-lý của Nam Mô A Di Đa Phật, không phải là người ngu. Người mới tu thì hiểu : Nam là lửa, Mô là không khí, A là nước, Di là phát-triển, Đà là màu-sắc, Phật là linh cảm. Thì cọng cỏ nó cũng có cái đó vậy. Nam Mô A Di Đà Phật là áp-dụng cho tất cả, chứ không phải riêng gì cho người tu ở đây. Trước hết, phải nước lửa gió nó hợp-tác nó mới tiến lên được, nó mới phát-triển được, thì Nam Mô A Di Đà Phật là chung cho tất cả. Nhất lý thông vạn lý minh là ở đó. Chúng ta tu mà minh-cảm cái : Nam Mô A Di Đà Phật ở sơ-cấp, rồi lên tới Trung-cấp, lên tới Thượng-cấp. Tất cả chỗ nào cũng biết. Chỉ nắm cái đó, rồi sẽ minh-cảm, hễ cái gì ở đâu, xét tới cái đó thì hiểu được chứ gì. Cái khích-động, phản-động của Nam Mô . . rồi thì chúng ta phân-tách liền, tự-động nó nói ra, chứ không cần phải biết cuốn sách nào, hay phải nhớ ông nào dạy thế nào. Không cần !.

Tu pháp-lý dùng điện, chứ không phải đọc kinh :

Mình đọc điện chứ không phải đọc kinh. Mình

không xài cái văn-chương nó chậm lắm. Mình đi lên trên điều bộ dầu rồi, xài văn-chương nó chậm, còn cái kia nó mau.

Tu đừng nghĩ tới chuyện phù-hộ :

Đừng nghĩ tới chuyện phù-hộ, nó rút trở lọn lại, cũng là lục căn lục trần nó phá. Mình phải xuất-phát đi lên, không có sự phù-hộ nữa. Bắt làm pháp-luân đều, bởi vì hồi nào mình tưởng tới Phật, này kia kia nọ, phù-hộ — rồi bây giờ, **người phù-hộ vắng mặt, không có tới, thì thiêng-liêng nó áp-đảo mình, phải làm pháp-luận đánh đổ nó ra ...**

Tu bất-chấp những sự phù-hộ :

Chúng ta mượn cái phép này để đánh-đổ cái trược-điển ở bên trong ra, chứ không phải chúng ta mượn cái phép này để đem cái điển vô phù-hộ.

Chúng ta bất-chấp những cái sự phù-hộ, mà chúng ta tiến tới sự sáng-suốt đầy-đủ của chúng ta, **rồi hòa-cảm với sự sáng suốt thiên-nhiên tạo hóa ở bên trên** — mới biết được mình là ai, ở đâu đến đây, rồi sẽ về đây ? **Chớ không nên mê-muội ngoại-cảnh . . .**

Tu mà còn ỷ-lại, dùng bùa-phép bảo-hộ v...v...

Con đường chánh-pháp ta phải làm, bắt-buộc phải làm. Cứ lạng-quạng cái bùa này, phép nọ kia để bảo-hộ mình, rốt cuộc mình làm biếng, mình càng ngày càng ngu. Thỉnh bùa chừng nào thì ngu chừng nấy, bởi vì cái tánh ỷ-lại nó trường-tồn, mà nó không có xuất-phát được cái cá-tánh sáng suốt, khó ứng-dụng cho Xã-Hội và tất cả mọi người ở xung quanh mình.

Quán-tưởng đến Chúa-Phật và cầu phù-hộ : (1)

Nhờ Chúa phù-hộ con, mà Chúa không xuống thì ma nó xuống, thì ma nó nhập. Cho nên tu bên Phật-Giáo cũng vậy, nếu chúng ta tưởng tới Phật, tới Đức Thích-Ca là chúng ta sai. Bởi vì chúng ta đâu có thấy Đức Phật được. Trong lúc cái phần điển chúng ta không tập trung, làm sao chúng ta tiếp xúc với Phật được. Dù cho Đức Phật có đứng trước mặt, chúng ta cũng không thấy, nhưng mà con ma nó xuống nó nói : « Ta . . con có công tu-hành, ngày nay Thầy điểm Đạo cho con, (nghe mừng quá rồi) từ nay bắt đầu từ rằm trở đi con phải đi ta-bà, truyền-pháp . . . . . » Cho nên, nhiều Ông ở nhà Ông bỏ, Ông đi, Ông đi núi đi non, đi chỗ này chỗ nọ, theo sự chỉ-huy của nó-rồi Ông nói Đạo lung-tung, mà không có cái pháp nào cho người ta tu hết, **không có cái pháp thành ra Ông bị thiêng-liêng xâm-nhập, điều-khiển phần hồn, thét rồi đến cái cuối cùng điên dại rồi chết . . . . . .**

Về các người tu (2) bày cúng-quảy, cầu-nguyện và kêu Phật xuống thế-gian :

« Gạt mình gạt cả hóa công

« Bày cho thiên-hạ trông mong Phật Trời.

Thét rồi bi đường, không biết làm gì hơn, thì gạt mình gạt cả hóa-công, bày đặt Ông này Ông nọ cho họ cúng quảy, rồi bày cho thiên-hạ trông mong Phật Trời xuống, lập cái cảnh bình an ở thế-gian, Đức Phật sẽ giáng xuống thế-gian năm nào nữa, năm nào nữa, cứ trông năm này tới năm kia, năm kia tới năm nọ, mắt sáng trông cho tới con mắt mù,

---

(1) Chính tôi cũng được gặp người bị điên-khùng vì ma nhập vì tu cầu phù-hộ. (lsg)

(2) Tu không có pháp-môn

chưa thấy Ông Phật, chẳng thấy Ông Phật ở đâu, mà bày cho thiên-hạ trông mong Phật Trời.

« Khẩu khai cầu nguyện tới-bời
« Ước mong Phật xuống lập đời bình-an

Bày họ cầu-nguyện, kêu réo Ông Phật xuống, nhưng mà Phật, tôi thường nói, là con người đã thoát-ly thế-tục — Ngài đâu có trở xuống thế-gian nữa mà kêu Ngài hoài. **Ngài đã cho chúng ta 1 cái ảnh hưởng thực-trạng, thực-thi, thực-tập, cho chúng ta thấy. Chúng ta bắt-chước, chúng ta làm, chúng ta phải đi theo con đường đó. Chúng ta đi quên hết thế-sự, quên ngũ-uẩn, quên bộ đầu, quên bản-thể, quên tất cả những cái gì ở thế-gian lôi cuốn, chúng ta mới tiến tới con đường Ngài đã và đang tiến.** Chứ cứ ước mong Phật xuống để lập đời bình-an cho mình hưởng. Khôn quá ! lợi-dụng Ông Phật quá, đâu có được ? Ông xuống lập cái gì ở đây ? **Chỗ này là cái tạm trú, cái lò lửa, cái lò-rèn, cái lò thử thách để cho cái phần hồn được sửa-chữa mà tiến lên, chuyển-kiếp tùy khả-năng.** Cái sự dày xéo của đời mà chịu đựng được thì được tiến cao, còn người chịu đựng không được thì sau này chết phải luân-hồi.

Tu không bị phụ-thuộc ai hết — Nếu bị luồng-điển ngoại-xâm phải làm pháp-luân đuổi ra :

Tu phải đích-thân đi tới, cho nên cái văn-minh sẽ trở về với các bạn .

Các bạn không có bao giờ bị phụ-thuộc bởi 1 người nào hay bởi một luồng điển nào. Luồng điển của bạn luôn luôn xuất-phát đi lên, chứ không có đi xuống. Những cái luồng-điển mà áp-đảo đi xuống, đó là ngoại-xâm, chúng ta phải làm pháp-luân để đánh

đuổi nó ra ngoài, không có nuôi-dưỡng cái đó, không có để ý cái đó (1)

Ta đương ngồi công-phu, đang thiền-định, nó bốc rút chúng ta đi lên, đó là cái trợ-giúp ở bên trên, do cái lực-lượng của mình đã đạt tới cái mức đó, người ta mới rút mình lên được — Mình chưa đạt tới cái mức-độ đó, người ta cũng không rút mình được, **chỉ rọi sáng cho mình nhẹ thêm**, chứ không có bốc kéo mình đi lên được. (2)

Các bạn nên lưu-ý, ngay trung-tim bộ đầu-cái phương-pháp chúng ta đang hành-chứ không nên nghĩ con tim nhàn-tạo. Nếu nghĩ trái tim này, bạn tu hoài, tu mấy ngàn năm, cũng không tiến được, mà tu không khéo trở nên người khùng nữa là khác. **Cho nên, tôi nhấn mạnh với các bạn, về cái đường lối về điển-quang, bởi vì lúc này có nhiều cái tà-điển có thể xâm-nhập, cho nên tôi chỉ ngay nơi trung-tim bộ đầu mà đi lên.**

Những người tu bên Địa-tiên : (3)

Những người tu bên Địa-tiên, tưởng niệm nơi con tim, còn chúng ta tưởng-niệm nơi bộ đầu. Phần đông tu, thì nhiều người thấy lắm, như trước kia, có một ông tu ở Nước-Ngọt, tối nào cũng thấy đi họp với Quan-Âm, thấy Thích-ca, thấy đủ

---

(1) Các bạn tu, trước khi vô tu PLVVKHHBPP, có cầu phù hộ, tu quán-tưởng, chơi bùa-ngải, cầu cơ, nếu có bị ngoại-xâm, tức thấy có luồng-điển ở trên đi xuống xương sống, nhớ lưu-ý kỹ lời dạy quý-báu này.

(2) Theo kinh-nghiệm rất thường thấy, các bạn tu được nhẹ rồi, dù ở Saigon hay ở xa (bất cứ đâu), đã được gặp hay chưa được gặp Ông TÁM hoặc ở Thiền-Đường vào buổi họp đạo-lúc có mặt hay cả lúc vắng ông Tám, thỉnh thoảng đều có được tự-chứng-nghiệm hiện-tượng điện rút trên Hà-Đào thành, như nói trên đây.

(3) Có những vị tu này thường đến gặp và hỏi ông Tám chỉ giáo.

thứ, nhưng mà ổng tới nhà tôi, tôi kêu ổng nhắm mắt, đồng xuất đi với tôi-thì đi một chập, ổng mới biết rằng chính là ổng đi trong đó. Tôi chỉ ổng về ổng sửa lại. Bởi vì, còn nuôi dưỡng ở trong này (chỉ con tim bằng thịt) sự biến hóa của lục-căn lục-trần cũng có, và biến hóa của ngũ-hành-mà vì, mình quá tin-tưởng, thì nó biến-hóa, nó nói : « Ta đây là Phật, » và tin vậy thôi, chứ thiệt ra không phải : Chỉ là ảo-cảnh, hư cảnh chứ, không phải đúng. Sau, ổng tu theo bên này, một thời-gian chừng 6 tháng, ổng thấy là khai-thông bộ đầu, phần hồn ổng xuất khỏi bản-thể, ly gia, ổng mới đi ra, tự-lập chứ không có ỷ-lại ai hết (1)

Nói với bạn tu nào có tâm chữa-bệnh giúp đời :

Chữa bệnh, cái đó ở đời người ta ca-tụng ông rất tốt, nhưng mà về Đạo, không có nghĩa-lý gì hết. Bởi vì, ông không trị cho họ hết được cái tham. Họ mang cái bịnh đó, mà nó theo từ tiền-kiếp tới bây giờ. Họ đã sai-lầm từ tiền-kiếp tới bây giờ, cho nên, ông tu tới minh tâm kiến-tánh, ông giải họ lần lần, họ hiểu, họ không còn mến-tiếc cái bản-thể này, là họ mới giải-thoát phần hồn, nhất định cái phần-hồn phát-triển, thay vì, ông cho thuốc họ, hướng về thể-xác cũng vậy, họ ỷ-lại nơi thuốc rồi họ cũng tái-phạm như xưa . . . .

Nói thiệt, ở thế-gian đàn ông con trai có đi chơi-bời là có đau lậu-không phải nói đạo mà không dám nói câu này, vì là sự thật-không có một người nào có thể chối-cãi được sự-thật của thế-gian : rồi họ đi bác-sĩ, chữa hết rồi, họ cũng đi tái-phạm

---

(1) Theo kinh-nghiệm, tôi cũng được biết nhiều vị tu (Không phải pháp-lý này) cũng thấy cảnh và xuất như ông Tám nói. Và bị lầm là cảnh thật-rất thường bị lạc theo ma quỷ. Pháp-lý ở đây, chúng ta có thấy hay xuất đi đâu, ông Tám đều biết cả và biết trước nữa, nên chỉ-bảo cho chúng ta tránh khỏi sai lầm.

nữa, phạm rồi tái-phạm. Nhưng mà, cái người tu chân-chánh rồi, họ hiểu cái sự đau-khổ của họ, họ minh-tâm kiến tánh, họ hiểu họ do đâu đến đây, rồi sẽ trở về đâu, họ bước vô cái nhà điếm không còn là nhà điếm nữa, mà họ thấy cái khổ-tâm của đối-phương, sự tăm-tối của đối-phương, sự ngu-muội của đối-phương, mà họ **phát ngôn chân chánh để họ dìu dắt cái người đó qua cái khổ-ải trầm-luân ở thế-gian. Cái đó, mới là cứu-vớt người ta, cái đó mới là một viên-thuốc chân chánh.** Chớ ở đây, không có cấm các bạn đi đâu, mà chỉ cấm các bạn làm biếng. Các bạn tu, các bạn đi tới bất cứ chỗ nào, các bạn phát-ngôn chân-chánh và đàng-hoàng, cởi-mở, xây-dựng, dìu dắt, để cho người ta thức-giác. Không có cấm cái gì hết, chỉ cấm có cái làm biếng mà thôi. **Người làm biếng là người thất bại bởi vì không chịu thanh lọc cái thanh-điển.** Khi mà ông lọc được cái thanh-điển rồi, ông vô gặp cái trược-điển rồi ông nặng ngực, ông không có bao giờ ngồi với một cô điếm được, nhưng mà, ông phải giảng dùm cho đối-phương tại sao đau-khổ như vậy ? thức giác cái nội-tâm, đừng dùng cái bề ngoài-cho **nên cái phương-pháp ở đây phải tinh-tấn về mặt điển-quang chứ không phải tinh-tấn về cái sự cấm đoán này nọ.**

VỀ CHAY MẶN

Định luật hóa sanh

Cái định-luật hóa hóa sanh sanh, phần hồn bị tan-rã ra cây cỏ, bị chung thân khổ sai, thụ trảm bá đao, chịu cái định luật. Thú vật khi đầu thai nó lãnh án tử-hình. **Cái luật hóa hóa sanh sanh ở thế gian không có cải tạo được.** Bạn biết rằng tôi ăn miếng thịt đó, nó còn thù-hằn nó phải theo tôi, nhưng mà trong cái khối của tôi ở trong nầy không có khác gì cái khối

của nó cũng là kim mộc thủy hỏa thổ, luồng-điện của mảnh đất phù-sanh nầy-mà trong nầy tôi đã sửa-chữa cái luồng-điển ở bên trong của tôi có thứ-tự, thanh ra thanh, trược ra trược, chứ cái phần thanh của con thú-vật không có ai cướp giựt được, nhưng mà nó bị sự ô-trược lôi cuốn nó ra, từ kiếp nầy đến kiếp kia, định-luật tiến để chuyển-kiếp : hoa quả, cây cỏ, vạn vật.thì bây giờ chúng ta tu, đem thanh ra thanh, trược ra trược, hỏi chớ bạn tu để giải-thoát cái gì, để giải-thoát phần hồn chớ không phải bản thể...

Hỏi nếu ăn chay thành PHẬT thì bò nó thành Phật hết rồi . . . (1)

---

(1) Lời nói hết sức « phá chấp ».

Trước tôi (cũng như nhiều bạn tu) có chấp về vấn-đề ăn chay ăn mặn (tôi trường chay trong 3 năm rưỡi) nhưng nhờ Ông Tám, tôi đã phá-chấp được về việc ăn chay của tôi.

Trong thời-gian 3 năm rưỡi, tôi không chịu ăn mặn, vì tôi còn nghĩ như sau : — tu mà còn ăn nhục-thể của chúng sanh là không có từ-bi

— tiếc công-phu mấy năm trường chay mà bỏ thì rất uổng

— các bạn tu trước ăn chay nay bỏ qua ăn mặn, tôi cười và nghĩ thầm chắc các bạn ấy thèm mặn, ăn chay hết nổi rồi

— tôi nhớ kỹ trong « Đại Thừa Chơn Giáo » có dạy : ăn chay là bổ khí tiên-thiên, còn ăn mặn là bổ khí hậu-thiên.

Nhưng với thời-gian công-phu luyện đạo và được ông Tám giảng-giải, tôi mới minh được vấn đề chay mặn, hiểu được định-luật hóa hóa sanh sanh của Ngọc-Hoàng Thượng Đế (có phận-sự cai quản quả địa cầu này) sắp đặt : con vật đến ngày giờ chỉ-định phải bị giết để được chuyển-kiếp. Còn mình tu pháp-lý đây, không có sát-sanh, mà trái lại, mình cứu-độ cái phần hồn con vật, cũng từ-bi vậy, nhưng với một cách khác hơn, là giúp nó mau được chuyển-kiếp qua bản-thể của mình. Nhờ mình có tu mình mới đem nó lên được.

(xem tiếp trang sau)

VỀ TU CAO

Tu cao, mỗi 6 giờ, bộ đầu rút :

Sau này, người tu cao, cứ đúng mỗi 6 giờ, cái bộ đầu nó rút, nó có một thay-đổi đi lên, tới 6 là nó chuyển, 6 là nó chuyển... Giờ đó trung-tim nó mát như máy lạnh, giờ đó mà nói pháp thì hay lắm...

Bông hoa đón tiếp :

... Người tu cao rồi đi qua một cái cây, một cái bông thấy nó đón-tiếp họ một cách vui-vẻ, họ đứng lại đi rất chậm, họ dòm cái sự đón-tiếp ở xung quanh...

(tiếp phụ chú I trang bên

Xin lưu ý, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, ông Tám nói bên đây là giới Địa Tiên, khác với Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn là đấng tối cao trên hết.
Về chay mặn, ông Tám giảng (nơi trang 47 48, 75, 76, 77) là những khía cạnh, những phiến diện của Chơn Lý. Từ khi có Cha giáng thế (1976) Ngài có dạy nên ăn chay trường, trong thời kỳ này, vì trước khí ngất trời, nạn tai dữ dội cận kề, người tu thiền chưa có trình độ không đủ sức (mặc dù có làm pháp luân) hóa giải nổi trược điển vừa do ăn mặn vừa do ở bên ngoài xâm nhập. (xin xem Tôi Tầm Đạo 7, Vấn Đáp từ số 40 đến 47, Cha có giảng cặn kẽ đủ mọi khía cạnh của vấn đề chay mặn).

Tu vô-vi làm việc nhiều :

... Ngồi ở nhà, nhưng mà làm nhiều việc, cái người tu vô-vi ở đây, không có rảnh, càng tu lâu chừng nào thì làm việc nhiều chừng nấy, cho đến không biết cái giờ ngủ là gì, có làm nhiều có học nhiều mới hiểu nhiều...

Nói pháp cho thiêng-liêng nghe :

Tôi cũng nói để cho mấy ông kia biết. Bởi vì, không phải tôi nói riêng cho mấy bạn ở đây thôi. Những người thiêng-liêng ở xung quanh này, từ thánh-giới sắp xuống, người ta nghe thành ra nó khó-khăn, tôi không có nói bậy, cái gì nó phải đi thẳng, chứ còn nói bậy với mấy ông thánh đâu có chứng-minh được...

Nói pháp thế nào ?

Một người tu cao, một luồng gió thoảng ngang qua, họ nắm cái luồng-gió ấy, họ cũng có thể thuyết-pháp được, chứ không có phải đợi coi ở trong cuốn sách nào mới thuyết-pháp được — Hay một tiếng âm-thanh nào phát-khởi ra, thì lấy cái nguyên-lý đó, biến-hóa ra, cũng thành một tràng pháp lý.

Lục-căn lục-trần xuất theo :

Nhiều khi những vị tu thấy một ông thánh, ông thần đi ngang, thấy dàng sau sáng-lòa. Cái đó, là cái sự phụ-thuộc, cùng là chúng-sanh ở trong bản-thể ngài đi theo. Còn dàng này, mình tu cũng vậy, khi xuất ra, lục-căn lục-trần, mình cho phép, nó cũng đi theo cái thanh-cao ở bên trên thì nó cũng sáng, như của quý-vị kia.

Nắm một bài thơ tu cũng đắc đạo :

Các bạn tu ở đây mà nghe qua lời nói của tôi, mà thông-cảm hiểu được một bài thơ, nắm một bài thơ tu cũng đắc-đạo, chớ không cần coi nhiều bài ..

ÔNG TÁM
GIẢI-ĐÁP CÁC THẮC-MẮC

của các bạn tu

Về phương-pháp công-phu

Về triệu-chứng do công-phu

Về điển, xuất-vía, xuất-hồn

Về chay mặn

Về sự chết, người chết, ma quỷ

Về định-mạng, nghiệp-quả

Về võ-Phật, văn-Phật, về các cõi, về Quần-Tiên-Đại Hội

Về tôn-giáo, kinh sách và pháp-tu khác

Về Pháp-lý vô-vi khoa-học huyền-bí Phật-pháp

Về Kinh A-Di-Đà
(giảng theo PLVVKHHBPP)

Về linh-tinh

VỀ PHƯƠNG-PHÁP CÔNG-PHU

VẤN — *Làm pháp luân có phải dẫn điện không?*

ĐÁP — Đừng có để ý là phải dẫn điện gì hết, cứ làm y như bạn không biết cái gì. Trong đó người ta dặn nói trong thâm tâm, « dầy rún, dầy ngực, tung lên bộ đầu » — Bạn chỉ biết làm bấy nhiêu đó thôi. Còn nói; tôi dẫn xuống đây, tôi xoay qua bên này, cái đó không có được, cái đó làm thất-bại. Bởi vì, cái đó là cái lực-lượng người ta thông-suốt rồi, lúc đó họ điều-khiển được ngũ-hành, chứ bạn không biết được cái phản-động-lực của ngũ-hành, bạn chế tầm bậy tầm bạ, trong đó nó vật trở lộn lại. (1)

VẤN — *Ngồi kiết-già, bán-già hay trên ghế thòng chân, kết-quả có cách-biệt gì không?*

ĐÁP — Theo tôi thấy, thì những người nào ngồi kiết già thì kết-quả mau hơn, còn những người nào mà ngồi ghế bỏ chân xuống đó, thì chậm hơn. Ngồi xếp bằng và kiết-già, tôi thấy có phần tiến-bộ mau hơn-là tại sao? Khi mà chúng ta ngồi xếp bằng thì cái máu bị ứ không có lưu-thông như ngồi thòng chân, nhưng mà cái ứ đó ở phần dưới, nó mới do cái pháp-luân và cái soi-hồn ở bên trên, chúng ta đã mở được cái xương sống rồi, ở dưới nó ứ, nó không có đường đi thì nó tống cái luồng hỏa-hầu đi phía sau đi lên bộ đầu, thành ra nhiều

---

(1) Xin bạn tu lưu-ý kỹ câu vấn-đáp này, để làm pháp-luân cho đúng.

người ngồi xếp bằng nó giựt đi lên. Nhưng mà theo đúng cái pháp-lý ở đây là **chỉ cần cái xương sống ngay** mà thôi. Người ngồi bỏ chân xuống dưới, làm pháp-luân nhiều thì cũng tương-đương với người ngồi xếp bằng.

VẤN — *Ngồi trên ghế thòng chân thoải-mái hơn ngồi xếp bằng hoặc kiết-già, có thể ngồi lâu hơn, vậy nên ngồi như thế nào ?*

ĐÁP — Tùy theo, bởi vì người bị thương ở chân, đâu có ngồi kiết già hoặc xếp bằng được, người mập quá cũng không ngồi kiết-già như người ốm được. Phải tùy theo phương tiện mà làm, **nhưng mà cần và điều cốt-yếu của chúng ta là làm pháp-luân để thanh-lọc cái điển trược và** thanh đó thôi. Người ngồi ghế thoải-mái, thì tự-nhiên, pháp-luân có thể làm nhiều được, còn người ngồi kiết-già không có làm nhiều được là vì nó ứ ở dưới như tôi nói trên đây, nhưng mà làm được rồi thì nó rút lên mau, như ngồi cách kia.

VẤN — *Tại sao ông Tám lại biểu ngồi thiền đừng bắt ấn tam muội ?*

ĐÁP — Sau này, kêu đổi đừng bắt ấn tam-muội khi ngồi thiền, là vì hai cái tay nó hợp lại, năm luồng điển nó trì, nó ngay cái lỗ rún đó, thì cái vía của người mới tu còn hơi nặng, nên xuất ra nó bị cản-trở ở nơi đó. Thành ra, mới buộc bỏ tay ra hai bên, để cho cái vía xuất-phát dễ-dãi. Mấy người tu cao đi được rồi, thì bắt ấn tam-muội tốt hơn.

VẤN — *Theo phương-pháp học tu ở đây, tôi thấy thiên về Phật A Di Đà nhiều, nhưng mà trong hai câu nguyện sao không thấy đề-cập tới Phật A Di Đà, mà lại đề cập tới các vị Phật khác ?*

ĐÁP : Bởi vì, phải qua các vị Phật khác, về Di-Lạc đó, rồi mới qua đức Di Đà. Con người từ cái trược đi cho tới minh

rồi, là về vui vẻ-vui vẻ rồi mới thanh-tịnh, là tự nhiên, tự động nó phải về đức Di-Đà, là về luồng-điển thanh tịnh. Còn con người sơ-khởi là nó diêu-động rồi nó phải nhờ đỡ Quan-Âm, rồi tới đức Di Lạc là luồng điển vui vẻ, qua được cái vui vẻ rồi nó đi tới thanh-tịnh thì nó qua tới Di-Đà đạo-Pháp. Bây giờ bắt người ta nói vô Di-Đà liền thì họ không thấy có kết-quả, nhưng mà họ đi về Di-Lạc rồi họ thấy có kết-quả, rồi lần lần họ đi tới thanh-tịnh.

VẤN — *Trong khi ông Tư nghiên-cứu kinh sách nhà Phật được biết trong Pháp-môn xuất hồn có 4 điểm mà thôi, còn lại 12 môn khác phụ-thuộc, cũng có nhiều bí mật, phải nhờ xuất hồn mới tìm ra được. Sự bí mật ấy là sao ? vậy 4 điểm kể trên là điểm nào. Chưa thấy ông đề-cập ?*

ĐÁP : Đó là 4 điểm truyền-pháp chúng ta đang áp dụng đây nè. Khi mà ông Tư tu được rồi, thời mới nghiên-cứu qua Soi-hồn, Pháp-luân thường chuyển, rồi Thiền-định, tới Mật-niệm. Bốn điểm đó là quan-trọng, và đi được cái đó rồi thì lên trên mới học cái pháp riêng ở bên trên. Đó là cái điển, được khai-điển rồi liên kết ở bên trên có người ta dạy.

VẤN — *Thời-tiết 4 mùa có ảnh-hưởng gì đến việc tu hành không ?*

ĐÁP— Đối với người mới tu, thì có ảnh-hưởng vào mùa nóng và mùa lạnh. Từ trung-thu trở đi thì cái luồng-điển ở bên trên đưa xuống nhẹ hơn, còn mùa hạ thì cái luồng điển ở bên trên nóng. Người mới thì, hồi nào tới giờ, cơ-thể theo sự diêu-động, và cái cơ-thể cũng tùy-thuộc vào thời-tiết, vào sự điều-hành của vũ-trụ, thành ra họ tu trong mùa hạ, chậm lắm-còn qua mùa thu họ đi lên được. Những người tu cao đã đoạt được cái cương-quyết rồi, thì không có xuân hạ thu đông nữa, bất cứ mùa nào họ cũng như vậy thôi, họ đi thoát khỏi cái bộ đầu rồi, thời-tiết không làm diêu-động họ được.

VẤN — *Phải âm-dương kết hợp, sự chuyển-động của âm-dương nó mới phát sinh, thì đối với những người già răng rụng hết, họ làm sao răng kể răng được, khi công phu. Như vậy họ tu có kém kết-quả không ?*

ĐÁP — Nếu mà không còn răng, mà họ còn sức để làm pháp-luân, họ phải làm pháp-luân nhiều hơn người thường. Rồi chỉ cho họ dùng trung-tim bộ đầu tưởng Phật thay vì dùng con tim ở thế-gian. Bắt buộc, cái đó phải bắt buộc, nhớ Nam Mô A Di Đà Phật để làm chi ? . . . để sau này có 100 tuổi đi nữa, đi quen con đường đó họ không bị lôi-cuốn xuống bàn chân, thành không bị lôi-cuốn xuống cái cảnh địa-ngục, còn những người không có răng trước, muốn thấy mau lẹ như người có răng trước, thì khó, bởi vì răng trước, nó liên-kết với giây thần-kinh ngay trán này — mấy sợi thần-kinh đó nhờ cái dưa xuống và cái đánh lên mới khai-thông được, mới thấy ánh sáng mau hơn, mới chuyển-diễn — dễ-dãi hơn. Người già cần phải làm pháp-luân nhiều hơn và nhớ tưởng, đó là để cho : một được sức khỏe, hai sau này dù có 100 tuổi đi nữa, chết một cách dễ-dãi, khỏi đau khổ.

VẤN — *Phải tu-luyện thời-gian căn-bản ít nhất là bao lâu ?*

ĐÁP.— Ít nhất phải đòi hỏi thời-gian 3 năm liên-tục công phu, thì mới sửa chữa được những sự lỗ-bịch bên trong ở trong thần-kinh, mạch-dốc trong cơ-thể, để trị tất cả những bịnh tình trong cơ-thể, tự nhiên nó giải-tán hồi nào, mà người hành-giả cũng không hay. Phải ít nhất ba năm nó mới quyết-định cái con đường nó đi tu . . . chứ không có thể làm liền được. Nhiều người làm liền thì cũng thấy ánh sáng vậy, nhưng mà không có giải-quyết được cái sự rắc-rối của đời nó thâm-nhập từ bao nhiêu năm. Ta tu cố-gắng trong 3 năm, ta mới phân-minh được một phần của phần trược

và phần thanh của cơ-thể. Mà cái căn-cội về phần hồn người có tu trước kia, thì kỳ này họ cũng tu họ thấy sáng, thì họ cũng thấy đi đây đi đó, nhưng mà họ muốn có liên-tục mà tu để sửa cái cơ-thể thì họ cũng phải bị cái cơ-thể nó lôi-cuốn trở lại. Cho nên, nhiều người đã tu một thời gian rồi cũng thấy xuất đi, rồi ỷ lại nơi cái đó, tưởng cái đó là sáng-suốt, không bao lâu, thì bị nó giựt trở lộn lại. Bởi vì cái phần : ma nhất trượng, Phật nhất xích, nó lôi-cuốn như vậy đó, **Nếu chúng ta không liên-tục tu thì chúng ta không có vượt khỏi được cái sự đòi hỏi của cơ-thể và ngoại-cảnh...**

Ba năm là căn-bản về pháp-lý, nếu họ có bỏ đi nữa thì thời-gian họ sẽ trở lại, chứ không có bỏ luôn được.

VỀ TRIỆU-CHỨNG DO CÔNG-PHU

VẤN — *Mới tu, soi hồn pháp-luân thấy cục-cựa, quậy này kia kia nọ là sao ?*

ĐÁP : Đó là nó đương đánh đổ cái trược-khí ở bên trong ra ngoài, nó giựt bộ đầu, giựt thân thể, giựt những thần kinh ở bên trong, là nó thành sáng-suốt. Cái điển ở bên trên bộ đầu mở, đem ánh sáng xuống và nó được lấy cái khí trời, khai-thông cái chiều hướng đi lên, thay vì đi xuống-thành ra 2 cái nó nghịch một chút — Cái điển buông ra thì nó còn yếu nó quằng trở lại, nó làm cái đầu giựt, thân thể giựt.

VẤN — *Hôm trước có người đau bụng ông Tám để tay lên bụng rồi lấy ra, tay ông Tám thấy có nhớt, đó là gì ?*

ĐÁP : Bởi vì đây là thanh-điển rút trược-điển nó ra. Tại sao đau bụng ? vì trược-điển quậy-quần trong đó nên đau bụng, bây giờ mình đưa cái thanh-điển thanh lọc cái trược-điển nên ở

đây nó có nhớt. Cái bàn tay đương khô như vầy mà người nào trược, để vô, thì bàn tay có nhớt.

VẤN — *Nóng giận, tham sân si có phải là trái cật phun lửa đốt gan mình nóng hay không? Làm sao cho hết?*

ĐÁP : Sân là tại bộ-phận của cái gan, cái luồng-điển của cái gan chưa có thông, cho nên làm pháp-luân nhiều — sau nầy thông rồi hết sân.

VẤN — *Sao có người tu mà còn la lối gây-gổ?*

ĐÁP — Tu pháp nầy mà còn la-lối gây-gổ là hỏa-can chưa thông. Cho nên, mình phải làm pháp-luân nhiều thì mới hết.

Làm pháp-luân tới lúc cái gan thông rồi, thì họ gây với mình, mình không có gây lại. Mình hiểu họ đang bị cái bịnh trước kia mình đã bị. Mình phải thanh-tịnh mình nhịn họ để giúp họ.

VẤN — *Người tu muốn đánh đổ sân-hận phải làm sao?*

ĐÁP — Trước hết muốn đánh đổ sân-hận, thì phải tìm hiểu tại sao nó sanh ra cái sân hận, vì do đâu? Do năm cái luồng-điển : tâm, can, tỳ, phế, thận, bất thông. Cho nên, chúng ta nửa đêm làm pháp-luân để giải-tỏa, kêu là buông-bỏ nó đi, thì nó không có sân-hận. Nhưng mà hằng ngày, nếu chúng ta muốn đánh đổ sự sân-hận cấp thời đó, chúng ta phải co lưỡi răng kề răng, nhớ niệm Nam Mô A Di Đà Phật lên trên bộ đầu, là đem cái thanh-điển, cũng như phân ra, thanh ra thanh, trược ra trược, thì nó không có lẫn-lộn, không có dồn-cục, không có sân. Trong lúc mà người ta chọc cho ông thiệt giận, thì ông vẫn co lưỡi, răng kề răng, ông cấm không cho nói ra, nhưng mà ông cứ niệm Nam Mô A Di Đà Phật trên bộ đầu, thì một hồi cái sân-hận đó nó phải đi mất, nhưng tới về, ông phải làm pháp-luân cho nó bồi-bổ lại.

VẤN — *Có người đang công-phu, làm pháp-luân, thấy một bóng người cắn chân tay mình là sao ?*

ĐÁP — Cái đó là ma chứ không có cái gì hết (Nó cắn khi công phu hay bóp cổ khi ngủ) — Phải xông trong nhà, bởi nhà nào cũng có. Xông rồi, không bao giờ nó dám tới nữa — Xông nó đi, nó không làm gì mình được hết.

VẤN — *Có bạn công phu thấy có người lại, dòm vát mặt mình, rồi lấy mặt ra. Ai mà dám đùa giỡn như vậy ?*

ĐÁP — Bởi vì, những người đó trong lúc công-phu không dùng cái Trung tim bộ đầu mà niệm Phật, mà chỉ dùng cái nội-tâm con tim của cha mẹ tạo, niệm Phật, thì tự-nhiên, người ta áp-đảo tới. Cái đó là ngũ-hành trong nhà-nhà nào cũng có. Hiện tại ở nơi đây, dòm cũng thấy nhiều lắm, nhưng mà họ không có bao-giờ áp-đảo đứng trước mặt mình được đâu.

Những người tự tu ở trong chùa, trong am, này kia kia nọ, họ chỉ nhờ ơn trên phù-hộ dẫn-dắt cho họ được tu-hành nhưng mà lấy con tim của cha mẹ niệm Phật, thì tự nhiên, họ phải thấy ma-quỷ. Cái đó là chính họ ưng-thuận đi tới cái từng đó, thì họ phải gặp những chuyện đó. Mình không có chấp-nhận con đường đó.

VẤN — *Cái điển ở ngoài đi vô (theo xương sống) là phải do bùa phép hay cầu phù-hộ không ?*

ĐÁP : Cái điển mà đi vô đó là thiêng-liêng phù-hộ Hành-pháp này I thời-gian nó không có đi vô nữa, mà ngược lại nó đi ra. Dùng bùa phép, nó đem cái đó vô. Có người, về phần thiêng liêng, mình cầu-nguyện, gia-đình cầu-nguyện xin phù-hộ, cho nên nhiều khi nó làm cái tánh mình bất-thường-nhiều khi nóng mà không biết nóng cái gì, nhiều khi tức gia đình muốn bỏ đi không biết đi đâu ? Có nhiều chuyện lạ thường xảy ra trong nội-tâm của mình. Còn hành cái phương-pháp ở đây,

không muốn mích lòng ai hết (1), chỉ cái phương-pháp cho người tự thanh-lọc, người ta đi tới ? Tự sửa-chữa, thấy sự-thật của mình, rồi đánh-đổ ngoại-xâm.

VẤN — *Dòm ra thấy màu đỏ trên trời là thế nào ?*

ĐÁP — Chừng nào mình nhắm con mắt phóng ra ngoài, thấy người đó đứng rõ ràng, thấy một cục lửa, trên Trời đi xuống có trật-tự, mình biết người đó là người nào, Lê-Viên-Thánh-Mẫu hay là ai ? xuống vì cái gì ? mình hỏi mình biết ? cái đó mới là chánh. Còn ngồi, tưởng để cúng lạy mà thấy cái đó là mình quá tưởng, nên con tim nó mở, ánh sáng mặt Trời rọi xuống nện thấy màu đỏ của con tim.

VẤN — *Sao có người công-phu, diễn xuất phát xẹt hai bên là sao ?*

ĐÁP — Cái đó là luồng điển bên này chưa được tập-trung lắm, nhiều khi còn yếu nó phải vậy. Khi nó tập-trung rồi, không có xẹt hai bên nữa, nó trụ thành 1 viên tròn và xuất-phát ra. Còn xẹt, là chưa đủ lực-lượng. Phải nhớ lấy cái trung-tim bộ đầu làm mức-tiến chân-chánh, chớ đừng lấy con tim ở thế-gian này mà nói chuyện này nọ quá nhiều, nó phân tán, nó bị hạ xuống. Ban đêm công-phu thì nó rút lên, sáng mình nói lung tung, thì tối nó hạ xuống, thì nó xẹt qua xẹt lại là tại mình vừa đem lên vừa kéo xuống, nó không có thống-nhất, không có tập-trung.

VẤN — *Có người khi công-phu thấy một lằn ngũ sắc như mống trời, từ rún lên bộ đầu rồi phóng ra không-gian đến gần nhiều tinh tú khác có màu sắc, hiện tượng này là thế nào ?*

---

(1) Nghĩa là không dùng Võ Phật trị tà ma.

ĐÁP — Khi công-phu, nhờ khớp xương trên bộ đầu mở nhiều, đàng trước ngực khai-thông luồng-điển thì mở luôn cái luồng-điển chỗ tề-luân hư-cảnh này, nó dội trở lộn lên. Bởi vì cái chỗ này khai-thông thì thấy sao. Mà trong lúc nó mở chỗ này ra thì ông thấy ông ở chỗ này chứ không ở trên nữa, mà thấy nhẹ nhàng, thì cái điện nó quật sáng rọi một đám sao ở ngay chỗ ngực, thì con tim hè mở đồng một nhịp với trung-tim bộ đầu, mới thấy cái đó. Mới có sơ-bộ, chứ mình tưởng đâu ở ngoài, cái bản-thể mình lớn-lao lắm, cũng như cái vũ-trụ vậy.

VẤN — *Có bạn tu, lúc công phu, nghe trong đầu kêu « rét », (như tiếng thắng xe gấp) và lúc-lắc cái đầu thì nghe xương ở trên đầu kêu, như vậy là hiện-tượng gì ?*

ĐÁP – Hiện-tượng đó là cái khớp xương nó dang chứ không có gì hết. Cái trược-điển lúc mình làm pháp luân nó dồn đến bộ đầu nhiều quá, nó tức nó tung lên bộ đầu, làm cái « rét » vậy đó-hay là làm 1 cái « cắc » lớn. Đó là tiếng khớp xương nó dang ra. Nhờ pháp-lý mình đã mạnh, động ở bên trên tức, nó tung ra, chứ không có gì hết. Nó đi 1 tiếng lớn chừng nào là nó sẽ rớt xuống, điển nó rớt ra ngoài, rồi nó sẽ tựu thanh-điển ở bên trên. Sau này, tiếng đó nhiều lần, rồi chúng ta nhắm mắt thấy sáng, sáng hơn người thường

VẤN — *Có bạn tu nói, nghe kêu như vậy còn chưa đủ nữa, sau nầy còn nghe như tiếng bắn lên nóc nhà mình vậy ?*

ĐÁP – Cái đó, là ngoài cái cơ-thể này, mình đã có 1 cơ-thể khác rồi. Trong sự diêu-động trược-điển và thanh-điển, 2 cái khác, nó phải nổ hết cái trược-điển nó mới liên-kết với thanh-điển — Các bạn sẽ nghe 1 tiếng nổ to lắm, mà lớn rộng lắm, nhưng mà không bao-giờ có sự sợ-hãi, là nó minh-tâm kiên-tánh. Nó cũng như trái banh cao su, bơm răng, nó tới trớn 2 nhiệt-độ chỏi nhau, nên nó nổ tét liền.

VẤN — *Do sự trợ-lực nào mà thần-trí người tu, mỗi ngày, một mở-mang sáng-láng ?*

ĐÁP — Bởi vì, hồi nào tới giờ tin-tưởng cái phần hồn nhập xác thì theo sự diều-động của cơ-thể và tin-tưởng cái văn-minh vật-chất hiện-hữu, ở ngoại-cảnh... thì thành ra mình càng tham, càng ngày càng sân, càng hối-rối. Rồi bây giờ, mình trở về bên trong bản-thể, trở về cái quy-nguyên, trong cái không mà nó có — thì tự nhiên, chúng ta càng ngày càng cởi mở, thay vì, chúng bận-rộn vì ngoại-cảnh vì cơ-thể. Bởi vì, chúng ta nhận-định rõ ràng : ngoài cái xác thân này chúng ta còn hồn vía, còn một nơi phong-phú hơn ở thế-gian này, thành ra do đó chúng ta mới kêu rằng gọi là « Xã phú cầu bần, liệng tất cả những cái tham sân si ở trong đầu óc của chúng ta đã nuôi-dưỡng hàng ngày, thành ra cái sự phức-tạp đó, nó không còn bao vây chúng ta nữa, cho nên, chúng ta càng ngày càng cởi mở, càng nhẹ-nhàng, càng tiến, cho nên, người nào tu tới mức độ nào đó, cái gì ở thế-gian họ phải nhớ, thì bây giờ tất cả những cái đó họ quên hết, cả những lời nói xấu của người khác họ cũng bỏ hết... Không có nuôi dưỡng ở nội-tâm nữa, thành ra càng ngày càng cởi mở sáng-suốt. Cũng như chúng ta xét dòm ra Trời Đất luôn luôn cởi mở và khai-thông. Bây giờ luồng điển của chúng ta hòa-hợp với Trời Đất, thì tự-nhiên, chúng ta đi tới cởi mở, đó là lẽ tự-nhiên do cái pháp công-phu này dẫn tới.

VẤN — *Về pháp-lý, người tu tự-động giải-thích được một vấn-đề đó nào họ chưa bao giờ học đến. Như vậy là do ứng khẩu tùy thích, tùy căn hay do sự trợ-duyên nào mà nói ra được ?*

ĐÁP — Ông phải nhận-định rằng : tất cả chúng ta mở miệng khai khẩu là do kết-tập của kim mộc thủy hỏa thổ : đó là luồng điển. Nhưng mà luồng điển của chúng ta thanh cao

hơn, thì nó phải sửa cho đúng-đắn theo cái luồng điển mà từ bên trên nó bố-hóa xuống, nó phải phù-hợp với luồng điển ở bên trên. Còn cái người họ đòi hỏi đó họ cũng phải vận-dụng cái luồng điển ở bên trong ra, cái luồng điển đó không có được sáng suốt bằng luồng điển bên pháp-lý. Nếu hỏi về Đạo-pháp mà hồi nào giờ họ không biết cái giới đó, nhưng mà họ hỏi thét, bởi vì mỗi đêm mình có soi-hồn, pháp-luân, thì điển nó tăng-trưởng nơi bộ đầu, thì tự-nhiên cái điển của mình nó phải thích-ứng, nó đứng, ngay trên bộ đầu của đối-phương, đối phương cao 1 tấc thì nó cao hơn một phân, họ cao hơn một phân thì nó lại cao hơn một phân nữa. Rồi họ lấy cái sáng-suốt đó họ bổ-túc cho đối phương mà trong lúc họ trả lời thì họ thấy họ sợ, hồi nào tới giờ họ chưa gặp cái vấn đề đó nhưng mà nó trả lời khai-thông rồi thì 2 bên cùng đồng được hưởng cái sáng-suốt chung.

VẤN — *Như vậy, làm sao biết được đúng là do điện trả lời ?*

ĐÁP— Theo pháp-lý, đứng về phương-diện của điển-quang đó, họ lãnh để hưởng và sửa-chữa dạy-dỗ lục-căn-lục-trần trong đó, mà họ giải-thích cái pháp-lý đối với người khác thì hai bên đều hưởng hết thảy, thì nó mới đúng-đắn, chứ còn họ tự đặt ra nói thì cái người đời mà có ăn học đó, họ nghe không có ăn nhằm gì hết, không có dính-dấp gì hết, không có cởi-mở. Còn người đứng về pháp-lý mà giải-thích thì mình nghe chừng nào mình thấy phải, và càng nghe chừng nào thì cái lý-trí của mình càng theo dõi cái sự sáng-suốt của đối-phương thì đó mới là đúng. Còn cái người nào tự bịa-đặt để nói, **dựa kinh này sách nọ, nói một chập cái người tu về pháp-lý không bao giờ người ta nghe và người ta sẽ cảm-giác nặng ngực và mệt.**

VẤN — *Sao có người tu lúc thấy này thấy nọ, nhưng sao có lúc tu không có thấy gì hết ?*

ĐÁP – Bởi vì phải thanh-lọc tất cả những cái quá-khứ của họ, rồi phải lập lại một cái luồng-điển mới để nối-tiếp cái luồng-điển ở bên trên thượng-đỉnh bộ đầu, thanh-lọc đổi qua chiều mới chứ không có xài cái chiều cũ, chiều cũ tất cả dẹp hết. Sau này, rồi lên cao, thấy thấp trở lại, muốn dòm cái quá-khứ lúc nào là biết....

VẤN – *Có bạn tu mới công phu đêm đầu, thì thấy thâm tâm yên lặng, chợt có sức nóng từ đâu tới (bạn ấy không nhớ và nhận thức rõ) chạy rần khắp cơ-thể, và bản-thân mê đi. Như vậy là tốt hay xấu. Tại sao mới tu mà mê được mau vậy ?*

ĐÁP– Vì khớp xương bộ đầu của bạn ấy mở rộng và tiến về phía sau, nên khuyên bạn ấy nên tiếp tục hành đúng pháp.

VẤN – *Có người tu, trong khi họ ngồi thiền hoặc đi dạo ở ngoài dũng tự nhiên, ngồi, thấy có cái mùi thơm giống như trầm. Đó có phải là Hương Thượng Phật không ? Học đạo ở đây đến lúc nào mới có Hương Thượng Phật ?*

ĐÁP – Cái đó ở thánh-giới là có, chớ đâu phải mùi Hương Thượng Phật, họ đặt cho có vậy, chứ trên kia đâu có cái mùi đó. Ông bước ra thánh-giới, thì tự nhiên, là phải có cái mùi phẳng-phất như trầm. Nó thơm, còn đi lên trên, mùi Hương Thượng Phật không có mùi-vị gì hết, nhưng mà cái thơm của nó không thể tỏa được như ở dưới thế-gian, không có mùi gì hết, nhưng mà nó làm cho con người thơ-thới nhẹ-nhàng. Cái thơm đó không thể tả được ở thế-gian, tôi không thể hình-dung được cái thơm ở trên thiên-không khi mà ta ngửi mùi thơm ở dưới thế-gian thấy thơ-thới, nhưng mà ta nhận-định được cái mùi thơm là còn trược. Bước ra thánh-giới, ông còn hít được mùi trầm, nó cũng vẫn còn trược. Sau này, ông lên trên đó, không còn có mùi gì hết, nhưng mà nó còn thơ-thới hơn khi ông hưởng cái mùi trầm. Mùi thơm ở bên trên, về Phật đó, nó khác, còn đi lên, ở đẳng này, ra tới thánh-giới thì người ta nhận-

định được cái mùi thơm rồi, mà nó bật mở chỗ này là cũng đã có rồi, phảng-phất trong lúc công-phu nghe mùi trầm.

VẤN — (Tiếp câu trên) Như vậy, lúc công phu nếu mình nghe được cái mùi thơm thì là còn trược, chưa có thanh, có thể ai đã đốt trầm gần đó và mình nghe thấy ?

Không phải, xuất ra ở thánh-giới là có, bởi vì ở chỗ đó, người ta phải có cung-phụng, người ta cúng quảy, người ta dùng cái đó để đưa những phần hồn hướng-thượng, thay vì, nó lo chuyện tranh đấu, cũng như ở trong nhà, ta đốt trầm, mùi hương phảng phất làm con người nghĩ về Phật, để đánh-thức con người. Cái đó là thuộc về bên thánh giới, bên Địa-tiện đều có.

VẤN— *Có môn phái tu khác, người tu được ông thầy truyền-pháp, truyền cho họ ánh-sáng và khi họ xuất ra, họ hiểu biết tất cả những cái gì trong khi họ đi. Cái môn Pháp mình ra đi được mà không nhớ mình đi đâu hay làm gì. Nhiều khi, ví dụ, tôi cũng thấy bay xuyên qua một tầng mây trắng, nhưng khi mở mắt để nhìn nhận xung quanh thì không biết gì hết, chỉ biết lờ mờ như vậy thôi, Tại sao vậy ?*

ĐÁP— Bởi vì đâu có phải ông đi ra, ông mới mở bộ đầu, ông bước ra khỏi tề-luân hư-cảnh trong này thôi, ông thấy ở trong này cũng như bầu trời thế-giới, cũng có mây, có sao, đủ thứ, chứ không phải ông đi ra ngoài. Khi ông đi ra ngoài, nhất định ông phải có gặp một ông thầy chứ . . . Thầy đó là ai ? Đức Di-Đà chứ không ai hết, nhưng mà ngài sẽ biến-hình tới nói. « Ta là Phật, hộ độ cho đệ-tử được tu ». Sẽ có 1 vài câu người ta dạy mình-mà mình, lúc đó mình cũng không tin. Tu đi, tới đó rồi 1 thời gian sẽ hiểu. Còn cái này mới mở, ông mở, thấy cái tiểu-thiên-địa, mới thấy cái xứ của mình thôi, chưa thấy Phật, chưa thấy cái Đại thế giới, mà khi ông thấy Đại thế giới rồi, bữa nay ông đi tới đó, được. Còn đêm nay ông thấy rồi, đêm mai ông đi trở lại không được là nó mở chỗ

này, (chỉ con tim) khi nó mở thì thấy dưới, không mở thì nó đóng lại. Cái này là tề-luân hư-cảnh thôi, còn ra ở đây (chỉ trung tim châu mày), Pháp-lý này ông ra thì đâu đó có... cũng bảo-đảm, đâu đó đàng hoàng hết... Có nhiều khi đi rồi, thấy có đám mây trước mặt, bước lên đám mây bay, không khác gì chiếc xe rước mình, ai sắp đặt cho mình ? nó cũng có cái bản-thể của mình sắp đặt cho mình...

VẤN — *Có người tu (pháp khác) nói : mỗi khi họ xuất thì thấy tê toàn thân. Pháp mình có như vậy không ?*

ĐÁP Mở bộ đầu không có ê toàn thân, vì ê toàn thân là còn nặng. Còn người ta ngồi, không biết cái thân ê chỗ nào. Chúng ta xuất ta chỉ theo ánh sáng thôi. thì bộ đầu mới làm được, chứ còn dụng cái tâm ở chỗ này (chỉ tâm thịt) niệm chú, nó chận lại, nó chận lại, nó bảo-hộ ông.

VẤN – *Có một bạn (sắp tu pháp-lý này) nói rằng ban ngày thấy hỏa rần, mà khi ngủ cũng thấy hỏa rần (điện chạy) khắp người. Tại sao vậy ?*

ĐÁP Nên khuyên bạn này mỗi tuần xông thuốc xông trong vòng 3 tuần, thì sẽ không còn hiện-tượng này nữa.

VẤN — *Có một bạn tu thiền bên C.Đ bị điện ngoại-xâm (ở ngoài đi vô). Mình có nên nói cho người đó biết không ? — (họ tu bên Địa-Tiên)*

ĐÁP - Nếu ta cầu-nguyện và nhờ ơn trên phù-hộ mà không tự-hành tiến đúng pháp, thì không khác gì người chủ nhà mở cửa trống, rước bất cứ ai có thể giúp mình, thực theo chiều hướng vọng-động tà-tâm, tùy theo năng-khiếu của người ta. Từ Địa-Tiên cho đến ma-quỷ cũng đều động-loạn cả. Cho nên, lắm lúc ma quỷ nói chuyện thần-thánh, còn Địa-Tiên thì tra thuyết-trình về thời-cuộc, tử-vi. Nên giải cho bạn ấy hiểu rõ tất cả để người đó tự-quyết, nhưng không nên cho họ biết là ngoại-xâm, vì nó có thể gây sự lo sợ cho họ.

VẤN — *Có một bạn, lúc trước tu theo pháp nào đó luyện hỏa-hầu và bị đui mắt. Sau tu qua pháp-lý này, được hơn một tháng, thì bạn này thấy điện ở ngoài nhập vô người và qua sáng hôm sau, mắt bạn ấy trông thấy lại. Có phải nhờ ơn trên phù-hộ không?*

ĐÁP – Người bị mù luôn luôn muốn được sáng trở lại, cho nên thâm-tâm không gì chứa đựng nhiều hơn là sự cầu-nguyện. Thành thử người công phu qua Pháp-lý này, đến lúc thanh-tịnh, luồng điển của hai trái cật được điều-hòa và xuất từ xương sống trở lên. Hiện-tượng ấy chưa bao giờ đến với hành-giả, cho nên, người lầm-tưởng là ơn trên phù-hộ.

VỀ ĐIỂN — XUẤT VÍA — XUẤT HỒN.

VẤN - *Điển của người tu lúc công phu phát ra màu sắc như thế nào?*

ĐÁP— Người tu theo pháp-lý này, nếu bản-tánh hung-hăng, lúc đầu nhắm mắt, thì xuất nơi chân mày, màu đỏ, đỏ bầm rồi sau đỏ tươi-tới nó xuất-phát nó đi lên cao màu vàng tới màu xanh da trời, nó nhẹ qua tới xanh da trời rồi nó mới đi tới Trung-điền màu vàng lợt phát-quang. Lúc đó, là trung tim bộ đầu điển-quang phát ra, nó phải phát trước hết ở Trung-tâm chân mày, sau cùng ở Trung-tim-bộ đầu. Cái màu sắc đó nó sáng-láng hơn màu chúng ta đang có bây giờ đây ban ngày, sáng mát không có diêu-động.

VẤN - *Như vậy điện phát ra được bao cao?*

ĐÁP— Không biết bao cao, nhưng xa lắm, bất cứ nơi nào nó cũng đi tới được, trong nháy mắt là tới, trong vũ-trụ và ngoài vũ-trụ.

VẤN – *Hai bạn tu khá có trình-độ tương-đương với nhau nói chuyện sao thấy điển chạy?*

ĐÁP – Hai người phải nói, mà trong lúc nói đó, phải thả-lỏng để nói, thì cái điển của Đức Di Đà xuống dạy cả hai người. Sau cái đàm-luận rồi, mình mới là thấy Đức Di Đà vừa dạy hai người học...

VẤN – *Làm cách nào để trả lời được, những câu hỏi thắc mắc về Phật học, về bên Pháp lý- mà mình không biết ?*

ĐÁP – Ông đang tu đây, sau này, những sự thắc-mắc của một người khác hỏi, vừa hỏi là ông thấy ông bay bổng lên rồi (lúc ông trả lời không được là ông thấy ông bay bổng). Ông nghiêm-chỉnh đứng ở trên đó, thì tự-nhiên, ông truyền cái điển xuống dưới này, cái bản-thể nó nói ra liền. Cũng như tôi chẳng hạn- ông hỏi bất cứ cái gì, nó phóng đi đó, cái nào nó biết thì nó trả lời, không thì nó phóng lên trên đó. Trên đó, cái điển sẵn hết trọi, người ta rọi cho mình, mình đáp xuống, thì ở đây người ta nghe được mở ra, không có bị kẹt cho người hỏi và được khai thông.

VẤN – *Làm thế nào có thể xuất đến nhà bạn đạo mà không biết địa-chỉ của họ ?*

ĐÁP– Người xuất hồn, ban đầu, thì đang thực-tập, tới nhà người này người nọ. Còn người nào có nạn, có công-chuyện sắp xảy ra, phải thường-trực đi qua đi lại ít lần rồi về. Nhưng mà cái đó, nó bắt về cái luồng-điển của các người đạo-hữu tu có tưởng-niệm tới người xuất được, thì tự nhiên, người này không có chương-trình đi tới, nhưng mà tới đó họ thấy ở ngay cái nhà đó đi ra đi vô.

VẤN – *Nhưng mà không biết địa-chỉ làm sao đi được ?*

ĐÁP– Bởi vì cái luồng-điển, cái quan-hệ của luồng-điển của người tu, người ta cảm, nó tới đó, người ta nhờ y là y rút – **hai cái nó liên-kết liền,** nó kéo đi. Người tu ở pháp-lý này nó ngu là nó không biết địa-chỉ ở thế-gian, nhưng nó

biết cái địa-chỉ của căn-cội của luồng-điển — nó ngu thế gian mà nó khôn thiên dàng.

VẤN — *Vía thì xuất ra nơi lỗ rún, sao có bạn tu khi nằm, xuất vía mà ở Hà đào-thành cũng thấy có điện rút. Như vậy, vía có xuất được ở đỉnh đầu không ?*

ĐÁP— Vía trú-ngụ nơi rún, cho nên, khi nằm mới thấy xuất ra, nhưng sự cảm-giác liên-hệ phải báo-cáo về Trung-ương bộ đầu.

VẤN — *Sao có bạn đạo, vào lúc có lễ giỗ, ở trong gia-đình có rước thầy Chùa đến đang tụng rước vong hồn về để cúng, thì điển ở đâu xẹt tới về đầy nhà, toé điện ra đầy nhà. (Hỏi thì Ông Thầy Chùa nói là linh-điển của vị nào đến chứng-giám). Xin cho biết điển gì vậy ?*

ĐÁP — Lúc đó do sự yêu-cầu của bạn tu đó, chúng tôi có tới ứng một chút, cho vong-hồn Cụ đó thôi-nhưng mà nói ra người đời cho là mê-tín.

VẤN — *Cái điển mà thiên-hạ thường nói là Bà giáng, có 1 lằn xanh ngũ-sắc, rộng 4 tấc, bay ở trên Trời rồi nhập vào 1 cái cây Đó là thế nào ?*

ĐÁP — Không phải điển của Phật Bà. Nếu của Phật Bà không phải bay như vậy. Cái đó là của Ngũ-hành. Các cây cối đều có những vị đó làm việc, thì đối với chừng người có con mắt thuộc về phần âm, họ dòm thấy. Những người thuộc về phần dương dồi-dào, cũng đồng đứng với người đó lại không thấy. Phật Bà (cũng ăn bận áo mão vậy), nhưng mà người thường dòm vô không thấy được. Điển Phật Bà Quan-Âm, bên Pháp-lý, sáng thanh lắm, người tu cao mới dòm thấy. Mở mắt không thấy được, mà nhắm mắt thấy ánh sáng rõ ràng, từ ở trên chiếu rọi, đưa luồng sáng xanh đi tới và biết được tại sao ngài xuống thế-gian này. Người mà tiếp được cái điển đó thì được nhẹ-nhàng, không có động-loạn trong nội-tâm nữa.

VẤN — *Điển Phật đã đến quá nhanh vẫn khung-cảnh này. Kết quả đã nhiều người thấy rõ nơi nhà ông Liêm. Vậy sự chứng minh đó do nơi bạn đạo công-phu hay là do sự đương nhiên mà nó có được ?*

ĐÁP - Bởi vì, tới cái gia-đình đó là vì chủ-nhân của gia-đình đó có thực-tâm tu hành, muốn buông bỏ tất cả những thế-sự quá khứ, thì tự nhiên cái thanh-bạch nó được ứng-chiếu bởi sự thanh-bạch, luồng điển ở bên trên, rồi chúng ta tu, kết-tập vào cái thanh-bạch đó, thì chúng ta cũng đồng-chung hưởng cái điển của nhà Phật, chứ không có gì hết. Bởi vì chủ-nhân, cũng như bây giờ nhà ông lo tu, ông buông bỏ tất cả những cái thế-sự, những cái điển đó nó thanh nó mới thừa-tiếp cái luồng điển của nhà Phật. Thì chúng ta không phải là tới đây chúng ta đem cái điển đến nhà này, nhưng mà nhà này vẫn có cái điển của chủ-nhân ông căn nhà này.

VẤN — *Điển Phật, điển Ma khác nhau như thế nào ?*

ĐÁP – Bởi vì ma quỷ vẫn ở cái giới thấp dưới hơn mức của hồng-trần, dưới hơn con người nữa. Sức-hút của Phật là thuộc về thanh-điển vượt-mức hồng-trần, nhẹ nhiều quá, — hai cái khác nhau.

VẤN — *Điển của Phật và điển không gian khác nhau chỗ nào ?*

ĐÁP — Điển của Phật là nhẹ và không động, không có liên-kết với những phức-tạp ở xung quanh, còn điển của không-gian thì liên-kết thành 1 mảnh, còn cái kia độc-lập, tùy khối tu-hành.

VẤN — *Xin giảng cho về Hắc-bì-Phật và Lưu-ly Quang Phật ?*

ĐÁP — Lưu-ly Quang-Phật là cấp từ ở trên trời có thể truyền xuống thế-gian được, Hắc-bì-Phật đó là chủ-điển âm-dương, chỉ có thâu và sửa đổi điển người khác được, nhưng mà người khác muốn đổi điển đó không được. Bởi vì chỉ có 1 màu hắc đen thôi, và phát ra muốn màu gì thì phát ra màu nấy.

Nhưng mà mình muốn sửa-đổi nó, đem mà đi tới vàng, thì không được, không có vụ đó, thành ra nó là chủ-điển âm-dương. **Mình nói vậy, những người tu chưa đi tới, họ nói mình mê tín** hay là tôn-sùng điển Phật, chứ thiệt ra **Chánh-Tổ là Hắc bì Phật, còn Hậu-tổ mới là Thích-Ca**. Còn Lưu ly Quang Phật là tiền-tích nghĩa là làm việc về chuyển-động hóa sanh hoa quả vạn-vật, trị những căn bệnh nan-y của những phẩu được xuất lên bên trên.

VẤN — *Điển của Hắc-bì-Phật như thế nào ?*

ĐÁP — Màu điển huyền đen rất đẹp, phóng sáng màu huyền, chứ không phải đen như quần đen đâu ! Ông Phật ngồi, dòm đen, mà mình dòm vô thấy mát-mẻ, huyền-diệu, tươi-tắn dễ thương, sung sướng. Mình sung sướng lắm, . . . bởi vì ông nắm cái huyền-điển âm dương mà. Khi mà ông hóa ra màu gì thì mình thấy phóng ra màu đó. Nếu mình muốn sửa cái màu nguyên của ổng, sửa không được, không bao giờ sửa được, không biến-đổi được. Cũng như bây giờ ông gặp ông Thích ca, mà tâm ông quỉ-quyệt, ông dòm ông thấy Thích-ca quỉ quyệt. Nhưng mà ông gặp được Phật-Tổ Hắc Bì Phật rồi, không bao giờ có cái quỉ-quyệt đó nữa, cái tầng đó thì thanh-lọc hết rồi. Ông tới ông dòm, Hắc-Bì-Phật lúc nào cũng là Hắc-Bì-Phật. Mà ông gặp Thích-Ca mà cái tâm ông quỷ là ông thấy Thích Ca là con quỷ, nó biến đổi, nó xoay chuyển, còn mình tới Hắc Bì Phật thì không có . . . mình thấy ổng lúc nào cũng Hắc bì Phật và mình được nhẹ nhàng lắm !

VẤN — *Ông Tâm gặp Hắc-bì-Phật có nói chuyện được không ?*

ĐÁP — Không, đâu có nói chuyện được, cái đó thì ngài trợ-điển cho mình, mình minh-cảm thôi chứ đâu có nói chuyện được.

VẤN — *Ông Tư có nói : Công-phu luyện-đạo, khi có kết-quả, là ta có thể thâu hay phóng, tức là đem cái hình mà ta muốn tìm thấy đó,*

ở xa lại gần và ngược lại, ta có thể đi ra bằng cách phóng đi trở ra là sao ?

ĐÁP — Đó là phần hồn đã học qua biến-hóa rồi. Cũng như hồi nãy, tôi đi đâu đó, bây giờ muốn biết trở lại, ông hỏi chớ nãy giờ tôi xuất đi đâu ? Thì cái hình, cũng như ti-vi, nó hiện ra trước mặt và tôi nói ra. Tôi thâu lại, hỏi là nó phải đưa ra liền. Rồi bây giờ, tôi không tin tôi muốn kiểm-soát lại, thì tôi phóng ra tôi đi kiểm-soát, nhưng mà đã kiểm-soát quen rồi. Nhiều người tu tới đại-định, có đi cũng như không đi, người ta nói câu đó, cũng như tôi nói : « **Đứng như ngồi, mà nói như tịnh** ». Cái câu đó những người tu cao, người ta biết đó là cái gì. Người tu cái hồn đã thoát khỏi bản-thể rồi, mà lúc nào giờ phút nào, người ta cũng thanh-tịnh, để tu cho tới chỗ bất-động, người ta mới dám nói tới câu đó.

VẤN — *Có người sợ khi xuất hồn ra trở về không được, nhưng mà có một năng-lực tự-động rút hồn trở về, xin giảng cho về năng-lực đó là gì ?*

ĐÁP — Bởi vì cái phương-pháp công phu của chúng ta ở đây làm có thứ-tự, lần-lượt mở cái con đường, cũng như chúng ta biết mở khám đó, chúng ta biết đóng cái cửa khám. **Chúng ta bị giam-hãm trong con tim này và bây giờ chúng ta gặp cái pháp này cũng như cái đường lối để mở** nay chút mai một chút, để đi ra ngoài. Thì lúc đó, nó mở sẵn con đường rồi, thì nay đi chút, mai đi chút. Chúng ta đi về, về đi luôn luôn, chớ không phải như những người kia xuất hồn rồi đi lạc. Đối với những người, kêu rằng, cúng ma-quỷ, rồi nhờ ma-quỷ dẫn đi lên Bồng Lai Tiên Cảnh (cảnh ảo-tưởng đó) hay là dẫn đi xuống địa-ngục chơi đó, rồi bị phụ-thuộc bởi thiêng-liêng của bên ngoài họ dắt. Rồi tới đó, khi mà mình muốn trở về, người ở thế-gian người ta vẽ cái mặt khác, thì nó nhập không được. Không có khai-thông bản-thể nó, tới lúc nó đi thì

nó mê-muội đi mà thôi, mà nó cũng không biết nó đi bằng cách nào ? thành ra nó về cũng không biết nhập bằng cách nào ?

Cho nên có nhiều người cũng có tu, tu ngồi đâu cũng niệm Phật, (1) thét rồi họ cũng xuất đi được. Cũng như có một ông ở Châu-Đốc, ông thấy ông xuất đi qua xóm Thiên-chúa giáo rồi bị người ta đánh ông. Hồi về, cái xác ngồi đó, thấy bị hộc máu. Sau ông có xuống đây, tôi chỉ cho cái pháp này về tu, sửa lại.

Cái pháp của mình đi có thứ tự trong bản-thể mình : thoát khỏi con tim, qua cái tề luân hư cảnh, rồi xuống cái Thiên-môn của cơ thể, là trái cật, đi lên cái Vũ-trụ của mình là xương sống, rồi đi tới cái Huỳnh-đình ở phía đằng sau lưng, rồi từ ở đó mới bước đi ra. Thành ra nó có thứ tự đi, có thứ-tự về-nên xuất ra vô không có bao giờ bị lạc đường lạc lối. Bởi vì mình không có nhờ ai, mà mình tự làm lấy. Không có nhờ người ngoài mà bị lạc-lối-thành ra không có sợ hồn về không được.

VỀ CHAY MẶN (2)

VẤN — *Tại sao, có người đang ăn chay ông Tám lại bảo ăn mặn ? và có người đang ăn mặn ông Tám lại bảo ăn chay ?*

ĐÁP— Bởi vì, tôi dòm tôi thấy cơ-thể họ đang thiếu-thốn, không thành cái sức-lực (bộ-phận nào hư dòm thấy rồi), mà nó thiếu-thốn thì mất cái bình-an, họ không có tu được. Còn những người đang ăn mặn vậy đó, tại vì họ chưa có tịnh, họ ăn mặn họ làm hư cái bộ gan họ mà họ không biết tịnh, thành

---

(1) Theo kinh-nghiệm của tôi, tôi cũng thấy có nhiều vị tu (một mình không có minh-sư chỉ-dẫn) xuất vía được, và bị lạc theo sự dẫn-dắt của ma quỷ, hay thần hoặc may mắn hơn thì bị bên Địa-tiên.

(2) Xin xem Phụ Chú mới nói trang 49 về chay mặn.

ra họ tu thét rồi họ bị nhức đầu, bị lộn-xộn đó, mà họ hối quá, thì mình nói : thôi bỏ đi, ăn chay, sửa trước đã, sửa dùm cho họ bình an rồi, họ đi tới tự-động họ muốn ăn gì họ ăn.

VẤN — *Người tu pháp-lý ăn mặn có thể độ được những con vật (trong món mình ăn) ? có căn phải hợp với điền hay mạng của con vật ấy không ?*

ĐÁP — Không phải, bởi vì cái cơ-năng của nó không có tương-đồng với cái mạng của con người-nhưng mà chỉ có một phần chút-xíu của diêu-dộng của kim mộc thủy hỏa thổ là ngũ-tạng. Nếu nó ở giới mộc thì nó sẽ tụ về cái giới đó. trong bản-thể mỗi bộ-phận có 250 vị tỳ- kheo, ở trong đó người ta sẽ diu-dắt, chuyển bố-hóa cho nó : nó mộc thì theo mộc, kim thì theo kim, thủy theo thủy. . . **Mình ăn vô, làm pháp-luân thì nó phân-tán về chay chứ không còn mặn nữa,** với phần điền không à. Còn phần trược nó sẽ ra về phần trược. Mình nhờ cái pháp-luân mình phân-hóa nó trở về thực-trạng.thành ra ăn vô nó trở về chay chứ không còn mặn nữa.

Cho nên con người của chúng ta ở đây không có chủ-trương sát-sanh, nhưng mà chúng ta chủ-trương CỨU, bởi vì, con vật xuống thế-gian thì nó bị một cái luật-định-sát.sanh, phải cái người đó người ta mới giết được, chứ mình đem con dao mình giết cũng không được. .

VẤN — *Phải có căn điện mạnh mới độ được con vật không ?*

ĐÁP — Ví dụ, một con gà cắt ra, nếu cái điền của họ không có mạnh, không có sáng-suốt thì họ không có bao-vây được con vật. Nếu mình mạnh thì mình thấy con gà nó đứng, đó, lục căn lục trần nó ra truyền-bá, diu-dắt cho nó (trong này có bò bay máy cựa) theo cái khối của nó. Bây giờ mình gắp một miếng thịt gà mình ăn, thì nó theo cái mùi-vị của nó, nó vô, thì trong tâm mình nói : Tao cho mày nhập trong cái tiểu-thiên-địa này, để theo cái luật chuyển-hóa của Hóa-Công, thì tự nhiên

nó mới đi theo được. Còn nếu chủ nhơn ông không cho quyền, nó không vô được. Cho nên, người tu cao, người ta coi cái phần đó không có nghĩa-lý gì, họ dòm về phần điển thôi... mà không phải ăn cho nhiều mới độ được, chỉ một chút chơi...

VẤN — *Tại sao trong ngũ-giới của Phật có sát-sinh, mà sao có người giết gà giết vịt, hỏi ông Tám, thì ông Tám lại trả-lời cái đó không sao, chừng nào giết người thì mới quan-trọng. Xin ông Tám giải-thích dùm ?*

ĐÁP - Người sát-sinh đó-có người bắt con gà, cắt cổ, thả con gà thì nó chết, mà có người bắt con gà cắt cổ nó vẫn đứng dậy đi, họ mất hồn, bữa sau không dám cắt nữa : cho nên ông thấy **có sự chỉ-định, có cái sự chỉ-định.** Còn có người xách cái búa đập ba cái thì con bò chết, mà có người đập cả trăm cái mà nó vẫn sống-nó khác, **nó có cái giờ phút phải chịu cái tử-hình, nó phải chịu cái tội đó, rồi nó mới chuyển kiếp.** Cho nên, có sắp đặt hết trọi (1). **Sanh-sát đều có sắp-đặt trong cái khối Địa-Tiên.** Còn nếu, kêu cấm-giới thì Phật Thích Ca hay quá, tại sao ổng không cấm tất cả những người đó đừng nắm con dao, ổng làm phép là cái tay người đó nắm con dao không được.

Tại sao ổng không làm ? Những vị Tiên rất hay, những ông phù-thủy rất hay, ổng làm một cái búa là cái tay người ta quẹo liền, ổng cấm sát-sanh thì đâu có giết được : Cho nên, nó có ngày có giờ. Cái ly bể cũng có ngày có giờ, nó có sanh có tử, là về vật-chất. Về phần hồn thì vô sanh vô tử, nó chuyển-kiếp làm việc mãi mãi, mãi mãi thôi. Bây giờ tôi có tâm ác,

---

(1) Con người bị tai-nạn, sống chết, đều có số, thì con vật cũng vậy, đến ngày giờ chỉ-định cũng phải chết, hoặc bị giết (Tất cả đều do nghiệp-quả), chúng ta có từ-bi thương xót súc-vật, cũng không đổi số chúng được.(lsg)

tôi dọa xuống, tôi làm hoa-quả, cây cối, rau cỏ, chung-thân khổ sai, thụ trảm bá đao, rồi tôi cũng chuyển trở lại, cũng trở lại phần hồn con người, rồi cũng đi lên, làm thánh, làm tiên-nhưng mà nó chậm với mau thôi ! Còn vật-chất thì nó tựu thì nó phải tan, có sanh tử, về vật-chất thôi. Phần hồn nó có ra đi đâu, rồi sau nầy nó cũng kết-hợp trở lại. Cho nên, nó phải chuyển-kiếp. Nếu không có chuyển kiếp làm sao có mức-tiến của quả địa-cầu ? **Mà con vật hay là rau cỏ vô bản-thể con người thì nó tầm tiến rất nhiều.** Còn nếu mà không có tụ-hợp, ví dụ, bây giờ ông không ăn gì hết, cái óc của ông càng ngày càng không nghĩ được việc gì, rồi sẽ tiêu-diệt luôn, không có tiến được. Nhờ có những cái đó nó tụ-hợp vô thì nó hội-đồng lại, nó mới tiến, tìm tòi cái kia, tìm tòi cái nọ, nó cởi mở rồi đi lên trên. Rồi, sau nầy, phần hồn mà thoát khỏi bản-thể, lúc đó, phần hồn phải chịu trách-nhiệm những cái gì mà ở thế-gian được thâu thập, những luồng-điển khi mà ông giết nó theo ông chứ gì ? Thì tự nhiên, cái điện ông cao ông đem nó đi lên, thấy không ? Ông rước người ta vô nhà mà nhà ông vệ-sinh tốt đẹp, có phòng ăn phòng ngủ, thì những người vô đó, họ được hưởng cái cảnh sung-sướng, thay vì họ ở trong cái chỗ khổ-cực. Cho nên, chúng ta cởi mở, biến cái tiểu-thiên-địa nầy thành xã-vệ-quốc, thì chúng ta phải lấy cái lượng rất rộng, từ-bi thâu thập tất cả. Chúng ta không nên bỏ, tội nghiệp, để cho nó tụ-hợp lần lần đi lên. Thành ra đi đúng theo cái lượng từ-bi bác-ái, mà Phật cũng không có chỉ-định ăn rau chứ không có ăn thịt, tùy-duyên trợ hành mà thôi. Mà Ngài cũng không có giết ai hết, thì tự nhiên nó giết nó đem lại cho ngài, ngài rút đem đi, bởi vì tất cả về mặt thiêng-liêng, nó có chết đi rồi, thì ngài đi ngang cái nào mà ngài trợ được cũng trợ.

VẤN — *(tiếp câu trên) Như vậy, ông Tám cho biết rõ, bạn đạo có quyền sát-sanh không ?*

ĐÁP — Cái đó là tùy duyên thôi, tùy theo cái gia-đình người ta đương buôn bán, ví dụ, đang làm gà nấu phở, mà không cho người ta sát sinh đâu có được ? lấy gì người ta kiếm ăn ? Tôi phải đi kiếm việc khác cho người ta sao ? Nhu-cầu của xã-hội, nói đó là cái tội, cái tội đó không phải riêng người sát-sinh mà người ăn cũng có tội. Nhưng mà cái người sát sinh, **nếu có tu, thì người ta dắt dẫn, người ta có nguyện cho con vật, người ta đem cho nó đi.**

VẤN — *(tiếp câu trên) : Như vậy, là qua lời giảng dạy của ông Tám thì chúng tôi hiểu là : tùy duyên, nếu người nào làm nghề gì đó để mưu sống mà phải phạm giới sát-sanh, thì phải làm để mưu sống, miễn đừng giết người. Còn những bạn học đạo ở đây, phải cố-gắng hết sức, tránh làm những việc liên-quan đến sát-sanh.*

ĐÁP — Tự-nhiên, tu cao tới đó thì không có sát-sinh nữa, dù cho muốn sát nó cũng không có cơ-hội sát, sát cũng không được, mà độ cho thú-vật thì có.

. . . (ông Tám còn cho biết thêm) Rau cỏ cũng có sự sống (1) chứ, nó cũng có gia-đình có máu mủ, nó cũng có sự tiếc-thương, nó cũng có màu mè, nó cũng có sắc đẹp. Họ không hiểu đó là phần hồn tan rã hồi trước. Họ chưa minh, cho nên, trước kia, ông tu ở đây, tôi nói ăn mặn, ổng nói không được. Có nhiều ổng nói, ăn chay, chứ nghe cái điệu ăn mặn không có vô rồi. Không chịu, nhưng mà y tu tới, y thấy ngoài cái bản-thể nầy chỉ có cái điển thôi. Còn tất cả trược phải trở lại thế-gian, thì thanh nó phải lên Thiên-đàng. Mà nếu cái khối thanh của chúng ta mạnh chừng nào thì chúng ta đem cái khối thanh kia nó đi lên cao chừng nấy. . . . .

---

(1) theo tôi được biết, thì một cái hoa ông Tám cũng không ngắt nữa, vì ổng thấy nó đón tiếp ổng. Người tu đã phát huệ, nhìn thấy, không muốn sát sinh cả cây cỏ, bông hoa.

VỀ SỰ CHẾT – NGƯỜI CHẾT – MA QUỶ

VẤN — *Nếu trong số các bạn tu, có người chết, trước khi xuất-hồn được, thì hồn người đó sẽ ra sao, có được tiếp-tục tu không, có bị luân-hồi không ?*

ĐÁP — Nếu khi còn sống, người đó cương-quyết nhận-định ra rồi, thì tới cái giờ chết không có bao giờ bị luân-hồi đi đâu hết chọi. Họ cương-quyết nắm đó mà tu. Cho nên, cái cương-quyết của mình đã sắp-đặt trước khi mình chết rồi, thì tới khi chết, điện của Quân-Âm tới, mình cũng ứng, điện của Di-Đà tới, mình cũng ứng, điện Hộ-Pháp tới cũng vậy-chớ không có bao giờ bị tà-ma quỷ-quái ám-hại đâu. Đừng có lo vấn-đề đó !

VẤN — *Sau khi người tu chết, điển hồn đi ra có ai giúp đỡ không ?*

ĐÁP — Không cần, cái điển mình đã thường thường đi lên trên. Cũng như Ông ngồi, cái đầu của Ông tại sao nó mát, ngay trung-tim rút đi lên, mát là do cái thanh-điển. Ông không có đi chơi ở dưới này nữa, mà Vua Diêm-Vương cũng không động Ông được nữa . . . Sau này, Ông tu tới đó, Ông sẽ thấy : này ma tới, này quỷ tới, này **đủ thứ, nó phá Ông, mà không làm gì Ông được . . . . .**

VẤN — *Các Tôn-Giáo khác, người tu, lúc chết có bạn đạo đến giúp-đỡ. Còn bên pháp-lý mình thì sao ?*

ĐÁP — Không cần sự giúp-đỡ của bạn đạo. Tôi đã nói, **khi họ sống, họ đã tự-vệ rồi.** Cái lúc chết, thì tự nhiên, họ trở về họ kiếm những người đã xuất hồn, dẫn cho họ đi. Mỗi đêm, cũng không chạy chỗ nào khỏi hết, bởi vì có luồng-điển của Đức Di-Đà liên-lạc rồi. Chết có người ta chứng-minh, người ta giúp-đỡ rồi, Không có bận-tâm, người còn sống mà

lo cho người chết? — Hễ chết bữa nay, thì mai chôn-chôn cái hòm đơn-giản. Cái luật có vay có trả, từ 9 tháng 10 ngày, cha mẹ vay, chúng ta làm con người ở đây, chúng ta vay cái thực-phẩm hằng ngày, thì đây rồi phải có cái thời-gian, trả lại cho hết. Cái đó, là cái sự vay-trả của người đó, Chôn thì chỉ chôn tạm thôi-cho nó tan-rã nó khỏi trở lộn lại, rồi cái phần hồn nó mới được nhẹ đi lên. Thành ra có sự sắp-đặt ở bên trên, chứ không phải ở dưới thế-gian . . .

Nếu ở thế-gian, mà đi chiếu-cố cho người chết, thì tôi thấy không có làm cái gì được hết . . . Còn ở đây mình tu, là người ta đã lo cho cái phần-hồn của mình rồi. Chết đi, ít nhất, cũng lên được Côn-Nôn-Sơn để tu (cái nơi mà người ta nói là lập Long-Hoa-Hội là cái chỗ đó). Tất cả, những người có tu ở thế-gian được lên trên đó tu, mà hạng nhất, tu bên pháp-lý này, được đi thẳng mau hơn nữa . . .

VẤN — *Người chết chôn có phải coi ngày giờ không?*

ĐÁP — Nếu trong gia-đình, mà họ không phải tu hết về pháp-lý, thì phải coi ngày giờ, bởi vì người chết đi, nhưng cái bản-thể đó, đi ở trong luật sanh-khắc của tử-vi, kim mộc thủy hỏa thổ, cái giờ khắc giờ sanh, thì họ làm ăn khó-khăn vậy thôi, Coi cái ngày chôn thì tốt hơn. Còn người nào trong gia-đình mà tu về pháp-lý nầy thì ngày nào cũng là ngày của Phật, không cần coi.

VẤN — *Người tu theo Pháp-lý, sau khi chết, hồn đi lên nhưng vía phải chờ 100 ngày để trả tất cả rồi mới được đi theo.*

Như vậy khi hồn đi lên là đi, theo tôi nghĩ, cũng có điển của Phật giúp cho đi lên, đi vào đường hướng, để tiếp-tục học tu?

Trong khi đi lên, thiếu điện của vía đi theo thì có gì làm trở ngại cho bước đường đi trong thời gian 100 ngày không?

ĐÁP — Lúc chết đối với người tu xuất hồn được thì 49 ngày thôi, chứ không có tới 100 ngày (7 lần 7 = 49, thì họ ở đó lo về chuyện thanh-toán, cái kia cái nọ, bên nào trược và thanh sắp đặt hết, **qua 1 cái lễ gọi là hoàn-trả hết-thì lúc đó mới được đi lên.** Hồn vía đi chung, chớ không phải cái hồn đi trước, cái hồn vẫn ở đó tới 49 ngày. Còn người tu chưa qua được 1 giới nào thì phải 1 năm trời, cũng phải ở ngay chỗ đó, để chờ cho bản-thể tan rã rồi (1) đằng này mỗi đêm chiếu cái điển cho nó minh-cảm. Tới lúc đó Hộ-pháp mới đưa họ lên được-nhờ cái Phướng của đức Quan-Âm rút họ lên, họ mới đi được. Còn đằng này đi được rồi thì khỏi — mỗi đêm họ cũng tu thường trực vậy! mà họ phải trở về phân-phối công-tác, sắp-đặt, gia-dịch này kia kia nọ, phần thanh thì đi theo phần thanh, phần trược ở lại — không có thể lưu-luyến được nữa, giải-thích đàng hoàng, rồi nó đem đi — 49 ngày là nó đi được, chứ không phải tới 100 ngày.

VẤN — *Nếu vậy trong thời gian 49 ngày thì hồn người chết ở tại cái mả đó?*

ĐÁP — Vẫn ở tại cái mả đó, mà người xuất-hồn được, cũng vẫn đãnh-lễ Phật hằng đêm, làm công-phu như ở thế gian.

VẤN — *Tu pháp-lý để khỏi luân-hồi, còn những người không tu, nhưng sau khi chết, linh-hồn tu theo pháp-lý, thì có phải trở lại làm người không?*

ĐÁP— Không, nếu họ cương-quyết tiếp-tục tu. Ở trên đó họ cũng dự nhiều cái cuộc thuyết-pháp, như của chúng ta ở đây. Nếu họ tiếp tục theo-dõi thì không có cái chuyện luân-hồi lại thế-gian nữa, họ chí đi lên. .

VẤN — *Bình thường ma quỷ không dám lại gần người, nhưng sao cũng có người nó lại dám tới?*

---

(1) tu pháp-lý này, không nên thiêu xác-chỉ nên tắm liệm sơ xài cho bản-thể mau tan rã.

ĐÁP – Bởi vì, họ xử-dụng sai, họ đem cái sáng-suốt của họ đi xuống theo cái độ thấp, thì thấp với thấp hai cái nó hòa-cảm. Còn nếu con người bình-thường thì không có con ma nào nó dám tới, không bao giờ dám tới vì sáng quá. Còn họ đem vào trong cái tăm-tối, sân hận, buồn-bực tinh-giết ai, này kia kia nọ, thì cái điện nó, hòa-hợp, ông mở mắt, 4,5 người ngồi ma nó tới không thấy, mà cái ông đó thấy ma nó tới đánh ổng mất hồn...

VẤN — *Quỷ-Yêu là sao ?*

ĐÁP— Quỷ đó là luồng-điện của mặt trời đưa xuống. Của tầng lớp nào, tầng lớp cao thì nói chuyện về Phật, hay lắm, còn tầng lớp trược, nó làm con người biến thành sàn si, làm cho gia-đình lộn xộn bất-an vì nó. Cái đó cũng là ở cõi thấp phát xuống, cõi ở cao phát xuống, hai cái khác nhau cái đó **xuống cơ nhiều lắm.** (1)

VẤN — *Những người chết được cầu-siêu ở Chùa thì ra sao ?*

ĐÁP — Cũng có nhiều thiêng-liêng chết rồi đi vô trong Chùa tu, theo Chùa Miễu ở, cũng có nữa-Lâu lâu, những Vị Hộ-Pháp đến hiệu-triệu, cũng có một phần lớn đi theo tu, còn phần lớn thì muốn tá-túc ở đó để chờ cúng quảy (hưởng cái ngũ-vị đó, chứ không phải ăn cái vật chất).

VẤN — *Đứng cạnh xác người chết, mà người tu giữ răng kề răng, có lưỡi, thì có bị rút điện không ?*

ĐÁP – Đứng cạnh xác chết người mới tu thấy mệt lắm, phải răng kề răng, chứ không thôi nó xâm-nhập.

---

(1) Nhiều đàn-cơ lập không cẩn thận, thường bị quỷ xuống giả làm Tiên-Phật. Lắm người tu bị gạt mà không ngờ.

Như tôi, đứng cạnh xác chết thì không sao, bởi vì tôi không còn ở trong này nữa (chỉ con tim thịt). Những người chưa thoát khỏi, nó còn ở trong này, thì bị nó làm cho mình nặng lắm . .

VẤN — *Những người ở dưới Địa-ngục có tu được không ?*

ĐÁP — Ở cảnh địa-ngục luôn luôn cũng có chỗ cho những người, kêu là ngoan-cố thành ra bị hành-hạ, mà sau sự hành-hạ đau-đớn rồi, họ mới trở về nội-tâm trong lúc đó. Cho nên, cái luật của Phật có ngày ân-xá trong Rằm tháng bảy, cái điện của Phật chiếu các nơi, để cho những người hồi-tâm tưởng Phật, thì có thể theo những vị Hộ-Pháp mà đi lên cõi trên, tùy theo khả-năng mà tu-hành.

VẤN — *Những linh-hồn, ở trên tu làm sao ?*

ĐÁP — Ở trên đó, tu chậm hơn pháp của chúng ta, bởi vì tu chỉ ngồi ở trên hòn đá nào, ở trên núi nào đó, rồi để một cái lư-hương, ngồi tưởng Phật vậy thôi, hưởng cái thanh-khí, chậm chậm . . . rồi, do những cuộc thuyết-pháp của những vị thiêng-liêng tu-hành, (cũng như bây giờ, **chúng ta tu ở đây, xuất-hồn đi được, thì chúng ta cũng dự những cuộc thuyết-pháp, để giúp đỡ cho** họ một phần, để họ hiểu rồi họ tiến). Con người ở bên trên, còn những vị hộ-pháp cũng vậy, những vị tu hành thiêng-liêng ở bên trên, cũng đàm đạo như chúng ta ngồi đàm đạo ở đây, để tìm cái phương-pháp để đi lên cao hơn. Nhưng mà, những người ở đó không có cái gì trở-ngại nhiều bằng chúng ta. Chúng ta còn mang cái bản-thể xác-thịt, về cái đời động-loạn, chúng ta bị trở-ngại nhiều. Mà sau cái trở-ngại mà chúng ta nhận-thức được, chúng ta tu mau hơn những người đó nhiều.

VỀ ĐỊNH MẠNG, NGHIỆP QUẢ

VẤN — *Con người ta sanh ra, ai cũng bị ở trong cái định luật ngũ hành, nghĩa là chịu ảnh-hưởng của vị sao nầy, sao nọ. Con người sợ định-mạng nên coi tử-vi coi bói, còn người tu có thể vượt qua, bất chấp những chuyện đó không ?*

ĐÁP : Mình tu ở đây là mình tom góp lên đỉnh đầu, và **mình học cái chết trước khi chết,** thành ra mình bất chấp tử-vi, mà mình còn đổi tướng-số nữa.

VẤN — *Nhưng mà sao người ta, cũng có người mắc nạn nầy nạn nọ ?*

ĐÁP — Bởi vì mình đi tắt, còn nếu mình không đi tắt, thì tới năm đó cũng phải bị mắc nạn. Còn người tu ở đằng nầy đi tắt, nó đụng sớm hơn, thì sau nầy không có — À, bây giờ thử coi về số-mạng, Ông thầy. Ông nói : «Ông 60 tuổi chết». Mình phải cố gắng tu cái pháp nầy tới 60 tuổi, mình đi kiếm Ông Thầy cho Ông thấy là mình đã thực-hành đổi được số-mạng. Phải có lý-do gì mới đổi số-mạng được. Hồi trước cái tánh **mình cuống cuồng trong tham sân si là do cái bất-minh nguyên lai của mình, thì giờ, mình thông-cảm lấy mình, mình thấy hành động của mình càng ngày càng bất chánh thì mình càng ngày càng sửa mình sớm, nó không có bị cái đụng chạm ở sau nầy.** Còn mình sửa trễ, tới thì-giờ nó đụng, thì mình nhào. Còn mình sửa sớm, cũng như mình tự-vệ mình, tới lúc đó, nó chỉ đụng xoàng rồi thôi.

Tu ở đây, sửa tướng số, sửa nội tạng, sửa cái cơ-đồ bao vây cơ-thể của mình, sửa hết, cho nên về cái hậu-vận, về tương-lai chắc chắn là không, bởi vì mình chắc chắn là không có tạp-niệm cái chuyện lộn xộn, để cho nó làm thành một luồng sóng. Hằng ngày, hằng đêm, mình chỉ sửa thôi, không có tạo ra sóng-gió nữa, thì tới cái tuổi già nó đâu có lật mình được. Thành ra

tôi cũng biết cái phương-thức dạy các bạn trị trừ ma ếm quỷ, nhưng mà cái đó, các bạn tạo sóng gió cho các bạn ở sau này, chứ chuyện đó không có lợi gì, thành ra tôi không có học qua cái đó nữa, bởi vì quan-trọng nhất là cái phút cuối cùng của mình được yên một phần để đi. Cái giờ phút cuối-cùng của mình, bao nhiêu người đứng xung quanh mình, không có nên tin, không có nên làm những chuyện đó, tuy rằng mình thắng bây giờ, chứ sau này mình sẽ khổ — không nên làm (1)

VẤN — *Người mà hại người, là do có căn-nguyên hay không hoặc không căn căn-nguyên mà người này có thể hại được người khác?*

ĐÁP — Chuyện hại người không phải chuyện ở kiếp này mà do ở kiếp trước. Kiếp trước ông giết người ta, thì kiếp này nhất-định có 1 người tới giết ông. Nhưng mà tại sao mình tu về Pháp lý nó đỡ, là vì mình thù được trở thành bạn. Tới cái ngày đó, tuy người đó là người giết mình, mình biết. Ngày nay họ trở nên người bạn thân của mình. Nhưng mà, tới ngày đó, mình phải mang 1 cái bệnh nó làm cho con người mình bần thần mệt mỏi cũng như muốn chết vậy. Cái nạn đó, mình phải gánh, nhiều lắm chừng 48 tiếng đồng hồ, nhưng mà mình vẫn chơi với người đó là bạn. Thành ra, tôi có nói không nên giận người nào. Người đó xấu với mình, mình cần phải tốt cho thật nhiều đối với họ, là mình lo cho cái tương-lai của phần hồn. Dù cho kiếp sau mình không muốn làm Tiên làm Phật, mình có xuống lại thế gian mình cũng không bị cái trở-ngại nhiều. Còn cái kiếp này họ giết mình là kiếp trước, nhớ rằng, mình đã giết họ.

Không phải lấy dao giết họ, 1 lời nói có thể giết chết người ta mà mình không hay. Thì kiếp này mình tu, mình nhờ

---

(1) Đoạn sau này Ông TÁM khuyên các Bạn tu không nên học và dùng phép trừ ma ếm quỷ. Về sau khi bỏ xác họ đến trả thù và đòi mạng.

cái pháp-lý sáng-suốt mình ảnh-hưởng được người bạn của mình, thì tới đó mình cũng phải bị 1 chút đỉnh nạn, trở ngại, chứ không đến nỗi mà bị người ta giết chết. Còn không tu, thì đúng ngày đúng giờ nó phải bị-cái đó là tự động phải tới, bởi vì tới đúng giờ, 2 cái nó phải đụng chạm, mà bây giờ mình sửa, không cho nó động-chạm nữa . . .

VẤN — *Trước khi học đạo, cũng có người đã phạm tội-lỗi (phải nhiều kiếp mới trả được) nếu tu theo pháp-lý khỏi phải luân-hồi. thì các món nợ này làm sao trả ?*

ĐÁP — Bởi vì theo pháp-lý này là **tu để sửa cái luồng-điển tận căn** — cơ ở bên trong. **Tại sao họ sai-lầm, vì điển họ bất-thông mới nổi ra những cái tham sân si hỉ nộ ái ố dục. Bây giờ họ tu rồi, họ mở hết những cái uất-khí của nội-tâm, họ diệt cái tham, sân si hỉ nộ ái ố dục rồi, thì họ hòa-cảm với thượng-tầng đi lên** (1) thì tự nhiên, cái mà hồi trước họ đã làm xái-quấy, mà khi tu xuất-hồn được, thì họ phải lo đi làm những công-tác gấp mấy lần ở thế-gian để trả quả. Cũng như tôi, trước kia, không phải là người hiền, nhưng mà tu rồi, lúc mà tôi đi được, mỗi đêm, tôi cũng phải đi vô nhà thương, những chùa, những nhà phung cùi, những chỗ này kia kia nọ, tôi cũng chịu-đựng mà tôi thuyết-pháp, để tôi trả cái quả. Tôi lo xong cho tất cả những cái chuyện, kêu là trước xấu bao nhiêu, bây giờ tôi phải lo bấy nhiêu. Tất cả, đều sẵn-sàng làm những sự tốt mà không có tính-toán gì hết. Ban ngày, lúc còn tỉnh-giấc ở thế-gian thì có ai tới tôi giúp tất cả những cái gì mình có khả-năng. Còn ở bên thiêng-liêng, thì mỗi đêm, đi giúp chuyện này chuyện nọ, gia-đình này gia-đình nọ, ngày nay, tôi mới nhẹ một phần.

---

(1) Đây là nguyên-lý căn-bản tu sửa của pháp-lý, mà không cần cấm giới.

Có những bạn tu, đi được cũng phải đi tới nhà này nhà nọ, đó là để trả lại cái duyên-kiếp hồi trước, cái nghiệp hồi trước đã tạo ra những chuyện không tốt. Bây giờ, mình phải xây-dựng sửa-chữa lại **nhờ cái điện nó khai-thông, mình mới biết cái sai lầm của tiền-kiếp** của mình, mình mới ăn-năn hối-ngộ, mình tới giúp-đỡ để mình trả lại cái quả, trước khi mình dọn gánh đi về bên trên.

VỀ VÕ - PHẬT, VĂN - PHẬT, — VỀ CÁC CÕI — VỀ QUẦN - TIÊN ĐẠI HỘI

VẤN — *Xin giảng cho về Văn-Phật và Võ-Phật.*

ĐÁP — Văn-Phật thì cái thanh-điển, người ta đưa đi lên luôn, còn Võ-Phật thì người ta lấy cái sáng-suốt mà lợi-dụng cái trược-điển ở thế-gian. Võ Phật là phải lấy cái sáng-suốt của mình, lãnh-đạo âm-binh ở thế-gian và hợp-tác với cái khối địa-tiên để **xoay chuyển tư-tưởng người ta,** có thể làm hại người, cũng có thể tạm-cứu người ở trong cơn đã bị hại của người khác. Đó thuộc về Võ-Phật, còn Văn-Phật của chúng ta thì càng ngày càng đi lên, bỏ tất cả những trược-khí, đi lên luôn...

Bên Võ-Phật, ví dụ ông có 1 cái mụt, họ lấy cái mụt họ đem họ gởi ở trên cái cây, thì cái mụt ông cũng hết, nhưng mà họ không có thể cứu ông vĩnh-cữu, cái phần-hồn được thoát ly. Họ lấy cái sáng-suốt làm chuyện tạm mà thôi, (đuổi tà, đuổi ma, đuổi quỷ cũng là tạm thời). Còn bên Văn-Phật làm cái chuyện vĩnh-cửu.

VẤN — *Có nhiều người tu ngộ-nhận cho mình là theo Văn-Phật, (không kể mấy ông thầy pháp, thầy bùa. thì quá rõ, họ nói là*

họ tu theo Tiên-Thiên, chứ không phải là Địa-Tiên, và họ cho những đạo khác là Địa-Tiên, họ ngộ-nhận họ là Tiên-Thiên. Vậy thì, các ông tu ở trong những cái chùa mà không có trị bịnh cho ai hết, và chỉ lo tu niệm và hành-pháp, là theo Văn-Phật hay Võ-Phật ?

ĐÁP — Nếu họ không có trị bịnh, nhưng mà, **trong cái thâm-tâm họ có nhờ đỡ người này người nọ và có thờ cúng lạy,** như vậy thuộc về Võ-Phật. Bên Văn-Phật không có cái đó. Muốn thử người đó phải hay là không. thì mình cứ đem những cái câu sẵn có trong kinh A-Di-Đà (mà mình đã giải-thích ở đây), hỏi 1, 2 câu thì họ thấy họ tức, họ giải-thích không được, Cái đó là họ bị kẹt, bị kẹt, là tại sao ? là cái uất-khí, cái trược-điển vẫn còn ở bên trong. Họ có tu đi nữa, họ cũng nhờ ơn trên phù-hộ đó là thuộc về võ Phật, không có tự-tiến như bên Văn-Phật, phải tự mình tiến,

VẤN — *Tam-thiên, đại-thiên thế-giới là thế nào ?*

ĐÁP — Ở trong bản-thể của mình, cũng có Tam-thiên. Bây giờ, ở dưới này, chúng ta qua, ở đây, cũng như bây giờ các bạn tu, nó mở ra, nhiều người nhắm mắt thấy mày thấy này, thấy kia thấy nọ, thấy cảnh, thấy đi đây đi đó, đủ thứ cũng là cảnh. Con tim nó hé mở ở đây, nó cũng là 1 cái cảnh trời, rồi xuống từ lỗ rún mà đi qua trái cật, ở đây, nó cũng là 1 cái thiên-môn, nó cũng là một cảnh nữa, rồi lên từ trên huỳnh-đình đây sắp lên, cũng là một cảnh. Tam-thiên (ba giới) ở trong bản thể mình, xuất-phát ra, chúng ta mới đi thấy đại-thiên thế-giới, bầu trời thế giới, chúng ta đi lên. Nói về căn-bản trong bản-thể, còn ra ngoài, cũng còn Tam thiên, Đại thiên thế giới nữa. Thành ra, chuyện cắt nghĩa ở bên trên có hơi khó khăn, đối với những người mới tu, người ta không tin-tưởng được. Những người tu có điển rồi sau này người ta tới, bây giờ chỉ cắt-nghĩa Tam-Thiên là mình đương khai-thông Tam-Thiên trong bản-thể, cửu-trùng đài trong bản thể của mình đây, nó có

ba giới. Những người mới tu, sơ-thừa, hạ-thừa, họ cũng có ba-giới, họ đương khai không, đem tinh-khí-thần lên đến Trung-giới rồi lên Thượng giới. Ba cái đó, nó cũng, mỗi 1 lớp có 3 tầng. Cả thảy là 9 tầng. Họ khai-thông được tam thiên, họ xuất đi tới Đại-Thiên thế-giới, mới xuất hồn đi chỗ này chỗ nọ, hòa.cảm với tất cả, rồi mới thông-cảm hết, ngay ở trong bản thể chúng ta, chớ không phải có ở đâu xa. Mỗi người đang thực. hành đây, là vượt qua Tam-Thiên rồi mới tới Đại-Thiên thế-giới. Nhiều người không biết, người ta nói Tam-Thiên có 1 cảnh trời ngoài này, rồi tới lên 1 cảnh nữa, thành ra tu hoài họ còn lại ở đây. Khám-phá, khai-thông Tam-Thiên của cơ-thể rồi, mới xuất-phát ra Đại Thiên thế giới, thì lúc đó, chúng ta mới nắm vững cái đường đi, đi bằng cách nào, về bằng cách nào, nó rõ ràng và nó phân-minh. Cái bản-thể chúng ta, cũng như 1 phòng thí-nghiệm, 1 vũ-trụ thâu ngắn lại. Muốn thử những người tu cao minh tới mình hỏi, phân-minh về cái Tam-Thiên Đại-Thiên thế-giới, dòm cái sắc mặt họ, biết họ đã thông-cảm lấy họ chưa, thông-cảm lấy cái tiểu-thiên-địa của họ chưa ? Nếu mà, họ chưa thông cảm mà hỏi như vậy, họ bí và họ trở nên sân, thay vì họ ôn-hòa giải-thích cho mình cởi mở, để tự tìm hiểu, đem cái sáng-suốt cho nội-tâm mình, để mình tự cởi mở, nhận-định đó là khởi-điểm chúng ta phải đi. Lúc đó, chúng ta phân minh biết rằng, những vị đó tu chơn-chánh chưa và đã thông-cảm lấy họ chưa ? **Nếu họ chưa thông cảm lấy họ thì không bao giờ họ thông-cảm trời đất được, cho nên phải khai thác lấy mình, rồi mới hiểu tất cả những sự diêu-động ở bên ngoài, rồi hòa-đồng với tất cả. Cho nên, dùng lý thuyết của một người thành-công mà đi hòa-đồng với người ta thì không được, chính người đó đã khám-phá ra rồi mới hòa đồng với thiên-hạ đó là chơn-pháp Văn Phật.**

VẤN — *Xin cho biết về các cõi từ mặt đất lên đến cảnh giới vô-hình ?*

ĐÁP— Ông phải vượt qua cái bản-thể của ông: có Tam-giới rồi (Tam-giới cũng như là Tam-thiên đó), xuất ra, là Đại-Thiên thế-giới, qua Đại-thiên thế-giới mới qua Quần-Tiên-Hội của Địa-Tiên, từ ở đó mới đi lên trên, tới chỗ Luân-hồi cảnh-giác, qua Luân-hồi cảnh-giác mới lên tới Ngọc-Hoàng-Thượng-Đế (1), rồi đi lên trên nữa, mới bắt đầu vô Trung-Thiên thế-giới, mới tới Bồng-lai Tiên-cảnh, qua tới Bồng-lai là tới giới Tiên-Thiên sắp lên...

VẤN — *Người tu ở đây khi xuất ra phải dự qua Quần-Tiên Đại-Hội, rồi mới được đi lên trên có phải không ? có mấy thứ Quần-Tiên Đại-Hội ?*

ĐÁP— Ở dưới này, nếu muốn cho người tu đi về Quần-Tiên Đại-Hội, giới cách-mạng, giới Địa-Tiên, thì chỉ chú ý ở đây (chỉ nơi đầu mũi) đi ra, thì luân-quẩn ở đó, rồi tổ-chức một cái đạo, rồi sau này làm Giáo-Chủ, chết rồi cũng phải luân-hồi trở lộn lại. Quần-Tiên-Đại-Hội ở bên trên về Thiên-Tiên. Về Thiên-Tiên, rồi từ ở đó đi về Phật. Có hai lối thôi, Địa-Tiên thì tom góp các nhà cách-mạng, làm quan-chức ở thế-gian còn Thiên-Tiên thì tiếp-xúc ngay cái điển của nhà Phật, làm cái công-việc hố-hóa cho Địa-Tiên ở thế-gian, và cao cấp hơn.

Quý vị tu ở đây, vừa tới đó thì có danh-sách của mình rồi, cũng như bảng Phong-thần, ở trên đó rồi. Nhưng mà, bây giờ chúng ta đặt trung tim ở chỗ này (chỉ giữa hai chân mày) tới đó, chúng ta chỉ tạm một chút mà thôi. Sau này, ông đi tới đó, ông thức-giác về Phật nhiều hơn, nhưng mà cái tánh-chất

---

(1) Đây là ông Tám nói đến Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế cõi địa tiên.

của nó phải đi qua đó. (Ông Tám còn cho biết là phải lên Tiên-Thiên, cái vía mới sát-nhập với hồn được)

VẤN — *Sự liên-kết giữa Quần-Tiên-Đại-Hội và Thiên-Tiên như thế nào ?*

ĐÁP— Liên-kết thì bên Thiên-Tiên người ta làm việc rất ít giờ, bên Địa-tiên làm việc nhiều giờ – cùng chung một mục-đích. Ở trên kia, người ta xoay-chuyển trong một phút, rồi dưới này lâu lắm, rồi qua con người còn lâu nữa.

VẤN — *Xin ông Tám tả cho nghe cảnh-giới ở Quần-Tiên Đại-Hội (Địa-Tiên) ?*

ĐÁP — Đáng lẽ, tôi phải nói cái cảnh này cho các bạn nghe, nhưng mà mến rồi, sau này đi qua đó thì bị kẹt. Chính tôi đã bị ông Tư rày : Nếu bạn đi qua bên đó thì tôi không chơi với bạn nữa. « Bây giờ, tôi cũng không muốn các bạn đi tới chỗ đó (1), bởi vì sau này, hô-hào làm chánh-trị, này kia kia nọ... mệt lắm » . . **Ai chưa tu, đi đến đó, họ tưởng là tột-đỉnh rồi, là quý-giá lắm, rồi** theo đó tu, đây rồi mình xuống trần, mình sửa cái chánh-trị này, mình thay-đổi cái cục-diện này. . . Nhưng mà họ không biết, làm giáo-chủ này giáo-chủ kia, rồi sau này bị ám-sát, nguy-hiểm lắm. Cho nên, cảnh trên đó kể ra thì ai nghe cũng mê, nhưng mà mê rồi sau này, đi tới đó là nguy, thành ra tôi không được phép nói cho các bạn nghe.

Lúc sau này, các bạn đi, là tôi có sửa-đổi rồi, tôi không có cho ngó ở đây (tức thiền ngó chót mũi). Nếu bạn nào muốn đi qua đó thì tu cứ ngó đây (chỉ chót mũi) thì sẽ đi qua đó. Mà đi qua đó thì tôi thấy là tu không tiến được. Phải ngó ở đây (chỉ giữa hai chân mày) Tại sao người ta dùng chỗ này (chỉ trung

---

(1) Nếu không có ông Tám chỉ cho về điều này, thì dám chắc, tất cả các bạn tu khi xuất được sẽ theo bên Địa-Tiên, gần như hầu hết, những người tu khác pháp-lý này (nếu có xuất được) đều ngã theo.

tấm chân mày) mà không dùng chỗ này (chỉ chót mũi) cái này không có hiệu-lực. **Tất cả những ông dạy thiền nhiều người đều chỉ cái này không à** ! (chỉ chót mũi) : rồi sẽ qua cái Quần-Tiên Đại hội nói trên.

VẤN — *Quần-Tiên Đại-Hội (Địa-Tiên) là những người lo về việc gì ?*

ĐÁP — Điều-động về tôn-giáo, cách-mạng về Thượng-đỉnh, cách-mạng cao siêu, mấy ông đó lo hết, họ làm việc nhiều lắm, người tu đâu có rảnh như mình. Quần-Tiên họp về thời cuộc, có Tôn-Văn, có đủ hết . . . Bởi vì mình tu về pháp-lý vô-vi, mình không có nên đi qua đó.

VẤN — *Nếu vậy, ông Tám sửa không cho thiền ngó chót mũi mà ngó giữa hai chân mày thì người tu không có qua bên Quần Tiên Đại Hội (Địa-tiên) ?*

ĐÁP — Thiền giữa hai chân mày, không có lạc qua bên đó được. Nếu lạc qua thì về, cảm-giác cái ngực nóng.

VỀ TÔN-GIÁO, KINH SÁCH và PHÁP TU KHÁC

VẤN — *Đạo Phật truyền-pháp cho người ta tu luyện, còn các đạo khác có truyền-pháp cho người ta tu như Đạo Phật hay không ?*

ĐÁP — Mỗi một cái tôn-giáo họ có một cái phương-pháp, **có người dùng lý-thuyết để sửa nội-tâm, có người dùng cấm-giới để sửa nội-tâm, nhưng mà cái đó, đi ở trong gián tiếp nên chậm. Bởi vì, chúng ta tại sao dùng cái pháp nó đi mau hơn ? Vì cái pháp là nó đi ở trong thực-hành, sửa bên trong mà ra, còn cái kia lý-thuyết từ bên ngoài đi vô,** rồi một chập nó quên đi rồi, nó lại thay-đổi, còn mình sửa cái nguyên-căn hấp-thụ lý-thuyết là chúng ta soi hồn, chúng ta sửa thần-kinh là những luồng-điển

trên bộ đầu là cái tương-quan nó hấp-thụ lý-thuyết. Nhưng mà chúng ta sửa ở đâu ? nó điều-chỉnh theo cái tần-số của lý-thuyết thì dường nghe 1 hiểu 10. Thiên-biến vạn-hóa là do chỗ đó, còn người ta chỉ nghe không mà người ta không có chỗ chứng được, họ thiếu sự sáng-suốt của bộ đầu thì nghe là rồi, chớ về cũng còn gây-lộn nữa. Còn cái phần nầy nó tu khác hơn : ở trong cái phần **thực-hành mình sửa các máy huyền-vi của bộ đầu và ngũ-tạng thì nó thu-hút tất cả những cái việc thanh-cao và nó có thể lọc cái nào nên sửa và nên bỏ.**

VẤN — *Trong kinh có nói « cửu-khúc » là thế nào ?*

ĐÁP — Cửu-khúc, mỗi hạ-thừa nó cũng 3 tầng, cũng là do trong cái tinh-khí-thần. Rồi trong Trung-thừa nó cũng có 3 tầng và Thượng thừa ở bộ đầu cũng có. Cho nên, mình phải hành, nó mở ra mới thấy lên trên nó có cửu-trùng-đài. Bản-thể mình nó cũng phải có cửu-khúc. Ở trong kinh người ta nói có, nhưng mà chỉ thiếu có cái hành, có cái hành thì thấy à.

VẤN — *Xin giảng « Thái Hư » là gì ?*

ĐÁP — Thái-Hư là chỗ bất-động. Chúng ta mọi người đang tu là tiến đến chỗ Thái-Hư, không còn cái gì nữa hết — Không, không — thì trong cái đó nó sẽ có hết, đáp-ứng lại, đem đi, đánh tan tất cả những cái gì uất-khí ở bên trong, không còn nữa. Cái chỗ đó là chỗ bất-động... Tuy mặt mày ở thế-gian, nhưng không còn dính-líu 1 chút gì ở trần-gian, đi về cái hư-không bất-động. Người thế-gian, họ nói như vậy không có tình-cảm, nhưng mà, những cái đó đi tới cái tình-thương thật sự, nó hiểu mọi người đang khao-khát cái đó, cho nên, nó đang dày-công diù-dắt tất cả mọi người **đi tới cái thái-hư, không-động, mới có cái hạnh-phúc muôn đời của phần hồn.** Nói về thái-hư phải nói tới phần hồn, còn lấy cái bản-thể để lý luận về cái thái-hư thì không được.

VẤN — *Câu « Tứ hải qui-gia, nam nữ đồng-hòa » là gì ?*

ĐÁP — Tứ-hải là đây, (chỉ chỗ lỗ rún) 1, 2, 3, 4 — bốn cái biển họp lại, thành cái tế-luân hư-cảnh. Nam-nữ đồng-hòa là hồn và vía đồng-họp ở trong 1 cái bản-thể.... Khi công phu mà mở cái tế-luân hư-cảnh rồi, dòm ở đây thấy 4 biển (Tứ-hải qui-gia), ở trong đó có chương-trình hồi xưa của mình.

VẤN — *Xin Ông Tám giảng cho về : Sắc bất dị không, không bất dị sắc, thọ tưởng hình thức, diệt phục như thị ?*

ĐÁP — « Sắc bất dị không, không bất dị sắc, » bây giờ, ông dòm ông thấy, nhưng mà rồi thì nó cũng không có nữa, mà trong cái không, nó biến trở lại cái có. Bây giờ, chúng ta ở đây, người tu họ mở mắt thì ông thấy đó, bây giờ nhắm mắt lại thì ông không thấy chứ gì nữa. Nhưng mà sau này, tức « dị sắc, » nó là thấy lại. « Thọ tưởng hình thức, diệt phục như thị », khi chúng ta mở mắt thì thấy, nhắm mắt ban đầu không thấy, sau này thấy lại, nó phải trở lại quy-nguyên như hồi trước. « Thọ tưởng hình thức, » nó đi trở lộn, trong cái sáng đó nó, « như thị, » như cái hồn trước đây, mới dẫn đến cái cảnh, hồi trước ta ở đâu, ta phải trở về đó, mà nó « diệt phục. » nó đánh cái tà ra ngoài, nó có nhờ cái ánh-sáng nó mới đuổi cái tà . .

VẤN — *Một bạn tu hỏi về trong Kinh « Vị Tằng-Hữu-Thuyết nhơn duyên » ; chuyện Đức Phật nói chuyện với 4 người Chiên-đà-la, phu khiêng kiệu cho bà Hoàng Hậu ?*

ĐÁP — Chuyện đó không phải ở bên ngoài, bây giờ chúng ta tu theo cái pháp-lý này, chúng ta cũng sẽ thấy có 4 ông khiêng-kiệu vậy. Trong cuốn « Điều-Sào Thiền Sư » (1) ông

---

(1) Cuốn Điều-Sào Thiền-Sư (tức « Tình Trong Bốn Bể ») của Ông TƯ để lại, Ông viết như chuyện tiểu-thuyết phong-thần, chứ thực là nói về trong bản-thể của con người (quyển này in Ronéo đã hết chỉ dành cho các bạn tu có điển đọc, (lsg)

TỪ có nói đến 4 ông khiêng-kiệu là Đông Nam Tây Bắc, trong đó ông có 4 người con sẵn-còn cái vía không khác gì bà Hoàng-Hậu ở trong cái cơ-thể này, còn cái phần hồn là Đức Phật. Người ta nói trong cái bản-thể, cũng như trong truyện « Tây-Du-Ký » vậy đó (1) Mấy ông viết sách ra và dụng-ý để cho người ta hiểu cái tổ-chức ở bên trong. Bốn ông đó sau này phải khiêng-kiệu trong bản-thể mình, nhưng mà đi lên cao mới thấy-Chứ tới bây giờ, mình nói, thành ra ở người đời, họ đem họ phổ-biến thành ra 4 ông khiêng-kiệu ở thế-gian, Mình khai-thác ra rồi, mình thấy **Đức Phật nói ra là nói ở trong bản-thể của Ngài, chứ Ngài không có nói chuyện ở ngoài đời .....**

VẤN — *Trong Kinh có nói về 48 điều đại-nguyện của Đức Di Đà, tựu-trung ý-nghĩa là nhân-dân trong nước của Ngài, sau này nếu không được trọn tốt trọn lành, thì ngài không ở nơi chính-giác. Lời nguyện này kết-quả ra sao ?*

ĐÁP - Các bạn đang tu theo pháp-lý này là của Đức Di Đà, nhân-danh của ngài. Nếu trong bản — thể chúng ta khai-thông, thì cái tiểu-thiên địa này, mỗi cái lỗ chân lông đều là gia-dịch, nhân-dân của chúng ta. Ngũ-tạng của chúng ta, mỗi tạng có 250 vị tỳ-kheo, tổng-cộng là 1.250 vị, ở dưới đó có bò bay máy cựa-thì nếu chúng ta tu được đắc thành, thì tự-nhiên, tất cả đều sẽ đắc-thành. Như Đức Di-Đà bây giờ đang mãn-nguyện là ngài đã đem tất cả những cái gì, từ cái kiếp ở thế-

---

(1) Truyện « Tây-Du Ký, » khi đã tu về pháp-lý này, ta sẽ hiểu không phải là chuyện hoang-đường, mà tác-giả cuốn này là người đã đắc đạo, thấy rõ được bản-thể-kể lại toàn chuyện trong Tiểu vũ-trụ của mình Tề-Thiên Đại-Thánh tức cái « vía, » Xa-Tăng là cái « Ý, » Bát-Giới là cái « dục »-còn Tam Tạng chính là cái « Hồn » (lúc Tam-Tạng thỉnh được kinh thì chỉ thấy 3 tờ giấy trắng : đó là Vô-Tự Chơn Kinh chữ Không, (tức đạt Đạo) . . . . . (lsg).

gian mà a-tùng theo Ngài - cũng như bản-thể của chúng ta. Tiểu-thiên-địa là cái xứ của ngài, nó bao gồm sự diêu-động, kích-động và phản-động mà bây giờ chúng ta biến nó thành cái « Xá-vệ-quốc », thì nó đi về Phật-giới chung với phần hồn. Phải tu tịnh - Chớ không phải nói bắt-buộc người thế-gian đi theo minh-toàn dân ở trong cái xứ đó — Không được ! không có ông Phật nào thành-công. Chính đức Thích-ca, Đức Di-Đà, Đức Chúa, không có ông nào làm được hết. Nhưng mà, mỗi người tự làm lấy thì sẽ được-chớ còn nói đem tất cả chúng-sanh trong nước, trong một quốc-gia, thì không được. Quốc-gia ổng nói là cái tiểu-thiên-địa của ông đã thành-công, biến thành cái quốc-gia ở trong đó, mà tất cả mọi người đều đang lãnh-đạo ở đây. Cho nên, ông Phật ông nói : « Phật tức tâm, ta là nhà ngươi, ngươi là ta » không có gì khác. Mỗi người tu được thì sẽ đoạt-thành.

VẤN — *Có người nói các vị Phật còn đến ngự ở núi cao Hy-mã-lạp-sơn trong những ngày Đại Hội Quần Tiên, có thật vậy không ?*

ĐÁP — Đó là chuyện suy-luận, nhưng mà Phật Tiên thì ở thế-gian từng nào cũng có ảnh-hưởng của ngài hết. Khi mà ông xuất-hồn được, ở Địa-Tiên thì ông cũng thấy có Phật Thích-Ca, Phật Di-Đà, có sự chứng-minh-rồi ông lên Trung-Thiên Thế-giới ông cũng gặp, lên Bồng-lai Tiên-Cảnh cũng gặp, mà thiệt-thọ đi tới bất-động phải đi qua Thiên-Không, mình sẽ thấy cái huyền-vi Phật-Pháp rất vô cùng nhẹ-nhàng và biến-đổi lanh-lẹ hơn các cấp ở dưới này. Ở dưới thế-gian này, nhiều người tu ngồi công phu cũng thấy Phật, đi núi này núi kia cũng gặp Phật. Cái ảnh-hưởng của ngài còn ở thế-gian, lúc nào cũng có hết. Nhưng mà cái bên trên là được thanh-lọc cao rồi, từng giới nào cũng có-Thành ra ông đó ngồi ổng suy-luận, về điển, thì cái núi thanh-cao đó thì có các vị đó lai-vãng. Chuyện đó là cái luồng-điển của ngài xuống, người thế-gian đi qua đó thì thấy cái biến-hóa, họ tưởng có Phật thì

thấy có Phật, không phải chính dích-thân ngài, bởi vì cái ảnh-hưởng của ngài truyền-lại trong lịch-sử còn ở thế-gian, cái luồng-điển của ngài vẫn có ở thế-gian.

VẤN — *Bên TTH, có người đã dự Quần Tiên Đại Hội, Địa-Tiên, việc đó có thật không ?*

ĐÁP — Việc đó có thật. Những người tu ở đây, xuất hồn ra, thì cũng phải dự qua Quần-Tiên Đại-Hội. Như trước kia, tôi thường nói là tôi cũng thường đi qua bên đó mà đi bên đó hay lắm, mến, vui-vẻ lắm-mình tới cũng có chỗ tiếp-rước mình đàng-hoàng nhưng mà thích lắm, kỳ sau bỏ thể-xác, rồi cũng qua cái hội đó, thì phải chịu luân-hồi lại thế-gian-mấy ông đó xuống đây làm Giáo chủ, trở về đây làm bực cao hơn. . .

VẤN — *Sao có pháp tu buộc điều-kiện tiên-quyết phải có xác-thân tinh-khiết mới tu được ?*

ĐÁP — Bởi vì họ luyện về bên ngoài, họ phải thanh-khiết xác thân. Còn chúng ta luyện ở đây, cần cái thanh-điển. Cái thanh-điển đó nó mới thanh-khiết được, hơn là cái bản-thể tinh-khiết. Bản-thể làm gì tinh-khiết được ! Cái chuyện kim mộc thủy hỏa thổ ở thế gian này đâu có sự tinh-khiết : chúng ta đi ngay ở bên trong.

VẤN — *Sao pháp-lý đây không có quán-tưởng về một đề-tài gì đó khi ngồi thiền, như có pháp-môn khác ?*

ĐÁP — Bởi vì cái đề-tài quán-tưởng đó nó cũng không khác gì cái giây kẽm gai nó chận đầu mức-tiến của người tu. Còn đàng này, có sẵn cái phương-pháp rồi. Tại sao phải quán ? là vì cái nội-tâm người đó có phức-tạp nhiều quá, cái luồng điển, cái uất-khí không có khai thông được, thành ra phải quán nhớ chuyện này để bỏ cái chuyện kia, nhưng mà lại thêm một cái chuyện nhớ này thì cái chuyện kia vẫn còn. Còn ở đây, có phương-pháp đánh đổ cái trược-điển uất-khí không còn tựu

lại ở bên trong nữa, tới đến cái mức mà chúng ta ngồi vô là nó phải định. Ban đầu, mới tu thì nó cũng thấy nó động-loạn đủ chuyện hết, nhưng mà vẫn làm, lấy cái điển thanh-lọc cái điển-do cái pháp soi hồn và pháp luân, mà lấy cái thanh-khí điển ở bên ngoài, thanh-lọc cái trược điển của nội-tạng lần lần nó mới đi tới khai-thông, chớ không phải quán, như tôi ngồi đó tôi nói « chu cha, cuộc đời mình nó chán quá, chiến-tranh nó giết-chóc, nó làm cho con người đau-khổ, bây giờ tôi mới quán Đức Phật... Cái đó là chấp chứ không phải quán, nó thêm một cái trở ngại nữa.

Còn cái pháp đây, làm cho nó khai-thông thần-kinh, ngũ-tạng, khai thông lỗ chân lông rồi, thì nó hòa-cảm với cái thanh-điển ở bên ngoài, thì tự nhiên mới đi tới đại-định : kêu là xả nó trở về tự-nhiên. Còn quán là dùng cái cố ý mà để suy-nghĩ là bắt-buộc cái thần-kinh làm thêm một việc, thay vì nó đã có một việc nữa. Đằng này, xả nó quy-nguyên về tự nhiên. Đứa con nít sơ-sanh nó đâu có biết cái gì quán hay là không quán. Nó có cái luồng điển rất thiên-tánh, ai thấy cũng mến cũng muốn ẵm, muốn hun, là nó nhờ cái phần thanh-điển của nó diễu-cảm lòng người.

Bây giờ chúng ta tu ở đây, chúng ta trở về cái gì ? Chúng ta phải trở về phần lão hoàn đồng, trở về tiên-đồng thay cả những trược-khí bên trên, thì tự nhiên nó nhẹ-nhàng (không khác gì đứa con nít xưa kia) mở miệng nói không mất lòng thiên-hạ, mà đem cái thanh-điển cho con người ta, vui-vẻ với bất cứ từng lớp người nào, hòa-cảm với bất cứ nơi nào, thì lúc đó, chúng ta đi vô đại-định, không có cần quán cái gì hết. Bởi vì tự nhiên nó vậy, là tự nhiên. Cho nên Đức Phật không có chủ-trương cho người ta quán, nhưng mà những người đó tu, họ thấy sao «tôi tu tôi thấy tôi lộn xộn quá» thì hỏi thầy, thầy không biết nói làm sao, thầy biểu c[illegible] nghĩ tới Phật đi, đừng nghĩ cái chuyện đó, là vì không c[illegible] cái pháp. Mà ở đây có cái pháp.

Cái gì nó diêu-động bộ óc mình ? là cái điển. Bây giờ, chúng ta soi hồn, ban đầu còn nghe ồ ồ, sau này hết nghe tiếng ồ ồ rồi nó đi tới thanh-tịnh. Rồi tu cái thanh tịnh nó nghe Nam Mô A Di Đà Phật ở thinh-không, nhẹ-nhàng, như cái âm-thinh ở bên ngoài nó cũng nghe được nữa. Lúc đó mới đi tới thanh-tịnh được, nội-tâm không còn uất-khí nữa.

Hành pháp này thì khỏi phải quán, mà nếu quán thì hành hoài, nó còn ở đó, đi không được.

VỀ PLVVKHHBPP

VẤN — *Mỗi Tôn-Giáo đều có phương-pháp truyền-bá sâu rộng cho đại-chúng, còn chúng ta đây, đường lối đi cho chậm lắm không ?*

ĐÁP — Bởi vì cái pháp của chúng ta nó thuộc về vô vi, đi tắt. Nhưng mà ở Việt-Nam chúng ta và ở Thế-Giới cũng vậy nữa, đã bị nhiều cái tập-quán từ trước tới giờ, nó ăn sâu vô trong tâm-khảm của con người, thành ra, muốn mà phổ-biến cho mau lẹ, thì người ta thấy cái phương-pháp nghe nói hay, nhưng mà cái đường-lối nó tắt, lúc đó họ theo không được. Cho nên, bây giờ tôi cũng có một cái phương-pháp là truyền rộng ra — hiện tại, thì chúng ta đang truyền rộng đó — truyền rộng về cái phương-pháp sức-khỏe cho người ta. Người nào muốn tu sẽ đoạt được sức-khỏe, trong giai-đoạn đầu. Truyền về cái sức-khỏe, mới rộng được, còn cái vô-vi-pháp, về Đạo-Pháp nó không phải là chuyện dễ, nó phải đoạt được cái thanh-điển ở bên trên, mà một lời nói, một câu nói, nó tự phổ-biến lấy nó, đem ánh sáng tự xây-dựng lấy nó, thì do sự công-phu cố-gắng của nó mới đoạt được cái đó. Cho nên, phải đòi những bạn mà tu tắt, **muốn đi gấp đó, thì họ phải có một cái thiện-chí tu, và họ thường xuyên tiếp-xúc với cái người đã đoạt**

được, mà nhờ cái thanh-điền của họ cởi mở, hỏi, mới dẫn-tiến được họ — thành ra nó có cái phần khó-khăn cho người tu về bên vô vi . . . (1)

Cho nên, mình không nên phổ-biến liền về vô-vi ngay cho người tu được, bởi vì họ nghe thì hay nhưng không bao.giờ hành được, mình chỉ truyền trong giai-đoạn đầu, truyền cho họ hành để có sức-khỏe, rồi lần lần, dẹp cái sự động-loạn của họ, đi tới thanh-tịnh, rồi mới qua đạo-pháp được.

VẤN — *Tại sao chúng ta không có tổ-chức làm những việc xã-hội như các tôn-giáo khác ?*

ĐÁP — Những tôn-giáo khác họ tổ-chức về xã-hội, này kia kia nọ, mà mình không có cái tổ-chức ra giúp đỡ xã-hội. Không có được. Nếu mà tổ.chức là hư, nó không có thành cái vô-vi nữa.

VẤN — *Ông TƯ có nói, sau này, đến năm 2,000 pháp-lý vô vi này khắp Thế-Giới đều biết — và như vậy, có thể là sẽ ngang hay hơn một cái đạo nào khác không ?*

ĐÁP — Mình không có thể nói hơn cái đạo nào, bởi vì cái vô-vi nó hơn luôn luôn rồi. Bởi vì Thiên-Chúa-Giáo, rút-cuộc, cũng đi tới cái vô-vi, không động mà Phật-Giáo cũng đi tới vô-vi không động, mà chúng ta đang đi cái đường vô-vi, chúng ta đi tắt thay vì đi quanh co, **chứ đồng tất cả Tôn-Giáo cũng phải trở về không động, mới đi tới Chánh-Pháp.** Cái đó nó bao trùm tất cả hết, chúng ta chỉ đi cái đường tắt, thay vì, đi quanh co vậy thôi cũng đi tới đó — **chứ không phải cái đạo-pháp riêng gì của ai.**

---

(1) Những bạn tu với mục-đích đạo-pháp vô-vi và giải thoát nên lưu-ý lời giảng trên đây — (Còn những bạn tu để có sức-khỏe, bình an tâm hồn, sự tiếp-xúc với ông Tám không cần thiết).

VẤN — *Pháp tu bên mình sao có vẻ lẻ-loi, không có đoàn-thể, tổ chức như các tôn-giáo khác ?*

ĐÁP — Mình tu như vầy thấy lẻ-loi lắm, còn đi theo những cái pháp bên kia, thấy ấm-cúng lắm, có đoàn-thể, có này kia kia nọ, mà rút cuộc, sau này cái phần hồn bị lẻ loi, **ở bên trên, không có. Ở bên này, đoạt được rồi, bên trên nó có.** Cho nên mình không dám bày một cái gì hết, hễ bày ra một việc, nó sẽ kẹt thêm một việc-mà kẹt đó rồi khó gỡ, nó như keo vậy, khó lắm.. Cho nên bây giờ tôi không có nói cái gì là « Tôi tự tu thôi, tôi cởi mở lấy tôi, để tôi ảnh-hưởng tất cả những người ở xung quanh tôi »

VẤN — *Trước kia, ông Tư học đạo của ông Cao-Minh Thiền-sư và nghiên-cứu biến đổi ra Pháp-lý ngày nay. Vậy từ đây tới năm 2000 pháp-lý này sẽ có được tu-chỉnh nữa không ?*

ĐÁP — Theo tôi thấy Pháp lý này đã tu-chỉnh như vậy là hết mức khai thác bộ đầu và cơ-thể con người. Tôi thấy không còn cái phương-pháp nào có thể làm hơn được. Sau này, họ sẽ giúp-đỡ về cái phương-tiện khác, người có điển, hội lại 5,10 người thì họ giúp về mặt điển, để giúp đỡ cái vía của người tu, trong giờ công phu thì có, chứ còn không sửa-đổi cái pháp ở đây được. Pháp thực-hành sơ-khởi là phải làm như vậy nó mới **tiêu-tan được cái ô-trược của trong nội-tâm,** Còn sau này năm 2001, nhiều người có điển, không phải là trong giờ công phu thiền định, thì họ lấy cái điển, họ điểm đạo. Cũng như bây giờ, **các bạn ngồi công phu ở đây, thì tùy khả năng điển-quang của mỗi người, tôi đã làm việc,** vậy đó. Sau này, chúng ta sẽ có nhiều người làm việc như tôi, thì trong cái Thiền-đường, vô 1 chút là thấy con người mau tiến-triển hơn bây giờ. Đó cũng là 1 cuộc sửa-đổi mà phải hội họp chừng 5,10 người có điển đầy-đủ mới được.

VẤN — *Những lời thuyết-pháp về vô-vi huyền-bí, hay những điều hiểu biết của kết quả tu học, trong đó, có thực, có hư — vậy làm thế nào, cho bạn đạo phân-định được thực và hư ?*

ĐÁP — Bởi vậy, cho nên muốn phân-định được thực hư, phải đi vào điển, chứ còn về đời, không hiểu được cái thực-hư của vô-vi này-phải có điển mới xét được.

VẤN — *Nếu ông Tám qua đời, trong lúc chưa có ai thay thế thì Đạo Pháp sẽ đi về đâu ?*

ĐÁP — Đây rồi, sẽ có người khác thay thế. Tôi thiết-tưởng, sau này dù cho tôi có đi đi nữa. cũng chắc chắn, có người khác thay thế, việc này các bạn khỏi lo, bởi vì cái đường Ông Tư đã làm và để lại cho chúng ta. Ở ngày nay có tôi, rồi sau này, sẽ có người bạn còn chân-chánh và tốt hơn tôi nữa.

VẤN — *Trong số các bạn học đạo ở đây, bao lâu sẽ có người, giúp và thay thế Ông TÁM được ?*

ĐÁP — Từ đây tới năm năm (1), chúng ta sẽ có nhiều người có thể nói dễ-dãi-Nữ giới có Nữ giới-Nam-giới có Nam-giới.

VỀ KINH A DI ĐÀ (GIẢI THEO PLVVKHHBPP)

VẤN — *Kinh A di đà, để giải rõ cho các bạn đạo hiểu sự lưu hành của điện trong Tiểu vũ-trụ của mình. Kinh này không phải là bùa chú, sao có bạn tu, đọc kinh, thì bị xoáy trên đầu hoặc bị mất thăng bằng ?*

ĐÁP — Bởi vì kinh A di đà **dựa theo cái chữ mà biến-hóa thành-ra cái chơn-điển dẫn-tiến.** Cái người tu, mà bộ đầu có điển thì vừa đọc tới là điển nó xoáy — là vì

---

(1) Câu này Ông TÁM trả-lời vào tháng 4-1972.

khi đọc tới đó, thì cái trung-tim bộ đầu nó thừa tiếp cái điển bên ngoài của Đức Di Đà, thì nhờ cái trớn ở đây, mà nó đẩy ở bên trên kia — nó mở cho người đó (1). Còn người nào mà có tà ở trong mình, đọc cái đó, họ cũng mệt lắm, đọc 2, 3 cái là họ buồn ngủ và nhắm mắt lại, bởi vì cái điển kia thanh, cái đường lối mở đi tới cái điển thanh. Đọc kinh « A di đà » thấy xoáy trên bộ đầu là được rút ở bên trên (trên kia người ta giúp) có lợi chứ không có hại, rồi khỏe nữa.

Những người tu cao đọc kinh A Di Đà cũng **nghe được cái âm-thinh của Đức-Phật tái-hội, cho nên mở trí ghê lắm.** Nhưng mà tu cao mới xét kinh A Di Đà được, cho nên, hồi Ông Tư in kinh rồi, ông không có cho ra ngoài vì lý do đó.

Một ngày gần đây, tôi sẽ lựa ít người, trong các bạn tu khá, tôi giải-thích thêm, bổ-túc thêm về kinh A Di Đà, lấy cái điển, để suy-xét cái nguyên-lý của âm-thinh của Đức Phật hồi trước-mà chính đó, nó chạy ngay vô trong bản-thể của mình, và phần hồn mình được hưởng trực-chỉ ngay và được tiếp-tục làm cái sự việc cho mình, do ảnh hưởng của Đức Di Đà đã truyền-pháp ở trong kinh. Cho nên, chúng ta, nhiều người coi kinh, rồi nghĩ về cái chuyện đời, coi rồi nghĩ chuyện phủ-hộ, tu ở trong chùa, thì đọc hết các câu văn đó mà không biết cái luồng-điển nó đi lên, tại sao nó đi xuống, tại sao nó ngưng lại. Nó có cái đường lối, người có điển đọc vô thì thấy cái luồng-điển nó đi lên ở mực nào, rồi nó chuyển-hóa bằng cách nào, lúc đó người ta cắt-nghĩa ra, thì những người đối-diện mà có điển, cái đầu của họ rần, mặt đỏ, và khỏe ghê lắm. **Còn lấy cái tâm mà giải-thích kinh thì nghe hay thôi, chớ không có mức tiến đi lên thượng-tầng** — cũng làm

(1) Vì vậy ông Tám khuyên các bạn tu nào có điển, khi rảnh, nên lấy kinh A Di Đà ra đọc

cảm động lòng người ta vậy, để người ta trở nên hiền, nhưng mà, không bao giờ tiến lên được, chỉ ở lại thế-gian mà thôi.

VẤN — *Trong kinh A di Đà, có đoạn nói : Lúc luyện đạo công phu, thì chất nóng của điền xung lên bộ đầu, là một thứ « Diệu Pháp Liên Hoa ». Xin giảng cho « Diệu Pháp liên hoa » là gì ?*

ĐÁP — Trước hết, muốn có cái diệu pháp liên hoa, chung ta phải soi hồn, cho tất cả thần-kinh nẻo-hóc ở bên trong nó mở, rồi chúng ta làm pháp-luân đúng-đắn, cái xương sống nó ngay ngắn, thì lúc đó cái hỏa-hầu nó mới xông lên. Nó xông lên đó, thì nó liên-kết ở bên ngoài, rồi nó lớn rộng ra bởi vì cái luồng điền đó nó thanh, nó bay bổng lên trên, nó lớn rộng, nhưng mà, nó không có bao-giờ dính những sự thối-tha dơ-dáy, lúc nào nó cũng tươi sáng ở trên bộ đầu. Cho nên, người ta kêu là liên hoa. (Ở thế-gian, thì người ta lấy cái hoa sen làm tượng-trưng, sen ở dưới bùn nhưng không bị dính dơ). Nhưng mà cái đó, chúng ta phải nhờ soi-hồn và pháp-luân, rồi nó thông cái xương sống, nó mới đem đi lên cái bộ đầu, ở trên này nó cũng tròn như bông sen, nó rất sáng thanh, đó là biến-hóa cái luồng điền liên-kết với thanh điền ở bên trên. Sáng suốt lắm ! .

VẤN — *Kinh A di đà giảng về « Ma Ha Ca Chiên Diên » là con ma về nhục-dục, thất tình, còn theo kinh-sách khác thì giảng là tên của 1 vị Phật (hồi xưa đã tu như thế nào, thế nào, đã thành Phật và tên là Ma Ha Ca Chiên Diên)*

ĐÁP — Bởi vì họ phân không được cái luồng điền, nhưng họ lấy cái lời dựa ở bên ngoài. Họ đem tất cả thành cái ngoại-cảnh, rồi cắt-nghĩa ông đó là Ma Ha Ca Chiên Diên, hồi trước ổng tu làm sao, làm sao . . . Họ dựa trong cái lý đó mà họ nói, quyến-rũ cho người ta trở lại tu, còn người ta không có chỉ rõ Ma Ha Ca Chiên Diên là nó ở đâu. Chúng ta phải lấy cái âm-thanh mà luận cái điền, chữ Ma nằm ở đâu ? chữ Ha nằm ở đâu ? chữ Chiên Diên chạy ở đâu ? ở đằng này, người ta cắt-nghĩa về điền-

giới, người ta khai tới đâu, mở tới đâu, người ta giải-thích tới đó. Đó là họ trực-chỉ, còn đằng kia lấy cái ngoại-cảnh để mà nói thôi, thành ra họ không có phù-hợp và không có trực-chỉ tiến lên tu cấp-tốc được, mà họ lại triền-hạn, tu dài dài, rốt cuộc, không hiểu, chỉ hiểu là đặt cái tên cho ông đó, chỉ có ông đó tu thành thôi, chứ rốt cuộc, cái ông đọc kinh, coi kinh đó không có thành được. Còn đằng này, người ta lấy cái điển người ta khám-phá, người ta khai-thác ở bên trong, người ta hiểu cái cơ-giới ở bên trong, nó nằm ở chỗ nào, nó trụ ở trong tiểu-thiên-địa, nằm ở cái giới nào, mở nó ra được, cái này kêu bằng chánh trực-chỉ. Khai thông nó mới đi về Văn Phật được, còn bên kia, chỉ nói chuyện thành-công của thiên hạ mà thôi, chớ rốt cuộc tự mình không có được cái gì hết.

VẤN — *Nơi trang 118 có nói, tùy theo sự công-phu luyện đạo, mà phát ra 1 đường thiên-xích, để đo cái tầm-giới luyện đạo. Xin giảng về thiên-xích.*

ĐÁP — Cái đường thiên-xích, cũng như tôi nói, nó không khác gì cái nê-hườn ở ngay trung tim đây. Khi ông tu cao rồi, tự nhiên, ông thấy, cũng như cái ống khói. Cái đường đó, nó sáng lắm, nó thấu đáo bất cứ chỗ nào. Khi nào đây tới, ông gom nó lại trung-tim bộ đầu, thì ông ngồi ở đây, ông đo-lường được, ngó xuống vầy, chứ không phải là ngước mắt lên trời mới thấy trời. Tôi ngó vầy là thấy rồi, cái đường ở đây xuất ra, là cái đường thiên-xích, nó đi xa ghê lắm, (không cần phải ngó ở trên này tôi mới thấy, ngó dưới nầy) là tôi minh cảm cái sự việc đó rồi, cho nên mới trả lời cấp-tốc được. Chúng ta tu ở đây, tại sao lại bắt nhớ Nam Mô A Di Đà Phật, ở trung tim bộ đầu là muốn tạo cái thanh-điển, rồi mới liên-kết với bên trên. Hai cái nó thừa tiếp, nó rút lên, đó là con đường thiên-xích. **Lúc đó, mặc sức, không cần sách-vở, không cần ghi chép. Bất cứ ở đâu, ông nghe gió, ông cũng nói được, nghe tiếng động, ông**

cũng nói được Pháp-lý, để giải-thích cho tất cả mọi người, không phải bận rộn, ôm theo sách vở, ôm theo kinh-kệ mất công. Tất cả, đều tự nhiên, trong cái tự-nhiên đó, chúng ta giải-thích ra được.

VẤN — *Có nhiều người tu pháp khác 30 năm mà chưa có đường thiên-xích, tại vì lý-do nào ?*

ĐÁP — Tu 30 năm cũng không có đường thiên-xích, là tại vì họ mê tín, họ tưởng rằng ông Phật sẽ xuống phù-hộ họ. Họ cứ nhớ rằng : Tôi tu ở đây, rồi đức Phật sẽ giúp đỡ cho tôi. Tôi niệm Phật cho nhiều, Phật giúp đỡ tôi, » . . . chớ họ không khai thác lấy họ, để đi lên. Còn ở đằng này, người ta khai-thác để đi lên. Không nhờ sự giúp đỡ của bên kia, nhưng mà, chúng ta lên tới, thì tự-nhiên, người ta sẽ rọi sáng cho chúng ta, nó đi tới nơi. Còn nhiều người, tu 30 năm, ngồi cứ tưởng Nam Mô A Di Đà Phật, (cứ tưởng ở ngay con tim này), rồi Đức Phật sẽ đem tất-cả những gì cho họ, rồi cái gì họ cũng sẽ có hết ! . Cái này không có, mình phá cái mê, để mình đi tới, nó mau hơn.

VẤN — *Như vậy, đường thiên-xích cũng có tầng giới, đâu phải nó phát là nó đi xa được, mà tùy cái sự tu học của mỗi người ?*

ĐÁP — Ở tầng dưới, nó đi lên, sơ thừa rồi tới trung-thừa rồi tới thượng thừa. Cho nên, mới vừa tu đi lên đường thiên-xích liền đâu có được, nó cũng đi cửa trời nhưng mà nó ở Tam-thiên ở trong bản thể nó. Coi nó ở cái cấp nào, nó ở từ lỗ rún xấp xuống hay là từ lỗ rún xấp lên, lên tới con tim, hay huỳnh-đình lên tới bộ đầu, có ba giới. Cho nên, những người tu ở đây, cũng là 1 lời, tôi nói ra, nhưng, người tu từ hạ-thừa người ta hiểu theo hạ-thừa, người trung-thừa hiểu theo trung-thừa, còn người thượng-thừa cái đầu người ta khác rồi, người ta nghe là người ta minh cảm, người ta có thể phổ-biến câu nói của tôi, một bằng 10 câu.

VẤN — *Xin giảng về « Hành-Đạo » và « Bồi Đức » (có nói trong Kinh A-Di-Đà của ông Tư).*

ĐÁP — Đạo là 1 con đường, mình tự khai-thông, đem tới sáng-suốt thường-trực cho nội tâm. Còn bồi-đức là mình phải sửa-chữa lấy mình, chấp nhận những sự sai-lầm, mình sửa chữa, mình mới bồi được cái đức. Còn nếu, cái tánh mình nóng, mình vẫn giữ cái mức đó hoài, thì không có bồi cái đức. Cái đức là cái gì ? không làm tai-hại ngũ-tạng.

Trong ngũ-tạng có nhân-viên, trong cơ-thể của chúng ta có chúng-sanh, nếu mà chúng ta làm tai-hại ngũ-tạng, trong đó nhân-viên đều bị điêu-đứng hết thảy : chúng ta không có đức. Sau này, chúng ta tu gì thì tu, ở trong đó chúng nó không có quy-hàng chúng ta, và không chấp-nhận rằng ta đã làm điều phải cho chúng nó. Cái đức, là để cho tất cả mọi người trong cái tiểu-thiên-địa nầy, đều nhìn-nhận và cung-kính chúng ta, từ lục-căn lục-trần, bò bay máy cựa, tất cả gia-dịch trong bản-thể chúng ta, đều đồng-ứng, nhìn-nhận rằng ta đã làm điều phải cho chúng nó. Cho nên mới bồi được cái đức. Người tu ở đằng này, không cho xài ngũ-tạng mà cho xài bộ đầu. Cho dùng ngay lên trung-tim bộ đầu. . . để làm chi ? . . . để tránh sự đụng-chạm và phá-quấy ngũ-tạng. Nhiều khi nóng ở trong này, thì nó phá bộ gan, hư cái bộ phận tim và hư tất cả thần-kinh. Cho nên, đàng này không cho chủ-trương đó. Nếu có gì xảy ra, thì chỉ co lưỡi răng kề răng và nhớ ngay trung-tim bộ đầu, chứ đừng đem xuống dưới này, đem những sự giận-dữ ở dưới này, nó làm hư cái cơ-cấu và nó làm uổng cái công ban đêm chúng ta đã hành. Đó ! Chúng ta bồi cái đức là chúng ta làm vậy đó. Còn cái đường đạo, càng ngày phải sáng thêm lên, đi lên khai-thác, mở, nó mới sáng được. Cái đạo được rồi, nó mới bồi cái đức, là nó không có đá-động, nó không có xài-phí ở bên trong quá nhiều. Còn người không tu, không khác gì công-tử Bạc-Liêu, chỉ xài không à, không có thâu vô và không có sửa-chữa.

Muốn gây ai, chửi ai thì chửi, muốn làm điều gì thì làm, làm ông trời ông đất giả ở thế-gian. Nó hư hết trọi, nó lật-ngược ông trời, mà nó còn phá hư cái cơ-cấu, cái huyền-cơ ngũ-tạng chúng ta, là cái huyền-cơ của trời đất. Mà nó làm hư luôn mấy cái đó, nó không bồi được đức. **Chúng ta tu ở đây, càng ngày là càng bồi-đức, sửa-chữa, cho nên cái mạng, chúng ta có thể thay-đổi và sống lâu hơn cái tử-vi đã qui-định.**

VẤN — *Theo Sách vở, kinh sách phân đông có ghi câu : « Khi Phật nhập Niết-Bàn . . . . » Còn Kinh Di-Đà của ông Tư viết ra, thì có nói đến Niết-bàn, nhưng với nghĩa khác : « Nếu phạm-tội thái quá, thì vào Niết-Bàn bị sanh sanh hóa hóa » xin giảng cho tại sao vậy ?*

ĐÁP — Niết-Bàn, Ông Tư nói, nghĩa là chúng ta đang ở Niết-Bàn thế-gian. Ông nhập bản-thể, ông qua trái cật là cái Thiên-môn, mà trong đó nó có cái luân-xa, cái đó là Niết-Bàn, nó là 24 điểm-quang, nó xoáy một cái là nhập vô trong đó. Bây giờ, chúng ta sửa lại, là thoát khỏi cái Niết-Bàn của bản-thể con người, ngay đỉnh đầu đi lên trên. Sau này, cuối cùng, chúng ta chết rồi, chúng ta qua Thiên-Không, chịu chết mấy lần nữa, rồi mới nhập được Niết-Bàn ở trên, vô trong Phật-giới. Bây giờ, chúng ta, mọi người đều nhập ngay ở trong Niết-Bàn thế-gian rồi, chịu cái sanh sanh hóa hóa ở thế-gian. Ông Tư cắt nghĩa cái thiên-môn của cái bản-thể : chúng ta từ bộ đầu xuống, qua xương sống, qua đó, nó đánh một cái thiệt mạnh, nó đưa vô ngay con tim, trụ ở trong cái Niết-Bàn thế-gian, theo cái diêu-động ở thế-gian. Khi khám phá được cái Niết-Bàn ở thế gian rồi, chúng ta mới biết cái Niết-Bàn của Thiên-không, sau này mới nhập Niết-Bàn Thiên-không. Người thế gian họ không biết, họ nói : vô chùa tu, tu sau này nhập Niết-Bàn theo Phật. Đi đường nào để nhập Niết-Bàn ? Chúng ta đã nhập Niết Bàn thế-gian rồi, đương trụ-trì

trong cái tiểu-thiên-địa, đang làm chủ, đang quản-lý. đang làm 1 ông Phật ở trong này mà...

Vậy có 2 cái Niết-Bàn, 1 Niết-Bàn ở thế-gian chịu sanh sanh hóa hóa... con người xuống thế-gian, nhập vô rồi thôi, không biết cái tiền-kiếp. Bây giờ, chúng ta mới biết hồi trước kiếp trước tôi dữ thế nào ? xa vợ con bằng cách nào ? nợ nần thế nào ? và bây giờ tôi phải chịu luật vay trả. Càng ngày, tôi càng minh-định tôi mới sửa được, tôi mới chấp nhận và trả cái nợ hồi xưa... Nếu mà không có khám phá được cái Niết-Bàn của bản-thể thì không nên nói đến cái Niết-Bàn của Thiên-không mất thì giờ vô ích, mà đời đời kiếp kiếp không có lên được.

VẤN — *Chữ Tinh khí thần theo ông Tư giảng, tinh là tinh-ba vật-chất chơn-vía. Khí thuộc về bộ máy trí-não để truyền-bá hội hiệp cho tim gan phổi gom các điểm này lên bộ dầu thừa hành 2 lỗ tai cùng cái miệng để nói. Và thần là hồn chơn điển của bản thể gọi là chủ-nhơn-ông hay là Xá-lợi.*

ĐÁP — Cái tinh, theo ông Tư cắt-nghĩa, chúng ta nói về trong cái bản-thể, thuộc về vật-chất. Nếu mà chúng ta không ăn cơm, không có ăn những luồng-điển chuyển-tiếp từ thanh-khí điển ở bên trên xuống thế-gian, thì trong bản-thể chúng ta không có cái tinh. Cái tinh là trụ-sở của điển-quang trong bản thể, nếu không có nó, thì không bao giờ phát-khí, không có tinh thì không có khí, mà không có khí thì không có thần. Ông thấy không ? từ cái trược, từ cái hạ đi tới cái trung, từ cái trung đi tới cái thượng. Cái tinh là vật-chất mà trong cái vật-chất đó có thanh-khí điển, nó trụ-hóa bên trong, nó mới phát ra điển, và từ cái khí nó biến-chuyển lên, nó mới phát ra cái thần, (cái thanh-điển sáng về phần hồn) thì cái tinh luôn luôn nó phải do cấu-tạo vật chất, nhưng bên trong, nó có 1 chút thôi, 1 chút về cái điển của nó. Rồi sau qua sự kích-động và phản-động của ngũ-hành, nó mới biến ra thần,

Phân ra trược, hạ, trung, thượng, rõ-ràng : ba giới. Nó trực-chỉ như vậy đó. Ông ăn cơm là ăn cái chất tinh, tinh phát ra điền nhà đèn ở trong bản-thể. Nếu mà không có cái đó, thì không làm gì được hết. Cái chất nhớt trong đó có trụ, nó mới lưu cái luồng thanh-khí điền ở trong bản-thể, nó thành cái tinh, từ tinh biến ra khí, từ khí biến ra thần, thì cái chủ-trương của nó ở bên trên xuống là thanh-khí điền nó thuộc về thần. Sự sáng-suốt rồi, nhưng mà nó xuống chuyền, chuyền, chuyền lần lần. Bây giờ vô trong bản-thể chúng ta rồi, ăn rồi thành khí, khí thành thần con người nó sáng suốt. Còn nếu bắt ông bỏ đói suốt ngày, ông không có sáng-suốt. Qua nhiều mức chuyền đó-rồi quy-nguyên trở lại cái thần là thuộc về thanh-điền rồi, thanh điền xuống, rồi nó qua 1 cái đi vòng, đi 1 vòng như vậy rồi nó mới trở lại, trở lại chỗ cũ của nó. Vậy nguyên-căn của nó là thanh điền mà bây giờ chúng ta, nguyên-căn của chúng ta ở bên trên như hồi nãy vừa cắt nghĩa, nhập Niết-Bàn rồi, không biết chuyện gì hồi trước hết trọi, nhưng mà lo chuyện thế-gian. Bây giờ, chúng ta sửa nó trở lộn lại, đem nó trở lộn ra, nhắm con mắt thấy ánh sáng, đó là cái chủ-trương là thấu giới, đi trở lộn lại, nhưng mà chúng ta phải qua cái tinh khí rồi nó mới xuất ra cái thần, là chúng ta phải công phu, đánh đổ khai-thác nó ra, để nó lấy trở lại cái chơn-điền, nó mới xuất ra đi lên bên trên.

... Cái bản-thể, chúng ta lật ngược từ trược-trước hết là trược, ra đời là trược, chúng ta thấy tất cả bao gồm những cái trược-tinh, rồi sau trược-tinh nó biến thành cái khí, sau cái khí mới có thần. Đứa con nít mới ra đời cũng vậy, lần lần nó không biết gì hết, thét rồi nó mới biết : « à, tôi có thần, tôi có hồn » Nó càng ngày càng tỉnh, nó hội cái thanh-điền nó mở. Tỉnh, nó mới thấy là nó có hồn. Hồi nào giờ chúng ta không tu nghe người ta nói, mô-ni-châu, vậy Mô-Ni-Châu là cái gì ? cái gì kêu là Mô-Ni-Châu ? ở trong chùa người ta cắt nghĩa mô-ni-châu là của Phật, Xá-Lợi của đức Phật đã thành

công, nói lu bù, nghe hay vậy thôi. Nhưng đằng này, chúng ta soi hồn, Pháp-luân và Thiền-định, chúng ta tắt đèn nhắm mắt thấy sáng... Nhờ cái tinh-khí hỏa hợp rồi hóa-giải ra, cái thần-thức của chúng ta mở, mới thấy cái ánh sáng, mới thấy cái thần hồn ? — Cho nên, chúng ta mượn cái pháp này, đánh đổ lần lần, từ cái nặng đi tới cái nhẹ, nó mới trở về qui-nguyên của nó, từ cái thần xuống mới kết tinh được. Chúng tôi đã lật ngược lấy tinh khí thần, chứ không phải thần khí tinh (nói thần khí tinh là không được). Ở thế gian là vật chất mà phải nói tinh khí thần, nói duy vật trước rồi mới đi tới duy-linh.

VẤN — *Bát công đức thủy là gì ?*

ĐÁP — Đó là nói về cái phương hướng, mà đã thâu góp được, cũng như, Đông nam, Tây nam, Đông bắc, Tây-bắc, Tám hướng đó, đều có thủy, sau sự di-chuyển, nó mới trụ-hóa thành ra cái thủy-giới, mà thủy là điển, điển là thủy, liên-kết với nhau con người nó mới đi đứng được... Nói cao một chút, thì ở đâu nó đem tới cái đó ? Không phải ở trong này mà ra đâu, do ở ngoài kia đem tới. Nó ở 8 hướng, nó tiến tới. Cho nên, khi tu ở đằng này, rồi sau này cái điển của ông ban đầu thấy rần rần ở đây, nhưng ông chưa di chuyển được. Sau này ông di chuyển được muốn hướng nào, nó hướng nấy, lúc đó, ông mới biết cái bát-công-đức-thủy nó ở đâu ? ở ngay trung ương mình có. **Câu đó nó cao lắm chứ không phải nói ở trong bản-thể, những người tu có điển trên bộ đầu rồi, mở rồi, nổ rồi, mới thấy được cái đó.** Cái đó là 1 chuyện mở-trí về bên đạo-pháp rất cao, những người mới tu không hiểu được, có nói gì họ cũng không hiểu được về cái vấn đề đó.

VẤN — *Kinh A-Di-Đà Ông Tư nói : « Về phân-tách điện bản-thể thì có ba loại : hạ, trung, thượng. Hạ là hỏa-tặc, điền lửa tam-muội, làm nhiều điều tội-lỗi, cũng do nơi tinh khí thần làm ra, còn trung là tại lục-phủ là sự cố sát, ưa giết người và giết thú-vật, và thượng là phần cơ-quan trên của ngũ-tạng. Giảng như vậy, chúng tôi không hiểu, xin ông Tám, cho 1 thí-dụ nào dễ hiểu hơn » ?*

ĐÁP — Rất dễ hiểu, ở dưới, nó thuộc về lục-tặc nó dồn cục, nó nóng-nảy, cho nên nó làm sai mà nó không hay, còn thượng-giới có mở, nó mới hiểu. Nó hay bày-biểu, nói 1 câu có thể tán gia bại-sản, còn lên tới thượng giới thì nó siêu-phàm rồi, nó thoát khỏi sự lôi-cuốn của ngũ-tạng, không có cái sự uất-khí và làm cho sân-hận nữa . . .

(Trả lời với bạn tu có ý muốn sửa Kinh A-Di-Đà của ông Tư)

Ở trung-giới họ hay biện-hộ, nói chuyện mưu mô, sát-hại, bày biểu, làm những chuyện bất-chánh nhiều hơn. Tới thượng-giới, thì họ đi tới hòa-cảm rồi, họ chỉ xét tới họ. Nếu tu bên pháp-lý này, chỉ xét tới họ thôi, còn ở trung-giới, họ đề-nghị đủ chuyện hết, rốt cuộc, không có chuyện gì thành chuyện gì, hại thêm, chứ không có lợi. Họ hay bày, hay sửa, như có người tu cái Pháp này, muốn sửa cái pháp, họ thấy cái pháp này còn dở, phải sửa lại, (là họ tới trung-giới). Nhưng họ đi tới thượng-giới rồi, họ ăn năn, họ nói sửa làm chi, nó có bao nhiêu đó là làm được rồi. Họ đi tới trung-giới, thì ai cũng muốn sửa hết. Tôi biết, chính tôi ở trong đó (đã qua rồi) cho nên ông Tư ra kinh A-Di-Đà, tôi muốn sửa kinh, tôi nói ông cắt-nghĩa cho tôi nghe coi-tôi mới chịu. Ông nói : **« Bạn mới ở Trung-giới mà bạn đòi cắt-nghĩa, đòi sửa cái lời giải của tôi, sau này bạn tiếc, tu lên cao rồi mình thấy cái đó nó đúng, cắt-nghĩa rất rõ ràng » . . .**

VỀ LINH TINH

VẤN — *Người tu thì phải giữ thanh-bạch, và vì thanh-bạch, nên không làm điều bốc-hốt tiền-bạc, thành ra người ta nghèo, như vậy điền của Phật có giúp đỡ gì họ được không ?*

ĐÁP — Khi mà họ tu ở đây, thì được hưởng cái dưỡng thanh-khí khác hơn những người phàm. Những người phàm, họ thiếu-thốn về cái mặt trường-chay khí-điền đó. Chúng ta ngồi công-phu, cũng như chúng ta ăn chay, cái thanh-khí điền hóa-sanh vạn-vật, thì chúng ta phong-phú hơn người đời, Cho nên, khi mà chúng ta nhận nhận-thức được, chúng ta đã hưởng thanh điền hơn người thế-gian đó, thì chúng ta là người giàu-có hơn, làm sao mà chúng ta nghèo được ?

Rồi bây giờ ở thế-gian, tại sao tôi chân-chánh thanh-bạch, mà tôi thấy tôi nghèo, tôi buồn. Người tu đẳng pháp-lý này không có bao giờ thấy họ nghèo, bởi vì cái ông ăn yến ăn sâm, ổng có tiền, sáng dậy, mặt mày ông không có vui-tươi bằng đẳng này, nhà nghèo, công phu ban đêm, sáng dậy đó là sức-khỏe (1), đó là tiền-bạc, thành ra đâu có thấy nghèo khổ.

Còn những người còn nuôi cái tham-lam, thấy mình nghèo là thấy tham, là đi cái ngoại-cảnh. . .

VẤN — *Có người có phương-tiện để làm những việc có tánh-cách là bổi-đức. Còn có người khác nghèo hoặc không có phương-tiện nhưng tâm họ lúc nào cũng muốn làm những điều tốt. Kết-quả hai người như thế nào ?*

ĐÁP — Những người nghèo mà họ có tâm hướng-thượng và hướng-thiện, người đó có kết quả còn hơn người đi giựt của người ta làm việc từ thiện Tôi hỏi ông ? khi không tôi làm gì có tiền ? Tôi cũng mánh-khóe, tôi mới có tiền rồi lấy tiền của

---

(1) Các bạn khuya công phu đều công nhận sáng dậy thấy khỏe, dòm vô gương, thấy mặt tươi rói vậy.

người ta cho người khác — thì nghèo có tâm tốt, có lời nói xây dựng, để cởi mở cho nạn-nhân và họ tự tay họ dìu-dắt cái người đó, không nghĩ tới tiền bạc-thì hành động của người nghèo đó cao quí nhiều lắm.

VẤN — *Những lời van xin bố thí của những người ăn mày, thì chúng tôi nghĩ rằng nó có 2 nghĩa : nghĩa thứ 1 : là họ tự nhắc-nhở những hành-động thiếu-sót của họ từ kiếp trước, nghĩa thứ 2 : là một tấm gương để nhắc-nhở cho mọi người được xem chung, có đúng như vậy không ?*

ĐÁP — Đúng như vậy, khi họ van xin nhiều chừng nào thì kiếp trước họ đã chèn ép người ta nhiều chừng nấy. Kiếp này họ mở miệng thì họ nghe trước chứ không phải thiên-hạ nghe trước đâu.

VẤN — *Có người nói rằng làm bổn phận con người chưa xong, thì làm sao dám quá cao xa nghĩ tới Đạo và Phật. Như vậy, những người nầy bao giờ mới tu hành được ?*

ĐÁP — Chúng ta chứng minh rõ ràng những người đó là lười biếng, lo an-phận và thâu-thập những cái gì của người ta dưa cho họ ăn mà thôi, chớ họ không biết tự-tạo ra, không có sáng-kiến, không có tự-lực cánh-sinh. Cho nên, họ nói : « tôi chỉ biết làm bổn phận con người ». Mình hỏi ngược lại : « chứ bổn-phận con người đang làm cái gì đây ? Họ nói : » Bổn-phận con người là phải lo kiếm tiền, nuôi vợ nuôi con, cất cái nhà, cho con ăn học... vậy đó, rồi tới chết thôi. « Họ chỉ trả-lời một câu vắn-tắt như vậy. Nhưng mà, cái cấu tạo của cơ-thể, mình phải hỏi lại : tại sao anh có một cái cơ-thể, anh có một cái hình-thù duyên-dáng, anh có một sự sáng-suốt. Mình hỏi lần lần, mình phân-tách cho họ thấy cái nguyên-lai của họ, do sự kết tập bởi kim mộc thủy hoặc thổ, và đang hòa-cảm với vũ-trụ để chuyển-kiếp tất cả những cái gì mà họ đang thâu-thập. Cho nên, con người có vạn-năng, họ có thể bắt thú dữ ở rừng đem về nhà hay sở thú để nuôi cũng được, Họ giỏi hơn vạn vật,

nhưng mà họ là một cái cơ-hội cuối cùng để cho vạn-vật chuyển kiếp. Họ không biết chính họ là bồ-tát chứ phải con người đâu. Tất cả đều là bồ-tát của loài thú kính trọng chúng ta, khi mà chuyển-kiếp qua bản-thể chúng ta, chúng nó có một nơi an-vui mà nếu chúng ta không tự đi lên thành Thánh, thành Tiên, thành Phật thì tất cả đều bị sa-đọa. Bởi vì những người đó chưa nhận-thức được cái phận-sự của họ ở điểm nào. Và họ chưa hiểu được Phật là ai, Chúa là ai ? thần là ai ?. Cho nên, những người tu bên Pháp-lý nầy, chúng ta đi thẳng, chúng ta phải phân-tách cho họ biết rằng đó con người, còn người mà đi sai-lầm-ở hạ-giới chết thì thành ma, mà lên Trung-giới chết thì thành Thánh, mà lên tới Thượng-giới thì đi tới Tiên-giới, thì họ có mọi điểm xuất-phát của phần hồn. Cho nên phải dày-công giải-thích cho họ biết, chớ người đó nói đời tôi chưa xong, mà tôi dám nói chuyện đạo. Những người không tu, tôi đã chứng minh rằng, họ đang tu vì họ bị những sự dầy-xéo nầy, dày xéo kia, dày xéo nọ, làm cho họ thức-tỉnh lần lần, họ mới tìm hiểu, họ thấy hợ sai lầm ở chỗ nào...

VẤN — *Thường người ta có câu : « Sát nhất miêu cứu vạn thử » vậy có hợp với con nhà đạo không ?*

ĐÁP — Không có hợp, bởi vì con miêu đó, nó thâu cái luồng-điển của con chuột, mà con miêu nó phải chịu trách-nhiệm, nó sẽ tiến qua 1 cái tầng khác nữa. Con miêu nó còn khôn lanh hơn con kia nữa, từ con miêu, nó sẽ biến-hóa qua từng khác, rồi nó đi lần lần tới con người. **Cái đó là cái phép chuyển-kiếp của vũ-trụ sắp đặt bởi Ngọc Hoàng Thượng đế, cái này ăn cái kia để chuyển hóa**, cũng như chúng ta ăn vạn-vật rồi chúng ta sẽ đi lên 1 cái tầng khác nữa.

VẤN — *Có người hỏi sao pháp-lý mình không có thấy khuyên làm lành lánh dữ, tránh điều này điều nọ vậy ?*

ĐÁP — Mình phải biết tại sao người ta dữ, tại sao người ta giận, tại sao người ta nóng tánh ? Là do từ ở trong này, ngũ-tạng đầy uất-khí., nó làm cho người ta đau bịnh gan, đau bịnh tim, đau bịnh phổi, là vì trong đó không thông, thì phải mượn cái thuốc làm cho nó thông. Nó sáng-suốt thì tự nhiên, nó không có làm điều ác. Đàng này sáng suốt rồi thì nó thấy không nên làm điều này điều nọ . . . Có sáng suốt nó mới diệt được cái ác. Bây giờ làm thế nào chúng ta mới có sáng suốt ? chúng ta phải làm cho tâm-hồn, nội tạng, những cái tổ-chức trong cơ-thể của chúng ta được lưu-dụng, sáng suốt, **lấy cái trược điển, thanh-lọc nó, để làm thành cái thanh-điển thì mới sáng-suốt.**

VẤN — *Người tu cao biết được trước việc gì sẽ đến, cho nên họ không làm những việc gì có tánh-cách vô-ích. Mà nếu biết trước 1 người sắp bị tai-nạn mà không chỉ cho họ tránh, làm như vậy có thiếu sự từ-bi hay không ?*

ĐÁP — Khi mình biết được, người tu theo Pháp lý này khi ngồi tự nhiên họ nói ra, thì cứ để nói, chứ mình không có dụng-ý cho người đó biết, bởi vì, cho biết cũng không có lợi gì. Nhưng mà tự-nhiên chuyển-điển, thì phần phước bên kia nó chuyển, thì mình nói, cứ việc nói thả tự-nhiên, chứ đừng cố ý nói, cố ý nói thì mình nói ra, nó trật . . .

VẤN — *Mỗi lần bạn tu dù thấp hay cao nghĩ tới ông Tám, thì ông Tám thấy ra sao ?*

ĐÁP — Hễ người nào tu về pháp-lý mà nhắc hướng về tôi, thì tôi thấy hiện ra trước mặt.

VẤN — *Có bạn đạo ở đây khẩn xin Ông Tư cho 1 điều gì đó. Nếu cái điều đó được toại-nguyện, có phải là sự giúp-đỡ thật sự của ông Tư không ?*

ĐÁP — Những người tu về pháp-lý có phần điền rồi, nhưng mà phải xin về cái chánh-đáng, thì cái giúp đỡ đó, nó ứng liền không phải riêng Ông Tư, mà Quan-âm cũng giúp những người tu về pháp-lý này. **Nhưng mà đừng tham lam**, tham lam quá, làm được, kỳ này rồi kỳ sau cứ muốn thêm, muốn thêm hoài, thì không có hiệu-quả. Những chuyện chánh đáng 1 lần hay là tới 2 lần là thôi. Như chúng tôi bây giờ là không dám xin, ban đầu chúng tôi cũng thắc-mắc về vấn-đề đó. Có Trời Phật, có ông Tư, thì tôi chỉ xin về trong cái văn chương thôi. Tôi ngồi tôi viết, này kia kia nọ, tới đó, tôi túng quá, không được, tôi nói (hồi tôi tu đó) : « Thưa, ông Tư, ông hiện ra ông nhắc cho tôi 1 chút, thì tôi thấy ông hiện ra nhắc phải làm như vậy, tôi thấy cái sáng-suốt đó nó tới với tôi liền..

... Tôi thấy xin cái gì thì có cái nấy. Rốt cuộc, sau này cái chuyện ở đời, ở thế-gian, mình thấy mình tu, cuộc đời lúa rồi, không có làm ăn gì hết, làm gì có tiền, nhưng mà gia-đình nó hỏi tiền, thì tôi nói, « ông Tư hay là Phật có linh đó, thì giúp 1,2 cái, coi ra sao » ? Mình cũng thử, nghiên cứu sơ sơ, rồi nó cũng có. Có rồi tôi sợ, tôi không dám, bởi vì, nghĩa là làm như vậy là xấu quá. Mình, người không có khả năng, bây giờ mình phải lo tu luyện, ứng dụng cái sáng-suốt của mình tìm hiểu lấy sự sai lầm của mình, chứ mỗi thứ mỗi xin là nó hư hết. Thành ra như hồi trước, tôi có cái tánh cũng như các bạn đây ban đầu, xin thử coi có không? là tôi đã xin thử, nó có rồi, thì tôi không dám xin nữa.

VẤN — *(tiếp câu trên) Ngược lại, nếu 1 bạn đạo xin giúp đỡ một việc nào đó mà họ không toại-nguyện thì họ phải nghĩ thế nào đối với ông Tư ?*

ĐÁP — Bởi vì, họ phải xét là việc đó không chơn-chánh, thì không bao giờ có. Cũng như, thí-dụ, ông chuyên-môn về tu-

hành, nhưng mà vì cái tu hành ông đi tới, thấy ông sạt-nghiệp, không có cơm ăn thấy ông đau khổ lắm, nhưng mà cái giờ đó cũng không phải ông đòi-hỏi, nhưng mà gia-đình nó đòi hỏi, rồi ông nói : « Nếu ơn Trên có thương dệ-tử thì giúp, không thương thì thôi, dựa đó mà cho, » chớ không phải ông xin 1 cách khẩn-cầu như những người, ví dụ, họ muốn : « Thứ Ba thôi . . . Chiều thứ ba đủ rồi, làm sao chỉ cho người nào bán vé số nó đi ngay tôi là được ». À ! tính cái chuyện đó là không được, cái đó tôi cũng nghe nhiều lắm rồi, nhưng mà cái đó không được, xin cái đó là hư . . .

VẤN — *Sự thực-hành công phu theo pháp lý là đầu tiên được sức-khỏe, nhưng tại sao ông Tư, khi sinh-tiền vẫn bị bệnh phải vô nhà thương ?*

ĐÁP — Ông Tư không phải là đi ngay về bên văn, đi ngay về pháp lý, mà ông thừa võ hóa văn. Trong lúc đó gia-đình, ông đông con, ông phải học bùa-pháp này kia kia nọ, để kiếm tiền nuôi gia-đình. Trong cái chuyện vất-vả kiếm đồng tiền, về mặt tinh thần, ổng phải nhịn ăn để nuôi con, người ông chỉ ăn 1 đồng sôi để qua ngày, để lo tu-tịnh, vì vậy nó làm cho ông thiếu-sức-khỏe, chứ không phải như điều-kiện của chúng ta có bây giờ. Hồi trước, ổng ở trong vùng Việt Minh, bỏ vùng V.M chạy ra, 1 người 2 vợ chồng với 10 miệng-chạy cả 11 miệng ăn, thì tự nhiên, phải đi tìm sự sống-mà ổng là người trị về bệnh điên và các bệnh, coi về quẻ bói này kia kia nọ, là lúc ban đầu, học nơi ông Cao Minh Thiền Sư. Ông nhờ cái pháp đó mà nuôi sống gia đình. Một thời gian sau giai đoạn đó nổ cũng vày xéo ông không ít-thành ra bây giờ ông phải nhịn để nuôi cho gia-đình, đâu đó cho hoàn-bị. Lúc đó, cơ-thể ông không được tốt rồi, cứ lôi cuốn mãi mãi, bởi thân chủ càng ngày càng đông, ông không trị thì không được, **trị thì mất điển ghê lắm,** mất sức khỏe ghê lắm — mà sức-khỏe ông ban bố cho những người khác, thành tới cái tuổi nó cũng làm cho

ông hư-hao về bệnh-hoạn, vì ông đã làm việc về mặt tinh-thần quá nhiều.

VẤN — *Có pháp tu khác, nếu đau bịnh có cách chữa, còn pháp mình không xài bùa-phép, nếu có bạn tu bị đau, có cách nào chỉ hay giúp cho họ tự chữa lấy không?*

ĐÁP — Theo tôi xét, cái bịnh-hoạn của con người là do cái bản tính tham sân si hỷ nộ ố dục mà ra. Còn bên này, mới vô tu là bắt đầu trị bịnh, bắt đầu uống thuốc, bắt đầu tiêm-nhiễm cái luồng-điển của Lưu Ly Quang Phật, để tiêu-diệt cái bản-tánh tham sân si hỷ nộ ái ố dục. **Cái đó là trị bịnh tận căn**, còn những người ở thế-gian mà họ bị bịnh, vì cái bịnh của họ, họ mê-tín này kia kia nọ, rồi bị tà xâm nhập. Bên này mình tu về pháp lý, mình không có theo Võ Phật. nếu theo Võ Phật thì phải đánh lộn với họ, phải đánh đồ con ma. Ví dụ, nhà ông rước người bạn đó và tôi thấy người bạn đó làm dơ-dáy nhà ông, tôi nắm cổ người bạn đó tôi liệng ra, thì nó giận, một ngày sau nó sẽ phá-hoại tôi.

Ở đây, chúng ta đánh-thức cái phần hồn ấy nói cho phần hồn nó tỉnh, tự nó giác lấy nó, rồi nói tu nó đánh đồ ngoại-xâm. Chứ còn chữa bịnh, tôi thấy chữa vậy thôi, chứ rốt-cuộc, không có kết quả gì, bởi vì cái tập-quán của người ta không thay đổi, bữa nay tới chữa hết rồi mai nó tiêm-nhiễm những chuyện đó, thì chuyện đó xâm-nhập lại, cho nên mình thức-giác nó.

VẤN — *Tại sao tu ở đây không dạy cho bạn đạo bùa chú gì, để dùng đề phòng khi xuất ra gặp ma?*

ĐÁP — Nếu chúng ta ở đây mở được cái linh-cảm sáng-suốt thì chúng ta chỉ hóa-cảm con ma, chứ nó đâu có hóa-cảm chúng ta! Đâu có cần phải đọc bùa-chú mà con ma nó mới lánh khỏi. Không cần ; Cần có sự đề khai-thông cái luồng điển đem lên càng ngày càng thanh thì tự-nhiên, hòa-đồng với tất

cả. ma quỷ hay dù cái gì đi nữa, **nó tới không phải để ăn-hiếp chúng ta, mà tới để học cái sáng-suốt trong lúc công-phu chúng ta phát cho chúng nó.** Thành ra, cái giới thiêng-liêng họ luôn luôn thông-cảm với chúng ta, chứ không có bao-giờ buồn-phiền như đối với bên Võ-Phật, gặp nhau phải đấu võ. Ở đây cái đó không có.

VẤN — *Sao có bạn tu, khi còn trẻ chưa có tu gì hết, mà có đêm thấy đi đây đi đó, tới Phật Bà Quan Âm, thấy Bát Tiên, thấy đảnh lễ Phật. Như vậy là giả hay thiệt ?*

ĐÁP — Cái đó vì mình coi sách, trong cái tưởng nó có cái tượng ăn sâu ở trong bản-thể, nằm chiêm bao mà...

VẤN — *Sự mê-tín cản-trở việc tu như thế nào ?*

ĐÁP — Ở thế-gian con người cả triệu triệu tỷ tỷ, cái miệng nói anh hùng mà cái tâm không có anh-hùng. Tu cũng vậy, triệu triệu tỷ tỷ cái miệng nói tu mà tâm không tu. Đọc kinh thì nói đại hùng đại lực, nhưng mà không làm đại hùng đại-lực. Cho nên, người ta nói rằng : tôi tu, tôi không mê-tín, tôi TCG tôi không mê-tín. Không mê-tín vậy chớ tôi tin ai ? Tôi tin Chúa ! Hỏi chứ Chúa ở đâu ? Không biết (Cái gì kêu bằng mê-tín, đó là mê tín. Bây giờ, chúng ta tin Chúa, chúng ta phải xét hành-động của Chúa, như tôi thường nói : Chúa có một hành-động bình-thản, không sợ bất cứ những sự diêu-động nào, không sợ ai chém giết, không sợ đau-đớn, nhưng mà chỉ đem cái tình-thương hòa-cảm cho tất cả hướng thượng không có hướng-hạ đấu tranh. Chúa bị đóng đinh, Chúa vẫn không than một lời đau khổ và kêu những người hậu-thế phải trả thù lẫn nhau. Chúa xin ơn trên tha-thứ cho chúng nó, vì chúng nó chưa hiểu lấy chúng nó.

Nếu mà chúng ta đi theo đường lối của Chúa, chúng ta phải hành, theo cái hành-động trực-chỉ Chúa đã dạy cho chúng

ta-thì mỗi người mới đi đến Chúa, chớ không nên nói rằng : tôi tin chúa chứ tôi không tin Phật. Phật là giả Chúa là thiệt Tôi tin Chúa mà tôi không làm giống như Chúa làm, té ra tôi lấy cái thông-minh tôi lợi-dụng Chúa, Tôi tin Phật mà tôi không làm giống như Phật đã làm, thì tôi lấy cái thông minh tôi lợi-dụng Phật. Tôi xuống thế-gian tôi làm tội-nhân, tôi còn gia-tăng thêm cái tội, làm cho tôi bàng-hoàng chậm-tiến. Đó là do cái sáng-suốt của tôi đã xài cái quấy-bởi vì con đường trắng-trợn là Phật và Chúa hai người đã hi-sinh và đã tự-hành, tự tu để tiến, để sửa. Bây giờ, chúng ta không học mà ỷ-lại nơi Ngài, thờ Ngài, Ngài gác cửa cho chúng ta thì cái chuyện đó là vô-lý, không bao giờ tiến lên được. Cái mê-tín là vậy đó, tin mà không làm, kêu là mê-tín.

Chúng ta làm rồi mà chúng ta không tin, chúng ta không mê tín như vậy phù-hợp với cái văn-minh bất cứ ở thời-đại nào . . .

VẤN — *Xin giảng đúng nghĩa chữ « định-tâm » ?*

ĐÁP — Định-tâm là phải khai-thông tất cả những cái uất-khí ở bên trong, thì cái tâm nó mới tịnh được. **Còn cái uất-khí còn ở bên trong, ngồi lỳ ra đó, cái tâm nó cũng không tịnh được.** Cho nên, phải mượn cái pháp khai thông, mới đi tới định-tâm. Như chúng ta soi hồn, đánh đổ cái diễn trên bộ đầu ra, làm pháp-luân đánh đổ cái trược-diễn của ngũ-tạng ra, thì lúc đó, đi đến cái sáng suốt rồi mới đi đến định-tâm. Cũng như bây giờ, ông bị giam-hãm trong căn nhà tối khó định tâm làm, rút cuộc, thấy động loạn lắm, nhưng mà ông đi ra cái cảnh trời sáng suốt, ông đứng ông vui-vẻ, thấy cái tâm, ông cũng đủ khỏe một phần, thì ở trong này, tại sao chúng ta không tịnh-tâm vì cái bóng tối nó ám ảnh. Bây giờ, chúng ta khai-thông cái bóng tối đó rồi, thì chúng ta đi tới định-tâm. Còn ngồi quán, để cho nó tịnh thì

tu bốn ngàn năm, rút cuộc, cũng không tịnh-tâm, cũng phải động loạn.

VẤN — *Xin giảng chữ « Minh tâm kiến-tánh »*

ĐÁP — Minh tâm là người ta chỉ cho mình biết cái Trung-tim bộ đầu là Tâm-điển. Kiến-tánh là ở bên trên cao mới thấy sự sai-lầm của mình...

Hồi nào, người thế-gian tu trong chùa, họ chỉ biết cái tâm này thôi (chỉ tâm bằng thịt) họ chưa biết cái tâm này (chỉ Trung-tim bộ đầu). Còn tu bên vô-vi, mình tâm là mình hiệt được **Trung-tim bộ đầu của mình là cái Chơn-tâm điển-quang để liên-lạc tất cả vũ-trụ,** thì mình xuất ra ngoài, mình mới thấy cái tánh là cái sự phức-tạp, **cái tánh cũng như cái kho chứa tập-quán vậy thôi** : cái gì nó cũng thâu-thập, kinh-kệ của ai nói hay, nó cũng thâu-thập, nó đem vô nó nhồi cục ở trong đó. Xuất ra được ngoài, mới thấy cái tập-quán đó là cái sai lầm, thành ra, mình nhờ cái pháp-luân thường-chuyển mới đánh đổ nó, và sửa lại cái tánh. **Hồi trước nó nguyên căn không-không** nhưng mà bây giờ nó thâu thập quá nhiều cái sự tham sân si hỉ nộ ái ố dục, thì mình lên trên bộ đầu, mình dòm xuống, mình thấy còn bị kẹt chưa có thông. Mình làm « pháp luân thường chuyển, huệ tâm khai », là đánh đổ cái đó ra hết, không có nữa...

VẤN — *Sao nói tu Pháp-lý sau này, đọc Kinh sách không được nữa ?*

ĐÁP — Các bạn cố gắng tu thì chắc chắn phải đi tới chỗ sau này sách vở không bao giờ coi được. Ông nắm cuốn sách là ông thấy tác-giả nói láo trong đó mấy chục phần trăm. Biết rồi không bao giờ ông coi sách. Ông nắm là ông nắm chơi, vậy thôi, chứ không bao giờ ông coi sách, ông nắm là ông thấy mặt người ta rồi, ông không có coi sách đâu ! **Lúc đó ông xài về cái điển thiên-nhiên và cái thanh-tịnh kinh điển-quang**

của Đức Phật chứ không xài về lối của thế gian. (Chúng ta tu về Pháp lý được mở ra rồi, sau này mình nói chuyện chơi với bạn bè người ta ai cũng vui mến, chứ không có ghét mình đâu, đằng này ở trên siêu-tầng, không phải ở dưới này).

VẤN — *Tại sao ông Tám khuyên bạn tu, không nên làm chuyện (soi-căn) cho người khác ?*

ĐÁP — Bởi vì người đời tham lam. Bây giờ, ông ngồi ông soi.căn cho ông này, thì chút nữa ông kia đến, bà này đến, nhờ ông coi dùm-thì ông không phải người tu. Tu là người **sửa**, là ông không có động thế-gian được. Còn ông chán thế-gian ông tu, mà mới tu tiến lên, ngược lại, ông làm mọi cho thiên-hạ, thành ra tu hoài không có xong-thành ra tôi khuyên không nên làm chuyện đó.

VẤN — *Chúng tôi tu ở đây có vị nào ở trên giúp đỡ ?*

ĐÁP — Cái phương-pháp ở đàng này công-phu trước hết có Quan Thánh, thứ hai Đức Di-lạc và thứ ba diễn của Quan-Âm còn về phần kiểm-soát ở dưới này, thì có tôi và ông Tư. Và cũng có những vị thiêng-liêng bên Địa-Tiên qua đây tu và giúp đỡ cho một phần diễn bên trên, để dắt cho cái bộ đầu nó dễ mở vậy thôi.

VẤN — *Trong kinh có nói có người được ngộ đạo, " khi nhìn dòng nước hoặc nghe cơn gió thoảng ". Vậy ? theo pháp lý ở đây thế nào là ngộ-đạo ?*

ĐÁP — Pháp này, người mà chịu hành đó, tu mà tới trung-tim bộ đầu mở, (cái nê-hườn khai), người đó mới ngộ-đạo. (Bởi vì không công-phu thì không có ngộ được) Trung-tim mở, họ đã có hào-quang mà chính họ chưa thấy, nhưng những người tu cao dòm thấy.

Có hào-quang rồi mới bắt đầu ngộ đạo, không có làm điều sái-quấy, họ biết họ sáng-suốt, không có hại ai, mới đem tình-thương cho tất cả mọi người.

VẤN — *Hồn vía gặp nhau có thể gọi là ngộ đạo không ?*

ĐÁP — Không, hồn vía gặp nhau chỉ là âm, dương tương hội thôi, còn phải tu nữa mới ngộ đạo.

VẤN — *Ngộ-đạo và đắc đạo khác nhau thế nào ?*

ĐÁP — Ngộ-đạo là mới biết cái sự sáng. Đó là ánh-sáng từ-bi vĩnh-cửu trường-tồn. Đạo là một con đường sáng-suốt. Ngộ là biết đạo, biết đạo không bao giờ bỏ đạo, thì chúng ta mới đi lên, nắm cái đó làm căn-bản, rồi sau này đắc đạo, nghĩa là từ Tiên-Thiên, thì cái vía nhập vô trong cái Hồn, không còn đàn ông đàn bà nữa, mới kêu là đắc-đạo. Cho nên khó-khăn lắm . . .

VẤN — *Cái hồn nhập xác lúc nào, khi còn thai nhi trong bụng mẹ hay khi sanh ra ?*

ĐÁP — Cái phần vía sáu tháng tụ rồi (mà trong đó có chủ-trương của phần hồn), nhập dọn đường cho phần hồn, lúc sau này tới giờ lọt lòng mới nhập vô.

Ở trên đó, cái giới đó, cái giờ đó, bao nhiêu người xuống, không có lộn-xộn, tới giờ đó, họ phải nhập vô, tùy cái độ đó. Có người ở cái giới 60,30,20,10, có người tới 100 độ . . . Tới giờ sanh, cái điển liên-kết rồi, cái luồng chánh-điển nhập vào đứa bé.

VẤN — *Tại sao tu phải có thánh-thai mới được giải-thoát ?*

ĐÁP — Bởi vì nguyên-căn của mình thuộc về ở bên trên, còn nếu không trở về Thánh-thai làm sao lên Tiên-giới, Tiên-Thiên giới được.

VẤN — *Những người không tu tạo Thánh-thai, nhưng mà họ ăn hiền ở lành, làm phước-đức khi chết họ cũng được lên Thiên-đàng vậy ?*

ĐÁP — Bởi vì Thiên-Đàng có nhiều nơi. Có nhiều người chết qua bên Địa-Tiên, người ta cũng kêu là Thiên-đàng, người ta nói cõi này là cõi Thiên-Đàng, tất cả đều tu, không có chiến-tranh lộn-xộn như ở thế-gian, nhưng mà ông xuất lên cõi trời rồi, ông mới thấy **nhiều cấp, nhiều nơi khác nhau, Ông không trở về Thánh-thai, không bao giờ đi lên được Tiên-giới, Tiên-Thiên giới.**

VẤN — *(tiếp câu trên) Như vậy, tu cách khác (không tạo thánh thai) thì không trở về được?*

ĐÁP — Khó về lắm! Tôi thấy cũng có nhiều người xuất đi được nhưng chỉ ở thế-gian thôi, tối nào cũng đi, cũng đi lo về đạo ghê lắm, đi chùa này chùa nọ, đi giảng cho người ta, giúp cho người ta tu, làm việc đạo nhiều lắm, nhưng mà ở thế-gian thôi.

VẤN — *Cái hồn xuất ra lớn hay nhỏ?*

ĐÁP — Cái hồn nhỏ như con nít, chớ không phải gồ-ghề như con người ở thế-gian, nhưng mà đi chỗ nào cũng được. Những con ma hay con người thế-gian họ dòm thấy mình to lắm, cũng như con voi con bò thấy con người lớn lắm. Bởi vì cái diện của nó trược, nó thấp, nó phản-ảnh trở lại nó thấy người ta lớn. Những người thế-gian, khi không thấy ông Phật to lắm, nhưng mà chúng ta, xuất hồn đi được thấy ông Phật đâu có lớn.

VẤN — *Tu lâu sao nghe âm-nhạc thì thấy chán, mà nghe ông Tám lại không?*

ĐÁP — Âm-nhạc thì khác, cái trình-độ của âm-nhạc, nó chỉ lấy nội-tâm. Ở đây, cái trình-độ của mình là siêu-phàm thành ra cái trình-độ của ông đã vượt khỏi con tim, làm sao chịu ở vô cái giới của con tim nữa?

Tu lâu, mở âm nhạc, nghe không có khoái đâu, không có dính-dấp gì hết. Ông mở cái này nghe mới có dính-dấp, vì cái này đi trở lọn vô, còn âm nhạc đi trở lộn ra hai, cái chiều hướng nó khác nhau.

VẤN — *Tại sao âm thanh của ông Tám (cả khi nghe lại trong cassette) nghe thì thấy khỏe không thấy mệt ?*

ĐÁP — Tất cả các âm-thanh phát ra, là cái điển của ngũ-hành và cái máy cassette thâu-hút cũng là ngũ-hành. Nhưng mà cái làm cho mình khỏe, là do đâu ? do lục căn lục trần nó ứng, bởi vì nó là trình-độ thấp : Rồi làm sao có âm-thanh bạn nghe lại mệt, là tại vì lục căn lục trần nó sân si tối-tăm...

Có những cái cao-siêu ở trong âm-thanh nó đánh thức phần hồn, ban đầu thì những câu nó đang lục-căn lục-trần, những câu cao-siêu mà mình không hiểu được, đó là nhắc và khích-thích cái phần-hồn để đi tiến lên. Cho nên, trong lúc mở ra nghe, nhưng có cái mình phản-đối : « tại sao nói vậy ?, một chút vặn nghe lại coi », cái đó là khích-thích phần hồn mình tìm mình hiểu. Còn những cái mà nó dễ nghe, cái đó là để cho lục-căn lục-trần nó nghe cái thấp ở dưới, nó không có động-loạn. Thành ra (thâu-âm) đem về nhà nghe, trong lúc mình công-phu, nó khỏe. **Và sau một thời-gian tu cao rồi, ông nghe cái này không có dính gì hết : tất cả trong đó, trình-độ đều tiến-triển hết.. thì ông nghe cái này không có nghĩa-lý gì hết. Ông nghe âm thanh của Đức Phật kia, ông mới biết cái giá trị, còn cái âm-thanh của tôi không còn giá-trị nữa : Tôi chỉ đưa ông tu đây, lên tới trên đó...**

MỤC - LỤC

Trang

Lời mở đầu 3

CHƯƠNG I 9

ÔNG TÁM GIẢNG

Về phương-pháp công-phu . . 11
Về Điển 15
Lời khuyên và giảng về tu . . 16
Về tu kinh kệ, lý thuyết, quán-tưởng, xin phù-hộ vv... 38
Về chay mặn . 47
Về tu cao . . . 49

CHƯƠNG 2 : 51

ÔNG TÁM GIẢI ĐÁP CÁC THẮC-MẮC

Về phương-pháp công-phu 53
Về triệu-chứng do công-phu 57
Về điển, xuất vía, xuất hồn 67
Về chay mặn 73
Về sự chết, người chết, ma-quỷ 78
Về định-mạng nghiệp quả 83
Về võ-Phật, văn Phật — Về các cõi — Quần-tiên đại-hội 86
Về tôn-giáo, kinh sách và pháp tu khác . . . 91
Về pháp-lý vô vi khoa-học huyền bí Phật Pháp . 98
Về kinh A di đà (giảng theo PLVVKHHBPP) . . 101
Về linh-tinh 112

TÔI TẦM ĐẠO

TẬP 1 : Tìm hiểu chơn-lý, nghiên-cứu và thiền theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí Phật-Pháp.

TẬP 2 : Phần thực hành Thiền.

TẬP 3 : Lời tường thuật kết-quả của một số bạn tu Thiền theo PLVVKHHBPP.

TẬP 4 : Ông Tám giảng pháp cùng giải đáp thắc mắc của các bạn tu thiền theo PLVVKHHBPP

TẬP 5 : Ông Tám giải đáp thơ hỏi về Thiền của hành giả bốn phương

TẬP 6 : Đức Ngọc Hoàng Thượng-Đế Vô-Cực Đại Thiên-Tôn giáng thế.

TẬP 7 : Thượng Đế giảng Chơn Lý.

TẬP 7 : (Phụ Lục 1)
Nhơn thân tiểu-thiên-địa.
#(nói về tiểu vũ trụ, tức Bản Lai diện mục và những ấn chứng. Dành cho các bạn tu thiền có trình độ khá).

TẬP 7 : (Phụ Lục 2)
Các bài Kim Thân Cha thuyết giảng,
Các bài Cha giáng điển qua đồng tử
Các bài huấn từ Kim Thân Cha ban

TẬP 8 : Các bài thơ Ông Tám giảng đạo và dạy tu

TẬP 9 : Tất cả các tôn-giáo dưới thế gian đều cùng gốc một Thượng-Đế.